

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THỊ HỒNG LINH

**PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN
LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THỊ HỒNG LINH

**PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN
LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU**

*Chuyên ngành: Luật Dân sự
Mã số: 60 38 30*

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN THỊ QUẾ ANH

HÀ NỘI - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong Luận văn chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu, ví dụ và trích dẫn trong Luận văn đảm bảo tính chính xác, tin cậy và trung thực.

Vậy tôi viết Lời cam đoan này đề nghị Khoa Luật xem xét để tôi có thể bảo vệ Luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

NGƯỜI CAM ĐOAN

Nguyễn Thị Hồng Linh

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
Danh mục biểu đồ, sơ đồ	
LỜI NÓI ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÊN MIỀN VÀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU	8
1.1. Những vấn đề lý luận về tên miền	8
1.1.1. Khái quát chung về tên miền.....	8
1.1.2. Nguyên tắc, thủ tục đăng ký tên miền	19
1.1.3. Các dạng tranh chấp tên miền và giải quyết tranh chấp tên miền.....	23
1.2. Khái quát về nhãn hiệu và mối liên hệ giữa tên miền với nhãn hiệu	32
1.2.1. Khái quát chung về nhãn hiệu.....	32
1.2.2. Mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu	38
1.3. Kinh nghiệm bảo hộ tên miền tại một số nước trên thế giới	41
Chương 2: PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN 46 ĐẾN NHÃN HIỆU	46
2.1. Thực trạng pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu	46
2.1.1. Quy định pháp luật về việc đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu.....	47
2.1.2. Quy định pháp luật về nội dung quyền đối với tên miền liên quan đến nhãn hiệu.....	52

2.1.3.	Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu.....	58
2.2.	Một số hạn chế, bất cập của pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu	74
2.2.1.	Tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ.....	74
2.2.2.	Pháp luật Việt Nam chưa quy định các tiêu chí cụ thể khi xác định tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu.....	78
2.2.3.	Các quy định pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu còn chưa thống nhất với nhau.....	80
Chương 3: THỰC TIỄN ÁP DỤNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU.....		82
3.1.	Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu	82
3.1.1.	Thực tiễn đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu	82
3.1.2.	Thực tiễn sử dụng, định đoạt tên miền liên quan đến nhãn hiệu	84
3.1.3.	Thực tiễn giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu	87
3.2.	Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.....	90
3.2.1.	Yêu cầu chung với các kiến nghị	91
3.2.2.	Các kiến nghị cụ thể	94
KẾT LUẬN.....		105
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		106

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Địa chỉ IP	Địa chỉ Internet (Internet Protocol address)
GQTC	Giải quyết tranh chấp
HĐHC	Hội đồng Hành chính
IANA	Tổ chức cấp phát số hiệu Internet (Internet Assigned Numbers Authority).
	Tổ chức quản lý tên miền và địa chỉ
ICANN	Internet quốc tế (Internet Corporation for Assigned Names and Numbers).
NOIP	Cục Sở hữu trí tuệ
TCGQTC	Tổ chức giải quyết tranh chấp
	Chính sách thống nhất giải quyết tranh
UDRP	chấp tên miền (Uniform Domain-Name Dispute-Resolution Policy)
VNNIC	Trung tâm Internet Việt Nam
WIPO	Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới

DANH MỤC BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ

<i>Số hiệu biểu đồ, sơ đồ</i>	<i>Tên biểu đồ, sơ đồ</i>	<i>Trang</i>
Biểu đồ 1.1:	Số lượng tên miền đăng ký từ năm 2009 đến năm 2013	17
Sơ đồ 1.1:	Quy trình đăng ký tên miền quốc gia tại Việt Nam	22
Sơ đồ 2.1:	Sơ đồ quy trình giải quyết tranh chấp thông qua việc khởi kiện tại Tòa án	69

LỜI NÓI ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trong xu hướng toàn cầu hóa, các công cụ Internet, trong đó đặc biệt là tên miền và trang web ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của doanh nghiệp. Không chỉ là một địa chỉ định danh trên Internet, tên miền đã trở thành một công cụ quảng bá cho hoạt động kinh doanh và là một tài sản giá trị của doanh nghiệp. Trong môi trường số hóa như hiện nay, một tên miền độc đáo, dễ nhớ sẽ giúp cho người tiêu dùng tìm đến doanh nghiệp một cách dễ dàng hơn. Xuất phát từ tính năng vượt trội của tên miền là công cụ để quảng bá trên internet về các hình ảnh và các sản phẩm, dịch vụ, các doanh nghiệp sẽ gặp nhiều nguy cơ phát sinh tranh chấp tên miền với các chủ thể khác. Với các doanh nghiệp ở những quốc gia đang phát triển như Việt Nam, nơi mà các quy định pháp luật về tên miền còn chưa hoàn thiện, việc tiệm cận giữa yêu cầu thực tế với các quy định pháp luật giải quyết tranh chấp tên miền luôn là một thách thức lớn.

Tên miền hiện nay chưa phải là đối tượng bảo hộ của Luật Sở hữu trí tuệ mà chỉ được coi là các địa chỉ được định danh trên mạng Internet. Tuy nhiên, nó có mối quan hệ mật thiết với đối tượng bảo vệ của Luật Sở hữu trí tuệ mà cụ thể là nhãn hiệu. Pháp luật Việt Nam đã có nhiều văn bản quy định về tên miền và biện pháp giải quyết tranh chấp tên miền, trong đó có thể kể đến Luật Sở hữu trí tuệ 2005; Luật công nghệ thông tin 2007; Thông tư 10/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 của Bộ thông tin và truyền thông quy định về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia “.vn”; Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, Thông tư 19/2014/TT-BTTTT về quản lý tài nguyên trên internet chuẩn bị có hiệu lực vào ngày 20/01/2015...

Tuy nhiên, dường như những quy định pháp luật này chỉ đáp ứng được về mặt hình thức mà chưa giải quyết được các vấn đề phát sinh trong thực tiễn xã hội. Hiện nay, vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu đang bị quy định rải rác trong các văn bản khác nhau, chưa nhận được sự đồng thuận và thống nhất của các bộ, ngành gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết.

Khi Internet ngày càng phát triển, tình trạng “chiếm dụng, đầu cơ” tên miền càng trở nên phổ biến và khó kiểm soát. Lợi dụng chính sách đăng ký tên miền dễ dàng và nguyên tắc đăng ký tên miền là “duy nhất”, “đăng ký trước, sử dụng trước”, nhiều chủ thể đã đăng ký tên miền trùng hoặc tương tự với các chỉ dẫn thương mại của chủ thể khác, đặc biệt là những nhãn hiệu nổi tiếng, để sau đó bán lại với giá cao. Tình trạng này không chỉ xâm phạm nghiêm trọng tới quyền sở hữu trí tuệ mà còn cản trở sự phát triển của thương mại thế giới nói chung và sự phát triển của hoạt động thương mại trên Internet nói riêng.

Có thể kể tới một số vụ việc tranh chấp tên miền xảy ra trong thời gian vừa qua như ebay.com.vn, anz.com.vn,... và gần đây là mhb.vn, nxbgd.com.vn, samsungmobile.vn, samsungmobile.com.vn...

Cùng với sự gia tăng về số lượng tên miền được đăng ký mới và cấp phát theo nguyên tắc “đăng ký trước, xét cấp trước” như hiện nay, các vụ việc tranh chấp về tên miền do có sự trùng hợp với các đối tượng được bảo hộ sở hữu trí tuệ sẽ ngày càng xảy ra nhiều hơn và là xu thế tất yếu trong quá trình phát triển.

Nhìn vào con số doanh nghiệp tại Việt Nam đang hoạt động với số lượng tên miền đã được các doanh nghiệp đăng ký thì chúng ta có thể thấy rõ nguy cơ tranh chấp về tên miền là rất cao và đồng thời cũng thấy được nhận thức chung của doanh nghiệp trong việc bảo hộ nhãn hiệu của mình trên

Internet với tên miền vẫn còn hạn chế.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên trong đó có nguyên nhân chính từ việc các quy phạm pháp luật về tên miền có liên quan đến nhãn hiệu chưa thực sự đầy đủ và hiệu quả. Xu hướng gia tăng các tranh chấp tên miền trong thời gian vừa qua đã chứng minh tính hạn chế, thiếu hiệu quả của các quy phạm pháp luật này. Muốn giải quyết triệt để các vấn đề tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu, chúng ta phải giải quyết được vấn đề cốt lõi đó là đổi mới các cơ sở pháp lý quy định về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

Xuất phát từ thực tế nói trên, việc nghiên cứu, phân tích các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu từ đó khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật điều chỉnh lĩnh vực này là cần thiết, góp phần ngăn chặn tình trạng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đang gia tăng. Với những lý do đó, tác giả đã lựa chọn đề tài ***“Pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu”***.

2. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của việc nghiên cứu

2.1. Ý nghĩa lý luận của đề tài

Đề tài nghiên cứu nhằm sáng tỏ các những các quy định pháp luật Việt Nam có về tên miền cụ thể là các quy định pháp luật về xác lập, sử dụng, định đoạt và giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu; thực tiễn áp dụng pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Đồng thời, đề tài cũng chỉ ra những vấn đề còn bất cập của pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu, những nguyên nhân của các bất cập này và đề xuất các kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định pháp luật có liên quan.

2.2. Ý nghĩa thực tiễn của đề tài

Qua việc phân tích các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền có liên quan đến nhãn hiệu, đề tài đưa ra các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề còn tồn tại. Các giải pháp này được xây dựng dựa trên việc nghiên

cứu các vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật nên sẽ góp phần vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về tên miền có liên quan đến nhãn hiệu hiện nay.

Đề tài còn có thể được sử dụng như một tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu tiếp theo của những người nghiên cứu về các vấn đề có liên quan.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu đề tài là nhằm làm sáng tỏ một cách có hệ thống về mặt lý luận những nội dung cơ bản của các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Bên cạnh đó, đề tài cũng xác định những bất cập trong thực tiễn áp dụng pháp luật và đề xuất những giải pháp tiếp tục hoàn thiện quy định pháp luật trong thời gian tới và nâng cao hiệu quả việc thực hiện, bảo vệ quyền của các tổ chức, cá nhân đối với tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu, trong đề tài cần phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tìm hiểu một số vấn đề lý luận chung về tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng, cụ thể là việc cấp phát, sử dụng, định đoạt và giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

- Làm rõ mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu, chỉ ra các quy định giao thoa giữa hai vấn đề này.

- Tìm hiểu thực tiễn áp dụng pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu ở nước ta hiện nay.

- Phân tích được những hạn chế và những vướng mắc của việc áp dụng pháp luật tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

- Đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm góp phần hoàn thiện các quy

định của pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu từ đó, giúp các nhà làm luật, cơ quan chức năng nhìn nhận rõ nét hơn về thực trạng và những bất cập của vấn đề này và có những hành động hợp lý.

4. Lịch sử nghiên cứu

Những tranh chấp tên miền trùng hay tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu đang có xu hướng gia tăng nhưng chưa có hướng giải quyết thực sự hiệu quả. Sự chông chéo hoặc thiếu hụt trong cơ chế, chính sách về tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã trở thành một đề tài được một số nhà nghiên cứu, bình luận hoặc cơ quan báo chí đánh giá và phân tích. Có thể kể đến như bài viết *“Giải quyết tranh chấp tên miền “.vn” của Việt Nam”* của LS.TS Nguyễn Hoàn Thành; bài viết *“So sánh chính sách giải quyết tranh chấp tên miền của một số quốc gia ASEAN và kinh nghiệm cho Việt Nam”* của TS. Phan Ngọc Tâm đăng trên tạp chí nghiên cứu lập pháp số 2/2012, bài viết *Xử lý tên miền vi phạm luật sở hữu trí tuệ. Thực tiễn pháp luật và đề xuất hoàn thiện của Thạc sỹ Phạm Văn Toàn – Trưởng Phòng Thanh tra 2, Bộ Khoa học và Công nghệ* đăng trên trang tin điện tử <http://thanhtra.most.gov.vn> ngày 25/04/2013... Các công trình nghiên cứu nói trên thường được thực hiện bởi các luật sư, các nhà nghiên cứu, nhà quản lý có uy tín và do đó, đã đóng góp rất nhiều trong việc đưa ra quan điểm nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, các bài viết này đa số là các bài viết trong phạm vi hẹp và chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu chuyên sâu về giải quyết tranh chấp tên miền mà chưa phải là công trình nghiên cứu chung về hệ thống quy phạm pháp luật có liên quan. Ngoài ra, chưa có bài viết, đề tài nào nghiên cứu trực diện về vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Trong khi đó, đây lại là vấn đề liên quan mật thiết đến các vụ việc tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ trong giai đoạn hiện nay. Do vậy, rất cần phải nghiên cứu, làm rõ những khía cạnh pháp lý của tên miền liên quan đến nhãn hiệu tại Việt Nam.

Trong khuôn khổ đề tài, tác giả kế thừa các công trình nghiên cứu như đã nêu ở trên nhưng có các phân tích, đánh giá chuyên sâu về vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu để làm rõ những bất cập, tồn tại của hệ thống pháp luật hiện tại, những nguyên nhân của các bất cập này để từ đó tìm ra các hướng khắc phục.

5. Phạm vi nghiên cứu

Pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu được nghiên cứu trong luận văn này bao gồm các quy định pháp luật về tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng. Trong phạm vi luận văn, tác giả tập trung vào việc phân tích các quy định pháp luật Việt Nam về việc xác lập, sử dụng, định đoạt giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu; thực tiễn áp dụng pháp luật và hướng hoàn thiện các quy định của pháp luật này. Trong đó, Luận văn cũng tập trung phân tích sâu về các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền quốc gia liên quan đến nhãn hiệu. Luận văn chưa có điều kiện nghiên cứu sâu về các thủ tục liên quan đến tên miền quốc tế tại Việt Nam mà chỉ nêu ra nhằm tạo ra một cái nhìn tổng quan về vấn đề tên miền. Đối với vấn đề giải quyết tranh chấp tên miền, tác giả chỉ đề cập đến thủ tục giải quyết các tranh chấp dân sự của tên miền liên quan đến nhãn hiệu mà không đề cập đến các tranh chấp mang tính chất hành chính.

6. Phương pháp nghiên cứu đề tài

Để hoàn thành luận văn này tác giả đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, trong đó đặc biệt coi trọng các phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng khi phân tích các vấn đề về tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng và khái quát những nội dung cơ bản của từng vấn đề được nghiên cứu trong luận văn;

- Phương pháp so sánh được thực hiện nhằm tìm hiểu quy định của

pháp luật Việt Nam với pháp luật của một số nước trên thế giới. Qua đó, phân tích nét tương đồng và đặc thù của pháp luật Việt Nam và rút ra các kinh nghiệm áp dụng;

- Phương pháp lịch sử được sử dụng khi nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu qua các thời kỳ ở Việt Nam;

- Phương pháp thống kê được thực hiện trong quá trình khảo sát thực tiễn về đăng ký tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài lời nói đầu và kết luận, luận văn được cơ cấu thành 03 chương với các nội dung cụ thể như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận chung về tên miền và tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

Chương 2: Pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

Chương 3: Thực tiễn áp dụng và một số kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÊN MIỀN VÀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU

1.1. Những vấn đề lý luận về tên miền

1.1.1. Khái quát chung về tên miền

** Khái niệm tên miền*

- Định nghĩa tên miền

Tên miền (domain name) với chức năng ban đầu chỉ là một cái tên dễ nhớ và dễ nhận biết giúp người sử dụng định danh một địa chỉ trên Internet một cách dễ dàng. Ngày nay tên miền đã trở thành một công cụ quan trọng góp phần nhận biết về nguồn gốc thương mại của một doanh nghiệp hoặc một sản phẩm và là một công cụ giúp doanh nghiệp thực hiện việc mua bán, giới thiệu sản phẩm của mình.

Để kết nối được với mạng Internet đòi hỏi mỗi một máy tính phải có một địa chỉ cụ thể để các máy tính có thể tìm và nhìn thấy nhau trên mạng. Và hệ thống địa chỉ IP ra đời nhằm thực hiện chức năng đó (ngôn ngữ kỹ thuật gọi đó là chức năng định tuyến các thiết bị).

Với hàng tỷ thiết bị trên mạng và mỗi thiết bị có một địa chỉ dưới dạng số thì các số này là rất lớn, phức tạp và khó nhớ, vì vậy, hệ thống tên miền được tạo ra nhằm giải quyết những yếu tố bất lợi đó. Mỗi một địa chỉ IP của thiết bị sẽ được gán với một tên dưới dạng chữ, đó là tên miền và tên miền được sử dụng để nhận dạng một máy tính từ hàng triệu máy tính khác kết nối vào Internet, cho phép sử dụng các dịch vụ trên mạng như email, web và truyền các tệp dữ liệu (files).

“Tên miền” (Domain name) là một tên dễ nhớ để gán cho một địa chỉ Internet như: google.com, yahoo.com, ebay.com... Nó thay thế cho một dải

những con số khó nhớ (gọi là Internet Protocol numbers). Ví dụ: tên miền www.google.com có địa chỉ IP tương ứng là 207.238.252.88; tên miền www.facebook.com có địa chỉ IP tương ứng là 66.220.152.19; tên miền www.vnnic.vn có địa chỉ IP tương ứng là 203.119.8.93...

Như vậy, thực chất tên miền ban đầu chỉ là sự nhận dạng vị trí của một máy tính trên mạng Internet, nói cách khác tên miền là tên của các mạng lưới, tên của các máy chủ trên mạng Internet. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, tên miền không đơn thuần chỉ là địa chỉ định danh của các máy chủ trên mạng internet mà đã trở thành một công cụ kinh doanh đắc lực cho doanh nghiệp. Tên miền được các tổ chức và cá nhân đăng ký sử dụng vào mục đích quảng bá về tổ chức, sản phẩm, dịch vụ của mình và tiến hành các hoạt động thương mại trong môi trường Internet toàn cầu.

Theo định nghĩa RFC 1034, được cập nhật bằng RFC 1123 thì:

Tên miền được tạo thành từ các nhãn không rỗng phân cách nhau bằng dấu chấm (.); những nhãn này giới hạn ở các chữ cái ASCII từ a đến z (không phân biệt hoa thường), chữ số từ 0 đến 9, và dấu gạch ngang (-), kèm theo những giới hạn về chiều dài tên và vị trí dấu gạch ngang. Đó là dấu gạch ngang không được xuất hiện ở đầu hoặc cuối của nhãn, và chiều dài của nhãn nên trong khoảng từ 1 đến 63 và tổng chiều dài của một tên miền không được vượt quá 255 [20].

Cách định nghĩa này của RFC có ưu điểm là chỉ ra được yếu tố kỹ thuật của tên miền nhưng lại không thể chỉ ra được bản chất của tên miền hiện đại trong môi trường internet toàn cầu là công cụ quảng bá cho doanh nghiệp.

Theo WIPO, tên miền (Domain Name) được định nghĩa là: *“Domain names are the human-friendly forms of Internet addresses, and are commonly used to find web sites.”* [21]. Định nghĩa trên của WIPO có thể được tạm dịch là: *“Tên miền là tên thân thiện của các địa chỉ Internet và thường được sử*

dụng để tìm các website”. Khái niệm này đã chỉ ra được bản chất của tên miền là sự định danh các địa chỉ internet nhưng chưa chỉ ra được bản chất của khái niệm tên miền cũng như sự liên quan của tên miền nói chung và các đối tượng sở hữu trí tuệ nói riêng.

Khái niệm về tên miền Internet Việt Nam được quy định tương tự như tên miền quốc tế và hầu như theo một chuẩn chung vì yếu tố kỹ thuật đã xác định. Tại Thông tư 09/2008/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông, tên miền được định nghĩa là:

Tên được sử dụng để định danh địa chỉ Internet của máy chủ gồm các dãy ký tự cách nhau bằng dấu chấm “. ” và sử dụng tên miền là việc gắn tên miền đó với địa chỉ Internet (địa chỉ IP) của máy chủ đang hoạt động phục vụ các ứng dụng trên mạng hoặc để bảo vệ thương hiệu, nhãn hiệu, tên dịch vụ, tên tổ chức khỏi bị chiếm dụng [1, mục 2.2].

Như vậy, cũng giống với cách định nghĩa của RFC và WIPO, Thông tư 09/2008/TT-BTTTT đã coi tên miền đơn giản là một tên gọi định danh các địa chỉ internet và chỉ ra các tiêu chí kỹ thuật của tên miền. Tuy nhiên, định nghĩa này cũng chỉ ra được vấn đề liên quan giữa tên miền với các đối tượng sở hữu trí tuệ khác của Doanh nghiệp mà cụ thể trong trường hợp này là nhãn hiệu.

Trong phạm vi của đề tài, dưới góc độ tìm hiểu về tên miền liên quan đến nhãn hiệu, có thể coi Tên miền là tên gọi để định danh các địa chỉ trên Internet của các tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, cần phải làm rõ thêm mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu nói chung cũng như các chỉ dẫn thương mại khác mới có thể thấy hết được bản chất là một tài sản trí tuệ của tên miền.

- *Cấu trúc của tên miền*

Tên miền bao gồm nhiều thành phần cấu tạo nên, cách nhau bởi dấu chấm (.) nhưng cấu trúc tên miền tối thiểu phải có hai cấp: cấp cao nhất và cấp 2. Ngoài ra, tên miền còn có thể có các cấp khác như cấp 3, cấp 4, cấp 5.... đến cấp n.

Ví dụ: home.vnn.vn là tên miền máy chủ Website của Công ty Điện toán và Truyền số liệu VDC, bao gồm các thành phần sau: (1) Thành phần thứ nhất "home" là tên của máy chủ; (2) Thành phần thứ hai "vnn" là tên miền cấp hai (second domain name level); (3) Thành phần cuối cùng "vn" là tên miền cấp cao nhất (top level domain name).

Việc phân tích cấu trúc của tên miền như dưới đây sẽ thấy được các thành phần cấu tạo nên tên miền, từ đó thấy được nhãn hiệu sẽ nằm ở vị trí nào của tên miền.

- Tên miền cao cấp nhất

Mọi tên miền đều kết thúc bằng một tên miền cấp cao nhất (TLD: Top Level Domain). Tên miền cao cấp nhất đôi khi còn được gọi là tên miền cấp 1.

Tổ chức cấp phát số hiệu Internet (Internet Assigned Numbers Authority - IANA) hiện chia tên miền cấp cao nhất thành 3 loại: [22].

+ Tên miền quốc gia cấp cao nhất (ccTLD): Được sử dụng bởi một quốc gia hoặc lãnh thổ phụ thuộc. Nó có hai ký tự, ví dụ: “.vn” cho Việt Nam, “.cn” cho Trung Quốc, “.us” cho Hoa Kỳ, “.uk” cho Vương quốc Anh...

+ Tên miền cấp cao nhất dùng chung (gTLD): bao gồm các tên miền sau: .COM; .NET; .EDU; .ORG; .INT; .BIZ; .INFO; .NAME; .PRO; .AERO; .MUSEUM; .COOP và những tên miền chung cấp cao nhất khác theo quy định của IANA.

Về mặt lý thuyết, tên miền cấp cao nhất dùng chung được sử dụng bởi một kiểu tổ chức nào đó (ví dụ: “.com” cho những tổ chức thương mại, “.int” cho các tổ chức quốc tế...). Nó có ba ký tự trở lên. Tên miền dùng chung được

chia nhỏ thành các tên miền cấp cao nhất có tài trợ (sTLD), như “.aero”, “.coop” và “.museum”, và tên miền cấp cao nhất không có tài trợ (uTLD), như “.biz”, “.info”, “.name” và “.pro”.

+ Tên miền cấp cao nhất hạ tầng (iTLD): Tên miền cấp cao nhất .arpa là tên miền duy nhất được xác định thuộc loại này. Tên miền này thường không mang tính phổ biến và ít được các tổ chức, cá nhân sử dụng.

- Tên miền cấp hai

Trong phân cấp tên miền - domain, phía dưới tên miền cấp cao nhất là tên miền cấp hai (SLD). Ví dụ, trong tên miền vi.wikipedia.org, wikipedia là tên miền cấp hai.

Tại Việt Nam, VNNIC định nghĩa các tên miền cấp 2 bao gồm các tên miền: .com.vn, .net.vn, .org.vn...

- Các cấp tên miền khác dưới tên miền cấp 2

Tiếp sau tên miền cấp 2 là các tên miền cấp dưới được viết ngay bên trái tên miền cấp hai. Có thể có tên miền cấp 3, cấp 4, cấp 5, v.v., không có giới hạn.

Ví dụ về một tên miền hiện đang tồn tại với bốn cấp tên miền là www.sos.state.oh.us.

Đối với tên miền “.vn”: Tên miền “.vn” là tên miền quốc gia cấp cao nhất dành cho Việt Nam. Các tên miền cấp dưới “.vn” đều có giá trị sử dụng như nhau để định danh địa chỉ Internet cho các máy chủ đăng ký tại Việt Nam.

Dưới là tên miền “.vn” là tên miền cấp 2 .vn bao gồm tên miền cấp 2 không phân theo lĩnh vực và tên miền cấp 2 dùng chung (gSLD) phân theo lĩnh vực. Ví dụ như như sau: “.com.vn” dành cho các tổ chức hoạt động thương mại, “.edu.vn” dành cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đào tạo, “.gov.vn” dành cho các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương...

Ngoài ra, còn có các tên miền cấp 2 theo địa giới hành chính: là tên

miền Internet được đặt theo tên các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tên miền cấp 2 theo địa giới hành chính được viết theo tiếng Việt hoặc tiếng Việt không dấu. Cấu trúc là Tên.tên tỉnh thành.vn. Ví dụ: khachsan.hanoi.vn hay khachsan.hanoi.vn

Trong hệ thống tên miền quốc gia còn có tên miền tiếng Việt trong đó các ký tự tạo nên tên miền là các ký tự được quy định trong bảng mã tiếng Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 và các ký tự nằm trong bảng mã mở rộng của tiếng Việt theo tiêu chuẩn nói trên. Ví dụ: khachsan.com.vn. Tên miền tiếng Việt gồm có tên miền cấp 2 và tên miền cấp 3 dưới tên miền cấp 2 theo địa giới hành chính viết theo tiếng Việt. Tên miền phải rõ nghĩa trong ngôn ngữ tiếng Việt, không viết tắt toàn bộ tên miền. Tuy nhiên, do thói quen và tập quán sử dụng tên miền internet của người dùng Việt Nam và thế giới mà tên miền tiếng Việt chưa nhận được sự quan tâm từ phía người đăng ký.

Như vậy, có thể nói, các quan niệm về tên miền của Việt Nam khá phù hợp và có sự tương thích với các quy định quốc tế. Điều này đã mang lại sự hòa nhập cho Việt Nam với nền kinh tế số của thế giới. Tuy nhiên, nếu không có sự vận dụng linh hoạt vào tình hình nước ta thì chỉ riêng sự hòa nhập này sẽ không giải quyết được hết các vấn đề phát sinh liên quan đến tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng như đề cập tại các phần tiếp theo của đề tài.

** Đặc điểm tên miền*

- Thứ nhất: Tên miền phải được đăng ký

Quyền đối với tên miền không được tự động xác lập như một số đối tượng sở hữu trí tuệ khác (ví dụ như: Quyền tác giả, nhãn hiệu nổi tiếng, tên thương mại...). Muốn được sử dụng tên miền, tổ chức, cá nhân phải tiến hành việc đăng ký. Tại Việt Nam, mọi tên miền quốc gia (trừ các tên miền quốc tế) phải được đăng ký tại VNNIC thông qua các Nhà đăng ký tên miền.

Việc đăng ký tên miền hiện nay không đặt ra nhiều điều kiện quá khắt khe với các chủ thể xin đăng ký nhưng phải đáp ứng các trình tự, thủ tục nhất định và người đăng ký phải có các cam kết với tên miền.

Sau khi được đăng ký, tổ chức cá nhân mới được coi là có quyền sử dụng đối với tên miền.

- Thứ hai, tên miền mang tính duy nhất trên hệ thống internet toàn cầu.

Khi một tên miền đã được đăng ký và sử dụng trên Internet bởi một chủ thể nào đó thì không ai có thể sử dụng tên miền đó trên mạng Internet nữa. Đây là một đặc tính vốn có mang tính kỹ thuật của tên miền. Khác với nhãn hiệu, các chủ thể khác nhau có thể đăng ký nhãn hiệu trùng hoặc tương tự cho các lĩnh vực và quốc gia khác nhau thì tên miền chỉ được đăng ký nếu đảm bảo không trùng với tên miền đã được đăng ký trong mọi trường hợp.

Tuy nhiên, tính duy nhất của tên miền lại chỉ mang tính tương đối. Thực tiễn về xác lập tên miền cho thấy, tính duy nhất của một tên miền chỉ được công nhận nếu xét trên tổng thể các yếu tố của tên miền (tức là khi xét đến tất cả các cấp của tên miền) đó mà không xét đến các yếu tố riêng lẻ có tính phân biệt trong tên miền (thường là xét đến các yếu tố từ cấp 2 trở xuống). Cụ thể, tên miền chỉ bị coi là trùng nhau nếu giống nhau ở tất cả các cấp. Còn nếu các yếu tố cấp 2, cấp 3, cấp n trùng hoặc tương tự với nhau thì dù chủ sử dụng tên miền có hoạt động cùng lĩnh vực, cùng quốc gia cũng không bị từ chối. Trên thực tế chính các yếu tố này mới làm nên sự nhận diện cho tên gọi của một website nhưng lại không được coi là thành tố chính khi đánh giá tính duy nhất của tên miền. Các yếu tố còn lại trên thực tế không thể là yếu tố quyết định sự duy nhất cho tên miền đó. Đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu của các tranh chấp tên miền hiện nay.

Ví dụ: tên miền abc.com.vn chỉ được là duy nhất khi đem ra so sánh với chính tên miền đó. Và chắc chắn trong trường hợp này sẽ không thể có

một chủ thể thứ hai đăng ký tên miền abc.com.vn. Tuy nhiên, nếu có một chủ thể khác đăng ký tên miền abc.edu.vn thì vẫn được chấp nhận cho dù hai chủ thể này có thể cùng hoạt động trong lĩnh vực giáo dục trên lãnh thổ Việt Nam.

- Thứ ba, khả năng tìm thấy trên internet của tên miền

Đây là một đặc tính phổ thông trên mạng, khả năng này xuất phát từ tính năng và vai trò của Internet là tìm kiếm thông tin. Khi gõ tên miền vào thanh công cụ trên internet, người đọc sẽ được dẫn đến các website và từ đó có thể tìm thấy các thông tin về tổ chức, cá nhân đó hoặc các sản phẩm, dịch vụ của họ. Như vậy, thay vì phải nhớ các địa chỉ IP dài dòng, người dùng chỉ cần nhớ tên miền là có thể tìm ra website của doanh nghiệp. Ngày nay, với sự hỗ trợ hiệu quả của các công cụ tìm kiếm trực tuyến như google thì khả năng tìm kiếm thấy trên internet của tên miền ngày càng phát huy vai trò quan trọng.

- Thứ tư, tên miền không bị giới hạn bởi phạm vi lãnh thổ quốc gia và lĩnh vực hoạt động

Với tư cách là một tên gọi định danh địa chỉ website của tổ chức, cá nhân trên internet, tên miền có thể được sử dụng trong phạm vi toàn cầu. Khi một tên miền được đăng ký thì trên khắp thế giới không thể xuất hiện một tên miền thứ hai trùng với tên miền đó nữa. Ngoài ra, khi đăng ký tên miền, chủ thể đăng ký cũng không phải chỉ ra mình sẽ sử dụng tên miền đó cho lĩnh vực nào. Khi được cấp, tên miền đó sẽ được sử dụng trong mọi lĩnh vực mà chủ sử thể đăng ký tên miền mong muốn phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan. Điều này khác với nhãn hiệu vì nhãn hiệu bị giới hạn bởi phạm vi quốc gia và nhóm sản phẩm/dịch vụ đăng ký. Tức là tổ chức, cá nhân được đăng ký nhãn hiệu cho nhóm ngành nghề nào và quốc gia nào thì chỉ được sở hữu nhãn hiệu đó trong lĩnh vực tương ứng. Đây là một trong các đặc điểm cơ bản của tên miền đồng thời cũng là một nguyên nhân dẫn đến các vướng mắc

trong quá trình áp dụng pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

- Thứ năm, tên miền là công cụ để thực hiện chức năng quảng bá và kinh doanh

Với chức năng như là một chỉ dẫn thương mại có thể kết nối đến các website giới thiệu về sản phẩm/ dịch vụ của các tổ chức, cá nhân. Trong xu thế lên ngôi của thương mại điện tử hiện nay, tên miền còn thực hiện cả chức năng kinh doanh cho doanh nghiệp. Tên miền đã trở thành tài sản có giá trị thương mại, tương tự như các đối tượng sở hữu trí tuệ.

Tên miền được cho là có chức năng quảng bá và kinh doanh vì những lý do sau [17]:

- Định vị được trang web mà tại đó hoạt động thương mại được tiến hành;
- Cung cấp một loại nội dung liên quan tới hàng hóa, dịch vụ mà người dùng mong muốn tìm thấy trên website;
- Khả năng định hướng, thu hút thị trường nhờ tính dễ nhớ và chứa đựng nhiều thông tin;
- Tên miền là tiền đề cho các dịch vụ trên Internet như web, email... phục vụ cho thương mại điện tử đang rất phát triển;
- Tên miền thường được đặt theo tên các đối tượng sở hữu trí tuệ (tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý...), góp phần cho quảng bá công việc.

Các đặc tính này giải thích sự gia tăng đột biến của số lượng tên miền được đăng ký trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Số lượng tên miền tại Việt Nam đang ngày càng tăng và trở nên rất phổ biến. Cho đến tháng mười năm 2013, đã có 261.256 tên miền ".vn" được đăng ký. Từ năm 2011, tên miền quốc gia ".vn" luôn luôn đứng đầu về số lượng đăng ký trong khu vực Đông Nam Á, với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 172% [23].



Biểu đồ 1.1: Số lượng tên miền đăng ký từ năm 2009 đến năm 2013

(Nguồn: <http://www.vnnic.vn/tenmien/thongke>).

*** Nội dung quyền đối với tên miền**

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, tên miền là tài nguyên quốc gia, chính vì vậy, tổ chức cá nhân chỉ có quyền sử dụng, không có quyền sở hữu. Quyền sử dụng này phụ thuộc vào việc nộp phí gia hạn của các chủ thể. Khi tên miền hết hạn mà chủ sử dụng tên miền không tiến hành gia hạn, sẽ có thêm 3 ngày để tên miền được hoạt động bình thường. Quá 3 ngày kể từ ngày hết hạn, tên miền sẽ được chuyển sang trạng thái tạm ngưng trong vòng 17 ngày tiếp theo. Quá 20 ngày kể từ ngày tên miền hết hạn, tên miền được thu hồi và được chuyển sang trạng thái tự do. Các tổ chức, cá nhân khác được đăng ký tên miền một cách thông thường.

Sử dụng tên miền xét về mặt kỹ thuật là việc tổ chức, cá nhân gắn tên miền đó với địa chỉ IP của máy chủ đang hoạt động phục vụ các ứng dụng trên mạng. Bên cạnh đó, việc sử dụng tên miền còn chính là hoạt động dùng tên miền đó để quảng bá (trong đó bao gồm cả quảng bá nhãn hiệu) cho các sản phẩm, dịch vụ của mình.

Ngoài các quyền trên, tổ chức, cá nhân khi được cấp quyền sử dụng tên miền còn được chuyển nhượng tên miền cho tổ chức, cá nhân khác, trả lại tên miền khi không có nhu cầu sử dụng. Tại Việt Nam trước đây, do quan niệm tên miền là tài nguyên quốc gia nên quyền chuyển nhượng tên miền của tổ chức, cá nhân bị hạn chế. Tuy nhiên, quan điểm này hiện nay đã được thay đổi. Tên miền đã được tự do chuyển nhượng trừ các tên miền được ưu tiên và các tên miền phải được chuyển nhượng thông qua hình thức đấu giá.

Tên miền cũng có thể bị tạm dừng hoặc bị thu hồi trong một số trường hợp nhất định như: vì lợi ích quốc gia công cộng; theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan công an; theo quyết định, bản án đã có hiệu lực. Tuy nhiên, trong các văn bản pháp luật có liên quan đều không nhắc đến việc trong trường hợp chủ sử dụng tên miền là cá nhân qua đời, bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc trường hợp chủ sử dụng tên miền là tổ chức bị giải thể, chấm dứt hoạt động thì có được coi là căn cứ để tên miền bị thu hồi hay không. Nếu không thì tên miền có được coi là tài sản thừa kế của cá nhân khi cá nhân đó qua đời hay không. Trên thực tế hiện nay thì nếu các trường hợp trên xảy ra, nếu tên miền vẫn được nộp phí duy trì thì sẽ không bị thu hồi nhưng lại không được coi là tài sản thừa kế của cá nhân khi cá nhân đó qua đời. Đây là một điểm hạn chế của quy định pháp luật về tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói riêng.

Như vậy, có thể thấy, các quyền của người sử dụng tên miền hiện nay chỉ mang tính tương đối vì tên miền hiện tại vẫn là tài nguyên quốc gia. Điều này đã dẫn đến nhiều hạn chế quyền trong quá trình sử dụng tên miền của tổ chức, cá nhân. Tuy tại Việt Nam hiện nay, các nhà làm luật đã có nhiều nỗ lực điều chỉnh để việc sử dụng tên miền phù hợp hơn với thông lệ chung thế giới nhưng vẫn chưa giải quyết được nhiều vấn đề bất cập liên quan đến việc sử

dụng, định đoạt đối với tên miền.

1.1.2. Nguyên tắc, thủ tục đăng ký tên miền

**** Nguyên tắc cấp phát và đăng ký tên miền***

Hiện nay, tên miền đang được cấp phát theo nguyên tắc “first come, first served” – tức là tổ chức, cá nhân nào đăng ký trước được xét cấp trước. Theo nguyên tắc này thì khi một chủ thể xin đăng ký tên miền, chỉ cần tên miền này chưa được cấp cho ai thì sẽ được cấp cho chủ thể đó. Nguyên tắc này về cơ bản đã tạo sự thông thoáng cho các tổ chức, cá nhân trong việc đăng ký tên miền. Tuy nhiên, nó cũng tạo ra một hệ quả đó là càng ngày càng có nhiều chủ thể lạm dụng nguyên tắc này để đăng ký hàng loạt tên miền, (trong đó chủ yếu nhất là đăng ký tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại hoặc chỉ dẫn địa lý của các chủ thể khác) nhằm mục đích trục lợi, kiếm lời. Đây là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự tranh chấp giữa chủ sở hữu nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý với chủ sở hữu tên miền.

Tại Việt Nam, Nhà nước khuyến khích sử dụng rộng rãi tên miền quốc gia “.vn”. Cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài đều có quyền đăng ký tên miền .vn bất kể họ có cư trú trên lãnh thổ Việt Nam hay không. Tuy nhiên, đối với những tên miền được ưu tiên và tổ chức, cá nhân xin đăng ký tên miền phải giải thích rõ mối liên quan của tên miền xin đăng ký với hoạt động của mình, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác về thông tin trong quá trình đăng ký.

Hiện nay, việc cấp phát tên miền thuộc quyền thẩm quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông mà cụ thể là VNNIC trên cơ sở các quy định của Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006, Thông tư 10/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008, Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 và sắp tới sẽ là thông tư 19/2014/TT-

BTTTT có hiệu lực kể từ ngày 20/01/2014. Việc đăng ký tên miền được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Bình đẳng, không phân biệt đối xử;
- Đăng ký trước được quyền sử dụng trước, trừ các tên miền được dành cho đấu giá theo quy định của pháp luật;
- Tuân thủ các quy định về bảo vệ tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

Tại Nghị định 72/2013/NĐ-CP cũng quy định về việc mọi tổ chức cá nhân (bao gồm cả các tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức cá nhân nước ngoài) đều có quyền đăng ký tên miền (bao gồm cả tên miền quốc gia và tên miền quốc tế).

Như vậy, các quy định pháp luật hiện tại hầu như không có bất cứ giới hạn nào về chủ thể đăng ký tên miền. Các tổ chức, cá nhân khi đăng ký tên miền chỉ phải nộp phí và tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam trong quá trình sử dụng tên miền. Nếu việc sử dụng không phù hợp với các quy định pháp luật có thể sẽ bị thu hồi tên miền. Giống với thông lệ chung trên thế giới, việc cấp phát tên miền tại Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc Đăng ký trước được quyền sử dụng trước. Tại tất cả các văn bản điều chỉnh về việc cấp phát tên miền nêu trên đều khẳng định nguyên tắc này như một nguyên tắc nền tảng.

**** Trình tự, thủ tục đăng ký tên miền***

Hiện nay, việc đăng ký tên miền được thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau:

- Đối với tên miền quốc tế, việc đăng ký được thực hiện theo các bước như sau:

+ Bước 1: Kiểm tra sự tồn tại của tên miền: Người đăng ký có thể truy cập một website có tính năng tra cứu tên miền tùy ý như: <http://whois.net>, www.matbao.net... để kiểm tra sự tồn tại của tên miền. Sau khi đã tìm được

tên miền hợp lý, Người đăng ký sẽ chuyển sang bước 2.

+ Bước 2: Khai báo các thông tin cần thiết và thanh toán phí đăng ký: Người đăng ký sẽ khai báo các thông tin cần thiết về việc đăng ký tên miền và thanh toán phí khởi tạo tên miền quốc tế thông qua một Nhà đăng ký tên miền quốc tế.

+ Bước 3: Nhà đăng ký sau khi nhận bản khai đăng ký và chi phí sẽ tiến hành đăng ký tên miền và gửi thông tin quản trị tên miền về cho Người đăng ký.

+ Bước 4: Người đăng ký tên miền truy cập địa chỉ www.thongbaotenmien.vn để thông báo cho Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng tên miền quốc tế.

- Đối với tên miền quốc gia, VNNIC trực thuộc Bộ Bưu chính viễn thông là cơ quan đầu quản lý và quyết định cuối cùng việc cấp phát tên miền quốc gia tại Việt Nam.

Hiện nay, việc đăng ký tên miền tại Việt Nam được thực hiện thông qua các Nhà đăng ký tên miền. Nhà đăng ký tên miền là tổ chức cung cấp dịch vụ phát triển, đăng ký, duy trì hoạt động tên miền các cấp dưới tên miền cấp cao mã quốc gia “.vn” VNNIC công nhận và ký kết hợp đồng Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

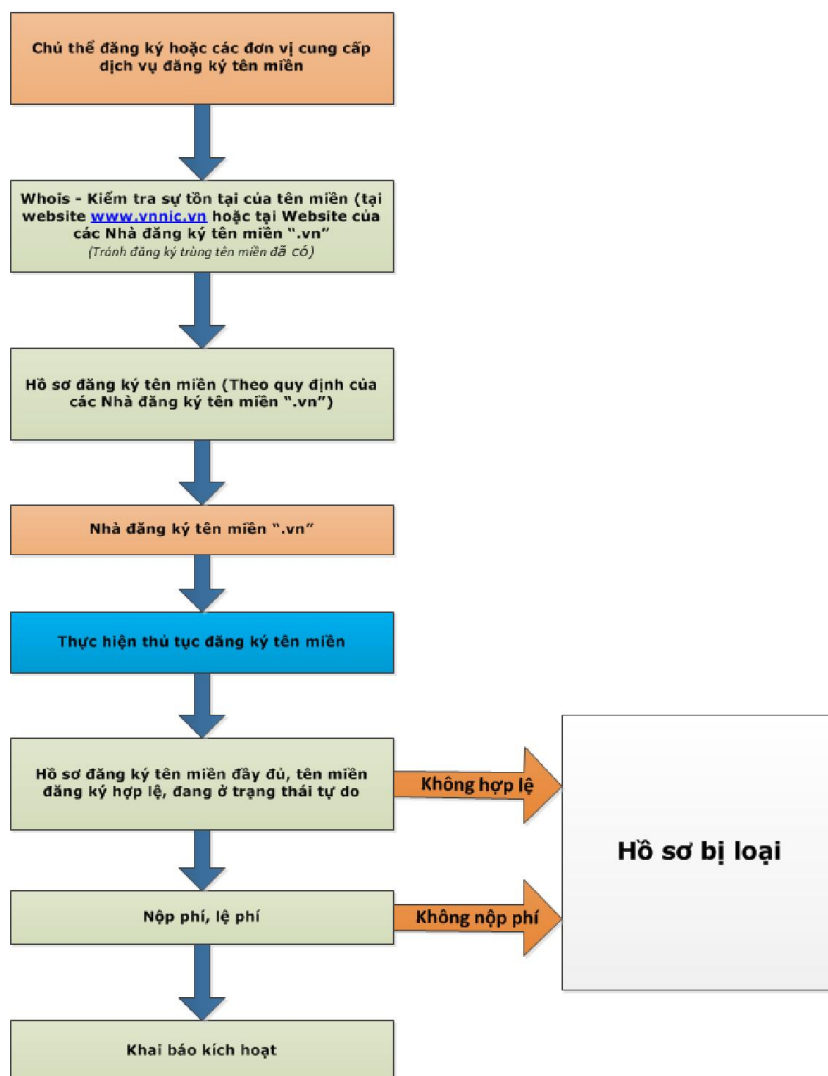
Trình tự, thủ tục đăng ký tên miền quốc gia tại Việt Nam như sau:

+ Hồ sơ đăng ký tên miền bao gồm: Đơn xin đăng ký tên miền theo mẫu do VNNIC phát hành, được ký, đóng dấu; và chứng minh thư nhân dân đối với cá nhân; hoặc hộ chiếu đối với cá nhân là người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

+ Quy trình đăng ký tên miền quốc gia tại Việt Nam: Để đăng kí thành công một tên miền, cá nhân tổ chức cần thực hiện theo các bước, cụ thể như sau [24]:

Sơ đồ 1.1: Quy trình đăng ký tên miền quốc gia tại Việt Nam

QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ TÊN MIỀN



(Nguồn: <http://www.vnnic.vn/tenmien/chinhhsach/quy-tr%C3%ACnh-%C4%91%C4%83ng-k%C3%BD-t%C3%AAn-mi%E1%BB%81n-vn>).

Như vậy, có thể thấy, quy trình đăng ký tên miền quốc gia tại Việt Nam hiện nay khá là đơn giản. Trừ khi tên miền đó đã bị trùng hoặc chứa các yếu tố vi phạm đạo đức, xã hội, thuần phong mỹ tục hoặc thuộc đối tượng tên miền không được cấp phát (mà phải thông qua đấu giá) hoặc cấp phát có điều kiện (tên của tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước....) thì hầu như

Người đăng ký không phải đáp ứng thêm bất cứ điều kiện nào khác để được cấp phát tên miền.

1.1.3. Các dạng tranh chấp tên miền và giải quyết tranh chấp tên miền

Tên miền được các tổ chức và cá nhân đăng ký sử dụng nhằm góp phần quảng bá về tổ chức, sản phẩm, dịch vụ, tiến hành các hoạt động thương mại và phi thương mại trong môi trường Internet toàn cầu. Các tên miền hoạt động trên mạng phải đáp ứng được một số yêu cầu trong đó quan trọng nhất là tính duy nhất của tên miền. Do tính duy nhất này mà hiện nay, tình trạng tranh chấp tên miền diễn ra ngày càng phổ biến và trở thành một nội dung chính yếu cần phải quan tâm khi xây dựng các quy định pháp luật về bảo hộ tên miền. Có hai lý do cho tình trạng này:

- *Thứ nhất*, trong khi pháp luật của các nước công nhận sự cùng tồn tại của các nhãn hiệu giống nhau giữa các quốc gia thì hệ thống tên miền trên thế giới cũng như tại mỗi quốc gia chỉ chấp nhận tính duy nhất của một tên miền cụ thể. Do đó, khả năng nhiều chủ thể cùng xin đăng ký một tên miền ở những thời điểm khác nhau là vì tên miền là duy nhất nhưng sự cùng tồn tại của nhiều nhãn hiệu lại là điều rất có thể xảy ra.

- *Thứ hai*, do tính đa dạng và cạnh tranh cao của môi trường thương mại, nhiều chủ thể kinh doanh đã tiến hành đăng ký trước những tên miền mà theo sự tính toán của họ, trong tương lai sẽ có chủ thể đăng ký. Khi có đối tượng cần đăng ký, chủ thể kinh doanh này sẽ bán lại để thu lợi. Có một dạng khác là các chủ thể kinh doanh đăng ký trước tên miền của các đối thủ cạnh tranh trên thương trường của mình nhằm gây khó khăn cho công việc kinh doanh và công tác tiếp thị của họ.

Các tranh chấp tên miền mang nhiều đặc điểm như một tranh chấp sở hữu trí tuệ, và trong nhiều trường hợp khi tên miền chứa đựng nhãn hiệu thì các tranh chấp tên miền được coi như một tranh chấp sở hữu trí tuệ đặc biệt.

Ngoài ra, bên cạnh các đặc điểm giống tranh chấp sở hữu trí tuệ, các

tranh chấp liên quan đến tên miền còn có những nét đặc thù, trong đó nổi bật nhất là hai đặc điểm như sau:

Một là, tranh chấp tên miền thường có nội dung tương đối phức tạp, gắn liền với các yếu tố kỹ thuật của Internet.

Hai là, tên miền có tính “duy nhất” trên toàn cầu, do vậy tranh chấp về tên miền có bản chất “đa quốc gia”. Các tranh chấp loại này có thể phát sinh từ các mối quan hệ trải rộng trên nhiều quốc gia khác nhau, do các chủ thể có quốc tịch khác nhau, địa điểm xảy ra tranh chấp có thể cùng một lúc tại nhiều vùng trên thế giới. Phán quyết đối với các tranh chấp này cũng đòi hỏi sự công nhận quốc tế để có thể thi hành trên thực tế [25].

** Các dạng tranh chấp tên miền*

Có thể nhận thấy, các tranh chấp tên miền được xuất phát từ nhiều mục đích khác nhau và hướng tới nhiều đối tượng. Do vậy, tranh chấp tên miền được biểu hiện khá đa dạng trên thực tế. Việc nghiên cứu các dạng tranh chấp tên miền sẽ giúp cho các nhà quản lý có các quy định phù hợp hơn nhằm điều chỉnh các tranh chấp về tên miền.

• Các dạng tranh chấp tên miền xét theo mục đích đăng ký

Nếu căn cứ theo mục đích đăng ký tên miền thì sẽ bao gồm các loại tranh chấp sau:

- “*Đầu cơ tên miền*” (*domain name speculation*). Đây là dạng tranh chấp biểu hiện ở việc một chủ thể kinh doanh đã tiến hành đăng ký trước những tên miền mà theo sự tính toán của họ, trong tương lai sẽ có chủ thể đăng ký. Các chủ thể này hầu như không có nhu cầu sử dụng các tên miền này trên thực tế. Khi có đối tượng cần đăng ký, chủ thể kinh doanh này sẽ bán lại để thu lợi.

- “*Chiếm dụng tên miền*” (*domain name cybersquatting*). Chủ thể kinh doanh đăng ký trước tên miền của các đối thủ cạnh tranh trên thương trường của mình nhằm ngăn chặn họ được sử dụng các tên miền này và gây khó khăn

cho công việc kinh doanh và công tác tiếp thị của họ.

- “*Gây nhầm lẫn*” (*Typosquatting*). Một số đối tượng đăng ký sử dụng tên miền tương tự với một tên miền của chủ thể khác hoặc tương tự với nhãn hiệu, tên thương mại của tổ chức, cá nhân khác nhằm mục đích cố tình tạo sự lầm tưởng của người tiêu dùng rằng đây là tên miền của tổ chức, cá nhân khác.

• Các dạng tranh chấp tên miền xét theo đối tượng bị tranh chấp:

Nếu căn cứ theo đối tượng bị tranh chấp thì tranh chấp tên miền sẽ bao gồm những dạng sau:

- *Tranh chấp liên quan tới tên tổ chức, doanh nghiệp*: Tranh chấp liên quan tới tên tổ chức, doanh nghiệp là tranh chấp xảy ra giữa chủ sở hữu tên tổ chức, doanh nghiệp và chủ sở hữu tên miền mà chủ sở hữu tên tổ chức, doanh nghiệp cho rằng tên miền đó trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với tên gọi của mình và làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- *Tranh chấp liên quan tới tên cá nhân nổi tiếng*: Tranh chấp này thường được biểu hiện ở việc một chủ thể sử dụng tên của những người nổi tiếng làm một yếu tố để đăng ký tên miền. Mục đích của việc đăng ký tên miền này thường là yêu cầu những người nổi tiếng mua lại tên miền này với một mức chi phí rất cao. Có thể kể đến các vụ việc điển hình trong thời gian qua như tên miền: damvinhhung.com được rao bán với mức giá 2.000 USD, trandinhlong.com và phamnhattuong.com cùng được rao bán với mức giá 100.000 USD....

- *Tranh chấp liên quan đến nhãn hiệu*: Tranh chấp liên quan đến nhãn hiệu là tranh chấp xảy ra giữa chủ sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ với chủ sở hữu tên miền mà chủ sở hữu nhãn hiệu cho rằng tên miền đó trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của mình, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Đây là loại tranh chấp phổ biến trong thời gian qua và cũng là đối tượng chính mà đề tài tập trung nghiên cứu.

** Khái quát chung về việc giải quyết tranh chấp tên miền.*

- Chủ thể tham gia giải quyết tranh chấp.

Các chủ thể tham gia vào giải quyết tranh chấp tên miền gồm có:

- *Cơ quan giải quyết tranh chấp:* Tùy thuộc vào cách thức giải quyết tranh chấp do các bên lựa chọn mà cơ quan giải quyết tranh chấp trong trường hợp này có thể là Tòa án hoặc Trọng tài. Các cơ quan này tham gia với tư cách là người đưa ra các phán quyết về tính đúng sai của mỗi bên. Phán quyết của Cơ quan giải quyết tranh chấp là căn cứ để các bên và Cơ quan quản lý tên miền Internet phải tuân theo.

- *Cơ quan quản lý tên miền Internet:* Đối với các tên miền gTLD thì cơ quan này là ICANN và các nhà đăng ký tên miền (cấp phát tên miền trực tiếp – Register). Đối với tên miền “.vn” thì cơ quan quản lý tên miền là VNNIC – Bộ Thông tin và Truyền thông. Việc tham gia của các Cơ quan quản lý tên miền Internet trong các cuộc tranh chấp thường chỉ mang tính “liên quan” hoặc có trách nhiệm thực thi các quyết định của cơ quan giải quyết tranh chấp. Tương tự như vai trò của các Cơ quan quản lý tên miền Internet trên thế giới, VNNIC thường xuất hiện với vai trò hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về thủ tục và thực thi các quyết định của Cơ quan giải quyết tranh chấp trong các vụ tranh chấp tên miền.

- Các Bên tham gia vào tranh chấp tên miền (Hay còn được gọi là Người khiếu kiện và Người bị khiếu kiện): Đây chính là chủ thể chính trong các tranh chấp tên miền và thường có các quyền và lợi ích đối lập nhau. Trong đó, Người khiếu kiện sẽ là người cho rằng các quyền và lợi ích của mình có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến tên miền bị xâm phạm. Người bị khiếu kiện thường là người đang sử dụng/ sở hữu tên miền nhưng bị Người khiếu kiện khởi kiện hoặc khiếu nại nhằm đòi lại quyền sở hữu đối với tên miền đó.

- Thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền theo ICANN

Đối với các tranh chấp tên miền quốc tế gTLD thì được căn cứ trên cơ sở là Chính sách giải quyết tranh chấp tên miền thống nhất (UDRP) và Quy tắc giải quyết tranh chấp do ICANN thông qua và ủy quyền cho WIPO thực hiện.

Trong chính sách giải quyết tranh chấp tên miền của ICANN các thủ tục bắt buộc đối với vụ kiện tranh chấp bao gồm [26]:

- Điều kiện giải quyết tranh chấp:

Người bị khiếu kiện được yêu cầu tham gia tố tụng khi liên quan tới 3 trường hợp sau:

- + Tên miền của Người bị khiếu kiện trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với nhãn hiệu mà Người khiếu kiện là người có quyền; và

- + Người bị khiếu kiện không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp đối với tên miền đó; và

- + Tên miền mà Người bị khiếu kiện đã đăng ký và đang sử dụng với mục đích xấu.

Người khiếu kiện phải đưa ra được đồng thời cả 3 điều kiện nêu trên trong đơn khiếu kiện.

- Chứng cứ cho việc đăng ký và sử dụng với mục đích xấu trong (nhưng không giới hạn) các trường hợp sau:

- + Người bị khiếu kiện đã đăng ký hoặc đã có được tên miền chỉ vì mục đích bán, cho thuê hoặc nếu không thì chuyển đăng ký tên miền cho người khiếu kiện, người chủ nhãn hiệu dịch vụ hoặc chuyển cho đối thủ cạnh tranh của người khiếu kiện với số tiền lớn vượt quá chi phí mà người bị khiếu kiện chi trực tiếp cho tên miền đó.

- + Người bị khiếu kiện đăng ký tên miền để ngăn cản người chủ của nhãn hiệu sử dụng nhãn hiệu đó vào trong tên miền tương ứng hoặc là người bị

khiếu kiện đã hành động với mục đích như vậy; hoặc

- + Người bị khiếu kiện đăng ký tên miền nhằm mục đích ngăn cản công việc kinh doanh của đối thủ cạnh tranh; hoặc

- + Người bị khiếu kiện sử dụng tên miền để cố tình lôi kéo sự chú ý của người sử dụng Internet vì mục đích thương mại vào website của mình hoặc vào địa chỉ trực tuyến khác, bằng cách tạo ra một cái tên tương tự gây nhầm lẫn nhãn hiệu của người khiếu kiện làm cho người sử dụng Internet nhầm lẫn.

- Nghĩa vụ chứng minh được quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong tên miền của Người khiếu kiện:

Người bị khiếu kiện có thể tự bảo vệ mình dựa trên các căn cứ sau:

- + Trước khi nhận được thông báo có tranh chấp, người bị khiếu kiện đã sử dụng hoặc chứng minh được là chuẩn bị sử dụng tên miền hoặc tên tương ứng với tên miền liên quan tới việc cung cấp hàng hóa hay dịch vụ một cách thực sự; hoặc

- + Người bị khiếu kiện được công chúng biết đến thông qua tên miền đó mà thậm chí người bị khiếu kiện chưa có các quyền đối với nhãn hiệu; hoặc

- + Người bị khiếu kiện đang sử dụng tên miền hợp pháp không liên quan đến thương mại hay đang sử dụng tên miền một cách đúng đắn ngay thẳng, không có ý định thương mại để đánh lạc hướng người tiêu dùng hay để làm ảnh hưởng tới hình ảnh hay nhãn hiệu của người khiếu kiện.

- Sau khi phê chuẩn UDRP, ICANN chỉ định 4 tổ chức sau đây làm nhiệm vụ cung cấp dịch vụ giải quyết tranh chấp tên miền:

- + Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO)

- + Diễn đàn trọng tài quốc gia (NAF)

- + Công ty CPR

- + Công ty eResolution

Căn cứ vào tính hiệu quả của chính sách giải quyết tranh chấp tên miền

thống nhất đã ban hành, ICANN đã khuyến dụ tất cả các tổ chức quản lý tên miền cấp cao áp dụng hoặc xây dựng chính sách giải quyết khiếu nại liên quan đến tranh chấp tên miền theo thông lệ thống nhất nhằm tạo nên sự hài hoà, thống nhất về mặt thông lệ trong quá trình giải quyết các khiếu nại về tranh chấp tên miền.

- Thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền tại Việt Nam

Đối với tên miền quốc gia, căn cứ chính để giải quyết được các tranh chấp là các quy định pháp luật trong nước vì đa số đối tượng về chủ thể cũng như khách thể đều ở trên một lãnh thổ nhất định. Ở Việt Nam, hệ thống pháp luật về thủ tục giải quyết tranh chấp là khá đầy đủ trong các lĩnh vực dân sự, thương mại và hành chính. Tuy nhiên những quy định về mặt luật nội dung đối với các tranh chấp tên miền còn thiếu và các cơ quan có thẩm quyền rất khó đánh giá nguồn pháp lý để xử lý vụ việc và căn cứ để giải quyết tranh chấp tên miền “.vn”.

Việc giải quyết tranh chấp tên miền tại Việt Nam hiện nay được căn cứ vào điều 76 - Luật Công nghệ Thông tin số; điều 16 - Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Thông tư số 10/2008/TT-BTTTT và Thông tư số 19/2014/TT-BTTTT sắp có hiệu lực vào ngày 20/01/2015.

Theo quy định của VNNIC, việc giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia được thực hiện như sau [27]:

- Căn cứ, điều kiện giải quyết tranh chấp tên miền:

Ngoài các yêu cầu về điều kiện khởi kiện và yêu cầu về nội dung đơn khởi kiện theo quy định của pháp luật nói chung, nội dung đơn khởi kiện tranh chấp tên miền của Người khiếu kiện còn phải đảm bảo đầy đủ ba điều kiện sau:

- + Tên miền tranh chấp trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với tên của

Người khiếu kiện; trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ mà Người khiếu kiện là người có quyền hoặc lợi ích hợp pháp.

+ Người bị khiếu kiện không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền đó.

+ Tên miền đã được Người bị khiếu kiện sử dụng với ý đồ xấu đối với Người khiếu kiện. Theo đó, các hành vi sử dụng tên miền với ý đồ xấu bao gồm:

▪ Cho thuê hay chuyển giao tên miền cho Người khiếu kiện là người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với tên miền đó; Cho thuê hay chuyển giao cho đối thủ cạnh tranh của Người khiếu kiện vì lợi ích riêng hoặc để kiếm lời bất chính; hoặc

▪ Chiếm dụng, ngăn không cho người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ đăng ký tên miền tương ứng với tên, nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ đó; hoặc

▪ Hủy hoại danh tiếng của Người khiếu kiện, cản trở hoạt động kinh doanh của Người khiếu kiện hoặc gây sự nhầm lẫn, gây mất lòng tin cho công chúng đối với tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của Người khiếu kiện; hoặc

▪ Các trường hợp khác chứng minh được việc sử dụng tên miền với ý đồ xấu.

- Các hình thức giải quyết tranh chấp tên miền:

+ *Thông qua thương lượng, hòa giải:*

Các bên có thể thực hiện việc hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng. Thủ tục hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết

tranh chấp, các bên phải lập Biên bản hòa giải thành theo quy định của pháp luật và Biên bản này phải được gửi đến Nhà đăng ký tên miền ".vn" liên quan hoặc VNNIC để làm cơ sở xử lý tên miền tranh chấp.

+ *Thông qua Trọng tài*

Các bên có thể lựa chọn hình thức trọng tài để giải quyết tranh chấp tên miền phát sinh trong hoạt động thương mại. Thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền phát sinh trong hoạt động thương mại tại các Trung tâm trọng tài được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ *Khởi kiện tại Tòa án*

Các bên có thể yêu cầu tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự và hoạt động thương mại. Thủ tục giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự hay hoạt động thương mại tại tòa án nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Theo các quy định nêu trên thì VNNIC không có thẩm quyền giải quyết các trường hợp phát sinh tranh chấp tên miền. Các bên liên quan phải thống nhất để lựa chọn các hình thức giải quyết tranh chấp tên miền phù hợp.

- *Xử lý tên miền có tranh chấp:*

Sau khi có kết quả giải quyết tranh chấp, VNNIC và Nhà đăng ký tên miền “.vn” căn cứ vào biên bản hòa giải thành của các bên; quyết định đã có hiệu lực của trọng tài; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án để xử lý tên miền có tranh chấp theo một trong các cách như sau:

+ *Thu hồi tên miền, hoặc*

+ *Giữ nguyên hiện trạng của tên miền.*

Trường hợp biên bản hòa giải thành; quyết định đã có hiệu lực của trọng tài; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nêu rõ tên miền tranh chấp bị thu hồi cho phép nguyên đơn đăng ký sử dụng thì nguyên đơn được ưu tiên đăng ký trong vòng mười ngày kể từ khi biên bản, quyết

định, bản án có hiệu lực pháp luật. Hết thời hạn này mà nguyên đơn không đăng ký thì tên miền sẽ được cho đăng ký tự do.

1.2. Khái quát về nhãn hiệu và mối liên hệ giữa tên miền với nhãn hiệu

1.2.1. Khái quát chung về nhãn hiệu

** Định nghĩa nhãn hiệu*

Khái niệm Nhãn hiệu (tiếng Anh là Trade mark) được sử dụng rộng rãi từ lâu trên thế giới và tại Việt Nam. Đây là khái niệm được chuẩn hoá trong luật Việt Nam và quốc tế. Theo định nghĩa của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) thì nhãn hiệu là *“A trademark is a sign capable of distinguishing the goods or services of one enterprise from those of other enterprises”* [28]. Khái niệm này được tạm dịch là *“Nhãn hiệu là các dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hoá, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự của các cơ sở sản xuất, kinh doanh khác nhau”*. Khởi thủy của nhãn hiệu đã có từ hàng ngàn năm trước, khi những người thợ hoặc công trường thủ công dùng những dấu hiệu riêng trên đồ gốm, đồ trang sức, vũ khí... để phân biệt sản phẩm của mình với sản phẩm của người khác khi thực hiện việc trao đổi, buôn bán các sản phẩm đó. Cùng với sự phát triển của kinh tế hàng hóa, đặc biệt là sự phát triển của nền kinh tế thị trường tiền tư bản, nhãn hiệu chuyển thành một công cụ quan trọng hơn là giúp người mua, người tiêu dùng dễ dàng phân biệt hàng hóa của một nhà sản xuất này với nhà sản xuất khác, giúp họ dễ dàng chọn lựa hàng hóa theo nhu cầu và sở thích. Nhãn hiệu do đó dần trở thành một đối tượng có giá trị, và cụ thể hơn là một tài sản vô hình quan trọng của nhà sản xuất, giúp làm tăng sức cạnh tranh của hàng hóa mang nhãn hiệu.

Các quy định đầu tiên về đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu ra đời tại Hoa Kỳ khoảng nửa cuối thế kỷ 18. Luật Nhãn hiệu đầu tiên của Pháp có hiệu lực năm 1857 và sau đó là của Anh năm 1862. Cho đến nay với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thế giới, hầu hết các nước trên thế giới đều có luật

hoặc các quy định pháp lý bảo hộ nhãn hiệu. Các hiệp ước quốc tế quy định các nguyên tắc chung về đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu trên phạm vi toàn cầu cũng được ký kết, điển hình là Công ước Paris về bảo hộ Sở hữu công nghiệp, Hiệp định TRIPS của WTO...

Điều 15 Hiệp định TRIPs quy định về nhãn hiệu như sau:

Bất kỳ một dấu hiệu hoặc tổ hợp các dấu hiệu nào, có khả năng phân biệt hàng hoá hoặc dịch vụ của một doanh nghiệp với hàng hoá hoặc dịch vụ của các doanh nghiệp khác đều có thể làm nhãn hiệu. Các dấu hiệu đó, đặc biệt là các từ, kể cả tên riêng, các chữ cái, chữ số, các yếu tố hình học và tổ hợp các màu sắc cũng như tổ hợp bất kỳ của các dấu hiệu đó phải có khả năng được đăng ký làm nhãn hiệu.

Tại Việt Nam, Luật sở hữu trí tuệ sửa đổi bổ sung năm 2009 định nghĩa về nhãn hiệu: *“Nhãn hiệu là dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hoá, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân khác nhau”* [11, Điều 4, Khoản 16].

Từ định nghĩa về nhãn hiệu được quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ, có thể thấy nhãn hiệu bao gồm hai đặc điểm chính sau:

- *Thứ nhất*, đó phải là một dấu hiệu hoặc tổ hợp các dấu hiệu. Các dấu hiệu đó có thể là các từ, kể cả tên riêng, các chữ cái, chữ số, các yếu tố hình học và tổ hợp các màu sắc cũng như tổ hợp bất kỳ của các dấu hiệu đó. Các dấu hiệu phải là dấu hiệu nhìn thấy được, dễ nhận biết, dễ ghi nhớ.

Các dấu hiệu tạo thành nhãn hiệu có thể là từ ngữ, hình ảnh hoặc kết hợp của các yếu tố này. Cụ thể:

+ Nhãn hiệu có thể bao gồm tập hợp các chữ cái có thể ghép lại thành từ hoặc ngữ có nghĩa hoàn chỉnh. Nhãn hiệu được công nhận là có khả năng phân biệt nếu những dấu hiệu là chữ hoặc từ, ngữ làm nhãn hiệu phải thuộc các ngôn ngữ thông dụng, có khả năng phát âm được và không phải là tên gọi

thông thường của chính hàng hóa, dịch vụ đó cũng như không mang tính mô tả công dụng, thành phần, tính chất của sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu.

+ Nhãn hiệu cũng có thể là những dấu hiệu hình ảnh, bao gồm cả hình vẽ hoặc ảnh chụp. Trên thực tế, dấu hiệu hình khối – là hình ảnh được thể hiện trong không gian ba chiều cũng có thể đăng ký bảo hộ nhãn hiệu. Ví dụ: Hãng coca- co la đã được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận bảo hộ cho nhãn hiệu là hình khối chai nước ngọt Coca- cola. Dấu hiệu kết hợp được sử dụng làm nhãn hiệu nếu là sự kết hợp cả dấu hiệu chữ và dấu hiệu hình tạo thành một tổng thể độc đáo, dễ nhận biết, có khả năng phân biệt.

+ Nhãn hiệu cũng có thể là sự kết hợp giữa các yếu tố trên để làm nên tính phân biệt cho các hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu.

- *Thứ hai:* Nhãn hiệu được dùng để phân biệt hàng hóa, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân khác nhau.

Khả năng phân biệt của nhãn hiệu đã tạo nên sự khác biệt của hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu của chủ thể này với hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu của chủ thể khác. Điều này đã khiến cho nhãn hiệu trở thành tên định danh của các sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu giúp cho nhãn hiệu thực hiện được chức năng chính của mình là phân biệt giữa chủ thể kinh doanh này và chủ thể kinh doanh khác và chỉ ra nguồn gốc của sản phẩm, dịch vụ. Đặc điểm này khá giống với tên miền do tên miền là tên định danh một địa chỉ IP trên Internet. Do đó, các chủ thể kinh doanh thường có xu hướng đồng bộ giữa nhãn hiệu và tên miền do hai yếu tố này cùng chỉ dẫn cho người tiêu dùng về chủ thể kinh doanh đó.

Bên cạnh các đặc điểm cơ bản trên, một trong những đặc điểm của nhãn hiệu cần phải được lưu ý đó là *nhãn hiệu chỉ được giới hạn bảo hộ trong phạm vi quốc gia/lãnh thổ và phạm vi nhóm sản phẩm/dịch vụ đăng ký cho nhãn hiệu*. Cụ thể, khi đăng ký nhãn hiệu, người nộp đơn phải chỉ ra mình dự

định xin bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ nào. Người nộp đơn xin bảo hộ nhãn hiệu cho lĩnh vực nào thì chỉ được sở hữu nhãn hiệu trong lĩnh vực đó (trừ trường hợp nhãn hiệu nổi tiếng). Đồng thời, người nộp đơn xin bảo hộ nhãn hiệu cho quốc gia nào thì việc bảo hộ chỉ có hiệu lực trong phạm vi quốc gia đó. Nếu muốn được bảo hộ trong phạm vi quốc gia, vùng lãnh thổ khác, người nộp đơn phải mở rộng đăng ký sang các quốc gia, vùng lãnh thổ dưới hình thức nộp đơn riêng lẻ hoặc nộp đơn quốc tế theo các công ước quốc tế về sở hữu trí tuệ hiện nay. Điều này khác với tên miền vì tên miền mang tính chất toàn cầu. Khi một tên miền xuất hiện trên hệ thống Internet, nó có thể lan truyền một cách nhanh chóng trên toàn thế giới mà không bị bất cứ một giới hạn về mặt địa lý nào.

** Điều kiện bảo hộ nhãn hiệu*

Cũng giống như đối với tên miền, nhãn hiệu không được tự động bảo hộ. Việc xác lập quyền sở hữu đối với nhãn hiệu phải được thực hiện thông qua quá trình đăng ký. Để nhãn hiệu được bảo hộ phải đạt được nhưng điều kiện nhất định. Điều kiện bảo hộ đối với nhãn hiệu được quy định tại từ điều 72 đến điều 75 Luật Sở hữu trí tuệ.

Theo Điều 72 Luật Sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu được bảo hộ nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Là dấu hiệu nhìn thấy được dưới dạng chữ cái, từ ngữ, hình vẽ, hình ảnh, kể cả hình ba chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó, được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc.

Một dấu hiệu sẽ không được bảo hộ dưới danh nghĩa là nhãn hiệu nếu dấu hiệu đó trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với:

- + Hình quốc kỳ, quốc huy của các nước;
- + Biểu tượng, cờ, huy hiệu, tên viết tắt, tên đầy đủ của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội -

ngành nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Việt Nam và tổ chức quốc tế, nếu không được cơ quan, tổ chức đó cho phép;

+ Tên thật, biệt hiệu, bút danh, hình ảnh của lãnh tụ, anh hùng dân tộc, danh nhân của Việt Nam, của nước ngoài;

+ Dấu chứng nhận, dấu kiểm tra, dấu bảo hành của tổ chức quốc tế mà tổ chức đó có yêu cầu không được sử dụng, trừ trường hợp chính tổ chức này đăng ký các dấu đó làm nhãn hiệu chứng nhận;

+ Dấu hiệu làm hiểu sai lệch, gây nhầm lẫn hoặc có tính chất lừa dối người tiêu dùng về nguồn gốc xuất xứ, tính năng, công dụng, chất lượng, giá trị hoặc các đặc tính khác của hàng hoá, dịch vụ.

- Bên cạnh đó, nhãn hiệu muốn được bảo hộ còn phải đáp ứng điều kiện là có khả năng phân biệt hàng hoá, dịch vụ của chủ sở hữu nhãn hiệu với hàng hoá, dịch vụ của chủ thể khác. Việt Nam hiện không bảo hộ các nhãn hiệu dạng âm thanh hoặc mùi hương do không nhìn thấy được, ngay cả khi âm thanh hoặc mùi hương đó có khả năng phân biệt cao. Khả năng phân biệt luôn luôn là đặc điểm cơ bản nhất và cũng được coi là chức năng nổi trội nhất của nhãn hiệu.

+ Nhãn hiệu được coi là có khả năng phân biệt nếu được tạo thành từ một hoặc một số yếu tố dễ nhận biết, dễ ghi nhớ hoặc từ nhiều yếu tố kết hợp thành một tổng thể dễ nhận biết, dễ ghi nhớ.

+ Tại điều 74, Luật Sở hữu trí tuệ cũng chỉ ra một số dấu hiệu bị coi là không có khả năng phân biệt. Theo đó, có thể chia ra làm 2 nhóm các dấu hiệu sẽ không được bảo hộ là nhãn hiệu do không có khả năng phân biệt, cụ thể:

Nhóm thứ nhất: Nhóm các dấu hiệu không có khả năng phân biệt tự thân nên không được coi là có khả năng phân biệt như: các biểu tượng, hình vẽ, tên gọi thông thường của hàng hóa, dịch vụ; các dấu hiệu chỉ địa điểm,

nguồn gốc địa lý, phương pháp sản xuất hoặc các đặc tính mô tả hàng hoá, dịch vụ; các hình đơn giản, chữ số, chữ cái...

Tuy nhiên, Luật Sở hữu trí tuệ cũng thừa nhận khả năng một số dấu hiệu nêu trên có thể dần dần đạt được khả năng phân biệt nhờ quá trình sử dụng rộng rãi trước thời điểm nộp đơn. Thí dụ, nhãn hiệu TCL (chỉ gồm các chữ cái) của một công ty điện tử Trung quốc, nhãn hiệu thuốc lá 555 (chỉ gồm các chữ số), hay các nhãn hiệu “Bia Sài Gòn” hoặc “Vang Đà Lạt” (là tên hàng hóa và địa điểm sản xuất)... đã đạt được khả năng phân biệt qua một quá trình sử dụng đến trước thời điểm nộp đơn đăng ký và do vậy, sẽ được chấp nhận bảo hộ.

Nhóm thứ hai: Nhóm các dấu hiệu không có khả năng phân biệt do trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với: nhãn hiệu đã được đăng ký, sử dụng rộng rãi hoặc được coi là nhãn hiệu nổi tiếng trước có ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên sớm hơn; tên thương mại đang được sử dụng của người khác; chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp đang được bảo hộ hoặc có ngày nộp đơn, ngày ưu tiên sớm hơn...

Như vậy, mặc dù không trực tiếp giải thích về khái niệm “khả năng phân biệt của nhãn hiệu” nhưng với các liệt kê nêu trên, Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam đã mô tả khá đầy đủ về khái niệm này.

Với các khái quát về nhãn hiệu như đã đề cập ở trên, có thể nói, nhãn hiệu với tư cách là một tài sản trí tuệ có chức năng lớn nhất là phân biệt giữa hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp này với doanh nghiệp khác. Khi được cấp quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu, trong phạm vi bảo hộ của mình, các chủ sở hữu hoàn toàn có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt đối với nhãn hiệu. Do đó, các chủ sở hữu thường đầu tư khá nhiều chi phí vào việc xây dựng và quảng bá nhãn hiệu. Vì thế, nếu như không giải quyết được sự xung đột pháp lý giữa bảo hộ tên miền và bảo hộ nhãn hiệu thì các quyền này của

chủ sở hữu sẽ khó có thể được đảm bảo trên thực tế.

1.2.2. Mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu

Tên miền không phải là đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam. Do đó, việc đăng ký, cấp phát tên miền không được quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, giữa hai đối tượng này có mối quan hệ mật thiết, qua lại với nhau. Có thể khái quát về mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu như sau:

Thứ nhất, nhãn hiệu có thể là một bộ phận cấu thành của tên miền

Tên miền được cấu tạo bởi nhiều thành phần và cách nhau bởi dấu “.”. Như đã phân tích tại phần cấu trúc của tên miền, tên miền có thể bao gồm các thành phần tên miền cấp 1, cấp 2, cấp 3... cấp n nhưng ít nhất trong các cấp này phải có một cấp (trừ cấp cao nhất) có khả năng phân biệt. Và để tạo ra khả năng phân biệt của tên miền, đảm bảo được tính duy nhất của tên miền trong môi trường internet, các doanh nghiệp thường có xu thế lấy nhãn hiệu làm thành phần có tính phân biệt của tên miền. có thể lấy ví dụ tên miền coca-cola.com lấy nhãn hiệu coca-cola làm một bộ phận cấu thành, tên miền ibm.com lấy nhãn hiệu ibm làm một bộ phận cấu thành...

Việc lấy nhãn hiệu làm một thành phần của tên miền có tác dụng làm cho tên miền trở nên dễ nhớ, dễ nhận biết do bản chất của nhãn hiệu là các dấu hiệu dễ nhớ, dễ nhận biết. Thói quen của người dùng internet là thường truy cập vào website thông qua tên miền tương ứng với nhãn hiệu của doanh nghiệp để tìm kiếm sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp đó. Do đó, việc lấy nhãn hiệu làm một thành phần cấu tạo của tên miền sẽ làm cho khả năng tìm kiếm tên miền được dễ dàng hơn.

Tuy nhiên, mối quan hệ trên thường dẫn đến hiện tượng các chủ thể thường lấy tên miền của tổ chức, cá nhân khác đăng ký làm tên miền của mình. Tên miền có thành phần là nhãn hiệu trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu

của chủ thể khác sẽ làm cho người truy cập nhầm lẫn rằng chủ sở hữu tên miền và chủ sở hữu nhãn hiệu là một. Do đó, cần phải có các biện pháp để khắc phục các hệ quả này.

Thứ hai, tên miền là công cụ để quảng bá nhãn hiệu và phát triển kinh doanh

Theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam thì nhãn hiệu là dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hóa, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân khác nhau. Chức năng chính của nhãn hiệu là nhằm định danh và định vị hàng hóa/dịch vụ của một doanh nghiệp này với hàng hóa/dịch vụ của doanh nghiệp khác. Giữa muôn vàn các sản phẩm/dịch vụ cùng loại, nhãn hiệu giúp người tiêu dùng nhận ra sản phẩm/dịch vụ mà mình thấy có uy tín. Và do đó, quảng bá về sản phẩm/dịch vụ của một doanh nghiệp thực chất chính là là quảng bá cho nhãn hiệu của sản phẩm/dịch vụ đó.

Hiện nay tên miền chưa phải là một đối tượng được Luật sở hữu trí tuệ bảo hộ, tuy nhiên tên miền lại có một ý nghĩa rất quan trọng đối với việc bảo hộ và phát triển nhãn hiệu của doanh nghiệp. Nếu ở ngoài đời thường một doanh nghiệp có tên, có địa chỉ thì tên miền chính là thể hiện thậm chí còn nhiều hơn các thông tin này cho doanh nghiệp ở trong thế giới số.

Ngày nay, với sự phát triển của thương mại điện tử thì Internet là một kênh rất quan trọng để các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm dịch vụ cũng như thương hiệu của mình trên thị trường. Việc công ty có lấy được một tên miền trùng với nhãn hiệu của mình hay không sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty. Nếu công ty xây dựng thương hiệu dựa trên một tên gọi nhưng lại không sở hữu tên miền mang tên gọi đó, điều đó có thể dẫn đến việc lượng người dùng sẽ đổ sang một trang của người chủ tên miền khác. Nếu đó là một đối thủ cạnh tranh thì bất lợi sẽ càng lớn. Việc quảng bá để phát triển một thương hiệu lớn hiện nay liên quan chặt chẽ tới

khả năng đồng bộ nhãn hiệu với tên miền. Bất kỳ một sự nhầm lẫn nào cũng có thể dẫn đến việc mất đi lượng truy cập và số lượng khách hàng tiềm năng vào tay của đối thủ cạnh tranh.

Nhãn hiệu, tên thương mại, tên miền là ba yếu tố rất quan trọng trong việc xây dựng và phát triển doanh nghiệp. Một doanh nghiệp muốn tồn tại được thì phải có cho riêng mình một tên thương mại, cùng với đó là việc gắn cho các sản phẩm, dịch vụ của mình những nhãn hiệu riêng biệt. Đồng thời để phát triển, quảng bá thương hiệu và xây dựng uy tín trong lòng khách hàng cũng như đối với các đối tác thì việc đăng ký và bảo hộ tên miền có chứa tên thương mại hay nhãn hiệu của doanh nghiệp là một việc làm hết sức cần thiết. Do đó, cần phải đăng ký tên miền song song với việc bảo hộ nhãn hiệu. Việc xây dựng và bảo hộ tốt các đối tượng này sẽ giúp cho doanh nghiệp khẳng định được uy tín của mình trên thị trường.

Tuy nhiên, trong khi tên miền – với tư cách là địa chỉ định danh của các website nên mang tính duy nhất thì nhãn hiệu lại rất đa dạng do bị giới hạn bởi phạm vi hàng hóa/dịch vụ và phạm vi quốc gia. Đây cũng là điểm mấu chốt khởi nguồn của các vụ tranh chấp tên miền trên Internet. Theo quy định của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) thì nhãn hiệu được bảo hộ tại quốc gia này có thể không được bảo hộ ở quốc gia khác trừ trường hợp chủ nhãn hiệu có thể lựa chọn cách thức bảo vệ khu vực hoặc quốc tế thông qua Hiệp ước quốc tế. Đồng thời, khi chủ sở hữu nhãn hiệu xin đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nhóm ngành nghề nào thì chỉ được sở hữu nhãn hiệu trong phạm vi nhóm ngành nghề đó. Bản chất của bảo vệ các đối tượng sở hữu trí tuệ nói chung và nhãn hiệu nói riêng là bảo hộ theo phạm vi lãnh thổ biên giới các quốc gia. Điều này khác với việc bảo vệ tên miền - là đại diện thay thế địa chỉ IP để định danh máy tính trên Internet toàn cầu với phạm vi quốc tế và không bị giới hạn bởi bất cứ lĩnh vực hoạt động nào. Với thông lệ

quốc tế thì tên miền sẽ không được điều chỉnh theo các quy định liên quan đến Sở hữu trí tuệ mà tuân thủ theo quy định của ICANN, Nhà quản lý tên miền và Nhà đăng ký tên miền, hợp đồng đăng ký tên miền và một số quy định liên quan. Điều này đã dẫn đến sự xung đột pháp lý giữa tên miền và nhãn hiệu và dẫn đến hệ quả là hai đối tượng này thay vì hỗ trợ nhau trong hoạt động quảng bá cho doanh nghiệp thì nhiều khi lại hạn chế lẫn nhau. Do đó, việc giải quyết sự xung đột pháp lý giữa việc bảo vệ tên miền và bảo hộ nhãn hiệu là rất quan trọng.

1.3. Kinh nghiệm bảo hộ tên miền tại một số nước trên thế giới

Trong lĩnh vực bảo hộ và giải quyết tranh chấp liên quan đến tên miền, trên bình diện quốc tế hiện nay, nhiều quốc gia đã có những bước tiến đột phá trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của mình, chủ yếu dựa trên “Chính sách giải quyết tranh chấp thống nhất” - UDRP do ICANN phối hợp với WIPO ban hành năm 1999.

Về việc đăng ký và xác lập quyền sử dụng đối với tên miền, hiện nay, đa số các quốc gia trên thế giới đều hoạt động theo nguyên tắc *Đăng ký trước, cấp phát trước*. Khi có tranh chấp phát sinh thì các chủ thể phải có nghĩa vụ chứng minh mối liên quan của mình đối với tên miền đó và chứng minh đối thủ đã có động cơ không thực – unfaith khi đăng ký tên miền. Do đó, sự khác nhau trong việc đăng ký và xác lập quyền đối với tên miền giữa các quốc gia là không nhiều mà chủ yếu tập trung trong lĩnh vực giải quyết tranh chấp. Và chính ở lĩnh vực giải quyết tranh chấp, sự khác biệt nhau trong quan niệm về việc bảo hộ tên miền đặc biệt là tên miền liên quan đến nhãn hiệu mới được thể hiện một cách rõ ràng. Do đó, trong các phân tích tại tiểu mục này, người viết đi sâu vào kinh nghiệm về giải quyết tranh chấp tên miền tại một số nước trên thế giới để từ đó vận dụng vào việc so sánh với các quy định pháp luật Việt Nam.

** Giải quyết tranh chấp theo UDRP*

UDRP là một quy trình giải quyết tranh chấp được tạo ra bởi ICANN. Chính sách này được áp dụng cho các tên miền cấp cao nhất và một vài tên miền quốc gia cấp cao nhất. Giải quyết tranh chấp theo UDRP gồm có 5 bước chính:

Thứ nhất, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện. Nguyên đơn được quyền lựa chọn nộp đơn khởi kiện tới một trong bốn TCGQTC do ICANN ủy nhiệm. Hiện nay, danh sách các tổ chức này bao gồm: Trung tâm hòa giải và trọng tài WIPO, Trung tâm giải quyết tranh chấp tên miền châu Á (Asian Domain Name Dispute Resolution Center – ADNDRC), Diễn đàn trọng tài quốc gia (National Forum – NAF), Trung tâm trọng tài Cộng hòa Séc về giải quyết tranh chấp Internet (The Czech Arbitration Court Arbitration Center for Internet Disputes – CAC) [29].

Thứ hai, bị đơn nộp tài liệu trả lời. Sau khi kiểm tra đơn khởi kiện và xác nhận đơn hợp lệ, TCGQTC sẽ thông báo chính thức tới bị đơn và yêu cầu bị đơn nộp tài liệu trả lời để đưa ra lập luận của mình. Bị đơn có 20 ngày để gửi tài liệu tới TCGQTC.

Thứ ba, thành lập HĐHC: Dù có nhận được tài liệu trả lời của bị đơn hay không, TCGQTC vẫn chỉ định một HĐHC để giải quyết tranh chấp. Hội đồng này sẽ gồm một hoặc ba thành viên là các chuyên gia về tranh chấp tên miền nằm trong danh sách của TCGQTC.

Thứ tư, HĐHC đưa ra quyết định và thông báo tới các bên liên quan. Trong vòng 14 ngày kể từ ngày được bổ nhiệm, HĐHC phải đệ trình lên TCGQTC quyết định của mình bằng văn bản. HĐHC có thể đưa ra một trong những quyết định sau:

- Ủng hộ lập luận của nguyên đơn và chuyển giao yêu cầu tên miền bị tranh chấp cho nguyên đơn;

- Ủng hộ lập luận của nguyên đơn và yêu cầu hủy bỏ tên miền bị tranh chấp;

- Ủng hộ bị đơn (chủ sở hữu tên miền) và bác bỏ các yêu cầu của nguyên đơn

Như vậy, theo UDRP, không có chế tài bồi thường thiệt hại hay phạt tài chính nào được áp dụng.

Thứ năm, cơ quan cấp phát tên miền thực hiện quyết định của HĐHC. Nếu HĐHC ra quyết định rằng tên miền của chủ thể đăng ký bị hủy bỏ hoặc chuyển nhượng, cơ quan cấp phát tên miền sẽ đợi trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo chính thức về quyết định này trước khi thực hiện quyết định. Đây là khoảng thời gian để các bên, nếu muốn phản đối quyết định hành chính, có thể nộp đơn kiện ra tòa án. Hết thời gian này, quyết định của HĐHC sẽ được thực hiện.

Như vậy, sự ra đời của UDRP đánh dấu sự hình thành của cơ chế giải quyết tranh chấp tên miền thống nhất đầu tiên trên thế giới. Chính sách này thúc đẩy việc hoàn thiện các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp tên miền trên thế giới. Mặc dù phạm vi áp dụng của UDRP chỉ là các tranh chấp liên quan tới tên miền quốc tế. Tuy nhiên, nhiều nước đã dựa trên UDRP để ban hành chính sách giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia. Điều này càng cho thấy rõ tầm quan trọng và sức ảnh hưởng của UDRP đối với pháp luật của nhiều quốc gia về tên miền và tranh chấp tên miền.

** Trung Quốc*

Trung Quốc là quốc gia điển hình trong việc xây dựng một chính sách giải quyết tranh chấp tên miền áp dụng UDRP. Cơ quan quản lý và cấp phát tên miền của Trung Quốc là Trung tâm thông tin mạng Internet Trung Quốc (CNNIC). Với mục đích xây dựng một quy chế chuẩn tắc làm cơ sở để giải quyết các tranh chấp, CNNIC đã xây dựng Chính sách giải quyết tranh chấp

tên miền (CDRP) và ủy quyền cho Ủy ban trọng tài và thương mại quốc tế Trung Quốc (CIETAC) trách nhiệm giải quyết tranh chấp tên miền.

** Pháp*

Tại Pháp, quy trình đăng ký tên miền được quy định bởi Cơ quan đăng ký tên miền Pháp - AFNIC, được phát triển phù hợp với các khuyến nghị của ICANN. Để giải quyết các tranh chấp liên quan đến tên miền, AFNIC đưa ra nhiều giải pháp, biện pháp giải quyết khác nhau thông qua thương lượng và các biện pháp khác không phải thông qua con đường tòa án.

Bất cứ cá nhân, tổ chức nào có quyền với tên miền đều có thể sử dụng những biện pháp này khi có tranh chấp xảy ra và có quyền khiếu nại để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nếu thấy cần thiết thông qua các biện pháp sau :

- Hòa giải trực tiếp

AFNIC đảm bảo việc thực thi các quy định về đăng ký tên miền. Dựa trên yêu cầu của bên thứ ba, AFNIC xác minh mối liên hệ giữa chủ sở hữu và lãnh thổ Pháp, sự cập nhật của các thông tin ghi trong thư mục Whois.

- Giải pháp ngoài tố tụng

Thủ tục giải quyết tranh chấp này được sử dụng trong trường hợp chủ sở hữu quyền tin rằng một bên thứ ba đã đăng ký tên miền .fr nhằm cản trở việc thực hiện quyền, xâm phạm quyền lợi hợp pháp của mình hoặc những mục đích tương tự khác.

Các biện pháp này được thực hiện bởi ba cơ quan tố tụng. Đầu tiên là CMAP (Trung tâm Hòa giải và Trọng tài của Paris) hoặc Trung tâm Trọng tài và hòa giải của WIPO. Thủ tục này được sửa đổi cho phù hợp, tương tự với quy trình UDRP của WIPO.

Cuối cùng, quy trình này kết thúc bằng việc hòa giải có hòa giải viên.

Tuy nhiên, bên cạnh các quốc gia có chính sách về giải quyết tranh

chấp tên miền như đã nêu ở trên, cũng có các quốc gia không có chính sách giải quyết tranh chấp tên miền như: Colombia, Áo, Canada, Latvia, Singapore, Argentina, Albani. Đây là các quốc gia hoàn toàn không có các chính sách giải quyết tranh chấp tên miền riêng biệt mà hoàn toàn phụ thuộc vào các quy định pháp luật có liên quan như dân sự, thương mại...

Hiện nay, đối với các tên miền quốc tế, Việt Nam cũng áp dụng và hướng dẫn các chủ thể thực hiện việc khiếu nại theo các nguyên tắc của UDRP. Tuy nhiên, bên cạnh đó, Việt Nam còn xây dựng chính sách riêng về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia cho phù hợp với thực tiễn tranh chấp và hệ thống pháp luật có liên quan.

Tóm lại, qua các phân tích khái quát tại chương 1, có thể thấy nhãn hiệu và tên miền là hai đối tượng độc lập nhau, được bảo hộ bởi hai văn bản luật khác nhau. Tuy nhiên, giữa hai đối tượng này lại có mối liên hệ mật thiết. Việc tách bạch trong công tác bảo hộ và giải quyết tranh chấp của từng đối tượng sẽ dẫn đến việc không giải quyết được các hành vi xâm phạm quyền đối với mỗi đối tượng trên thực tế. Do đó, cần thiết phải có sự nghiên cứu về tên miền liên quan đến nhãn hiệu trong một mối quan hệ khăng khít với nhau để góp phần đổi mới các quy phạm pháp luật có liên quan đồng thời làm giảm đi các tranh chấp phát sinh trên thực tế.

Chương 2

PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU

2.1. Thực trạng pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu của Việt Nam đang ngày càng thu hút nhiều sự quan tâm của cộng đồng và các nhà quản lý Internet. Sự chậm chạp, thậm chí là thờ ơ của các tổ chức, doanh nghiệp trong việc đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã khiến các tổ chức, doanh nghiệp gặp nhiều thiệt hại do phải mất thời gian theo đuổi việc khiếu nại hoặc thỏa thuận giải quyết tranh chấp với chủ thể đăng ký trước đó. Đó chính là lý do dẫn tới việc tần suất xuất hiện của các vụ tranh chấp liên quan đến tên miền ngày càng nhiều với biểu hiện ngày càng đa dạng trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, tại Việt Nam hiện nay, chưa có bất cứ một văn bản riêng nào quy định về vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Hiện nay, tên miền điều chỉnh bởi Luật Công nghệ thông tin và nhãn hiệu được điều chỉnh bởi Luật Sở hữu trí tuệ. Một số văn bản pháp luật đã đưa vào những nội dung có đề cập đến vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu như Luật Sở hữu trí tuệ 2005, Luật cạnh tranh 2004, Luật Công nghệ thông tin 2006, Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Thông tư 10/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 quy định về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”. Tuy nhiên, các văn bản này vẫn chưa hướng dẫn một cách cụ thể về vấn đề này và cũng chưa có sự liên kết với nhau giữa các cơ quan có liên quan đến việc giải quyết tranh chấp. Trong phạm vi đề tài này, tác giả nghiên cứu một cách khái quát các quy định pháp luật này nhằm xác định việc đăng

ký tên miền, nội dung quyền đối với tên miền (bao gồm quyền sử dụng, định đoạt) và giải quyết tranh chấp tên miền theo quy định pháp luật Việt Nam. Từ đó, thấy được nguyên nhân của các tồn tại của các quy định pháp luật về tên miền có liên quan đến nhãn hiệu tại nước ta hiện nay.

2.1.1. Quy định pháp luật về việc đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Tên miền không nằm trong đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ. Quy định này được thể hiện xuyên suốt từ Luật Công nghệ thông tin, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Thông tư số 09/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 và các văn bản khác có liên quan. Tại Việt Nam, các cơ quan có thẩm quyền quan niệm rằng tên miền chỉ là tên định danh địa chỉ Internet (IP) cho các máy chủ trên mạng nên tên miền không được xem là đối tượng được bảo hộ theo Luật Sở hữu trí tuệ. Do đó, trong Luật Sở hữu trí tuệ không có khái niệm tên miền và cũng không có khái niệm tên miền có liên quan đến nhãn hiệu. Và cũng vì vậy mà trong Luật Sở hữu trí tuệ cũng không có điều khoản nào quy định về mối liên hệ và cơ chế hợp tác trong việc cấp phát tên miền và đăng ký nhãn hiệu.

**** Nguyên tắc, điều kiện đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu***

Như đã phân tích về việc đăng ký tên miền ở trên thì hiện nay tại Việt Nam chưa có một văn bản cũng như bất cứ một điều khoản nào quy định riêng về việc cấp phát tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Ngày cả Thông tư số 19/2014/TT-BTTTT sắp có hiệu lực cũng không quy định về vấn đề này dù đây là vấn đề đã được các cơ quan truyền thông đại chúng nhắc đến nhiều trong thời gian qua. Các cơ quan quản lý nhà nước đang quan niệm một cách đơn giản rằng, tên miền có liên quan đến nhãn hiệu thực chất cũng là một dạng tên miền nên việc đăng ký cũng chỉ cần tuân theo nguyên tắc đăng ký trước được quyền sử dụng trước. Việc cấp phát tên miền liên quan đến nhãn hiệu tại Việt Nam vẫn chỉ liên quan đến VNNIC trực thuộc Bộ Thông tin và

Truyền thông trên cơ sở các quy định của Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006, Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013, Thông tư 09/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 mà không có sự liên quan với Cục Sở hữu trí tuệ và cũng không dựa trên cơ sở Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức cá nhân khi đăng ký tên miền chỉ cần tra cứu trên cơ sở dữ liệu về tên miền. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Sở hữu trí tuệ chưa được đề cập đến khi cấp phát tên miền nói chung và tên miền liên quan đến sở hữu trí tuệ nói riêng. Tức là khi đăng ký, người đăng ký chỉ cần tra cứu xem tên miền đó đã được một tổ chức, cá nhân khác đăng ký hay chưa. Nếu tổ chức, cá nhân đó chưa đăng ký thì người đăng ký hoàn toàn được phép đăng ký mà không cần phải quan tâm đến xem tên miền của mình có vi phạm nhãn hiệu của một người nào khác không.

Trong quy trình giải quyết việc đăng ký tên miền của mình, VNNIC cũng không xem xét tới vấn đề việc cấp phát tên miền này có vi phạm quyền đối với nhãn hiệu của chủ thể nào hay không. Chỉ cần tên miền đó chưa bị đăng ký và người đăng ký đã khai đủ thông tin và nộp phí là tên miền sẽ được cấp phát.

Thậm chí, tại Thông tư 09/2008/TT-BTTTT còn nêu rõ:

Tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" không nằm trong đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ. Dãy ký tự hoặc ký tự là nhãn hiệu hàng hóa, tên thương hiệu, tên sản phẩm, tên dịch vụ, bản quyền tác giả, tác phẩm nằm trong cấu trúc tên miền nếu chỉ đăng ký bảo vệ trên mạng sẽ không được bảo vệ trên thực tế và ngược lại, nhãn hiệu hàng hóa, tên thương hiệu, tên sản phẩm, tên dịch vụ, bản quyền tác giả, tác phẩm nếu chỉ đăng ký bảo hộ trên thực tế cũng sẽ không được bảo vệ trên mạng nếu không đăng ký chúng trong tên miền [1].

Tức là để bảo vệ quyền lợi của mình, Tổ chức, cá nhân buộc phải chủ động tiến hành đăng ký cả nhãn hiệu và tên miền. Đây là trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc tự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình. Tuy nhiên, quy định này đã phủ nhận trách nhiệm của một cơ quan quản lý nhà nước về tên miền đặc biệt là các tên miền vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của các chủ thể khác. Điều này đã dẫn tới hành vi lợi dụng tên miền để xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân khác ngày một tăng cao.

Theo quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam thì hành vi:

Đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ của người khác hoặc chỉ dẫn địa lý mà mình không có quyền sử dụng nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng [11, Điều 103, Khoản 1, Điểm d].

bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến sở hữu công nghiệp. Tuy nhiên, cả Luật Sở hữu trí tuệ và Luật Công nghệ thông tin đều không quy định rõ thế nào là hành vi “*Đăng ký tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu*”. Yếu tố trùng hoặc gây nhầm lẫn ở đây được xác định theo tiêu chí nào, có giống với tiêu chí được quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ hay không. Điều này tạo ra rất nhiều khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc giải quyết tranh chấp.

Có thể lấy thêm ví dụ minh họa cho nhận định trên qua trường hợp đăng ký tên miền có chứa yếu tố Dell. Dell là nhãn hiệu nổi tiếng của Dell Inc. Tuy nhiên, tên miền dellvietnam.com và computerdell.vn lại là hai tên miền thuộc quyền sử dụng của Công ty Tin học Nguyễn Gia Huy tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong trường hợp này, nếu xét theo các điều kiện bảo hộ nhãn hiệu theo quy định tại điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ thì rõ ràng dấu hiệu

“Dellvietnam” hay “Computerdell” đều bị coi là tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu Dell thuộc sở hữu của Dell Inc. Tuy nhiên, nếu xét theo nguyên tắc cấp phát tên miền thì tại thời điểm đăng ký các tên miền dellvietnam.com và computerdell.vn vẫn đảm bảo tính duy nhất và đảm bảo nguyên tắc first come – first sever nên lại đáp ứng các điều kiện bảo hộ theo quy định của Luật Công nghệ thông tin.

Bên cạnh đó, do nhãn hiệu được bảo hộ theo phạm vi sản phẩm/ dịch vụ đăng ký kèm nên cùng một nhãn hiệu sẽ được sử dụng hàng loạt cho các hàng hóa và dịch vụ khác nhau. Chẳng hạn, tra cứu một số nhãn hiệu quen thuộc trên hệ thống quản lý trực tuyến của Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học & Công nghệ, thấy có khá nhiều doanh nghiệp sử dụng trùng nhãn hiệu. Ví dụ, nhãn hiệu "Quê Hương" được sử dụng bởi doanh nghiệp bảo hiểm, cửa hàng bán bánh mì, doanh nghiệp thực phẩm... Chủ thể đăng ký tên miền có chứa nhãn hiệu đó sẽ bị xác định là chiếm quyền của ai trong số hàng loạt sở hữu nhãn hiệu đã được bảo hộ. Và trong số hàng chục chủ nhãn hiệu này, ai là người có quyền sử dụng nhãn hiệu để đăng ký tên miền và ngăn chặn các hành vi sử dụng nhãn hiệu của mình để đăng ký tên miền. Bên cạnh đó, nhãn hiệu được bảo hộ theo phạm vi quốc gia. Cùng một nhãn hiệu, cùng một nhóm sản phẩm/ dịch vụ nhưng tại mỗi quốc gia lại bảo hộ cho một chủ thể riêng lẻ. Vậy trong trường hợp này chủ thể nào sẽ được sử dụng nhãn hiệu để đăng ký tên miền? Đây là bài toán không dễ giải nhất là khi chính sách về đăng ký tên miền tại Việt Nam cho phép cả các tổ chức, cá nhân nước ngoài được đăng ký tên miền quốc gia.

Trong khi đó, các vấn đề tương tự đã được các cơ quan chức năng trong các lĩnh vực khác giải quyết tương đối hiệu quả. Ví dụ như việc đăng ký thuốc, tại Thông tư số 22/2009/TT-BYT, Bộ Y tế đã dành riêng một mục quy định về vấn đề sở hữu trí tuệ đối với các tên thuốc đã đăng ký. Theo đó, khi

đăng ký lưu hành thuốc, Bộ Y tế thường yêu cầu các tổ chức, cá nhân phải nộp kèm Tờ khai/ Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ/ Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu để chứng minh quyền sở hữu của tổ chức cá nhân đó đối với việc đăng ký nhãn hiệu. Quy định này đã ngăn chặn được khá nhiều các tranh chấp phát sinh liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ đối với các tên thuốc. Đây là điều mà trong quá trình đăng ký tên miền, các cơ quan quản lý nhà nước hoàn toàn có thể học theo. Hiện nay, cơ sở dữ liệu của Cục Sở hữu trí tuệ luôn sẵn sàng hoạt động mà không bị mất thêm các chi phí. Do đó, việc quy định một bước có liên quan đến việc chứng minh quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu có trong thành phần tên miền là điều không hề khó làm mà vẫn phù hợp với thông lệ chung của thế giới về nguyên tắc *Đăng ký trước được quyền sử dụng trước*.

Với các phân tích nêu trên, có thể thấy các văn bản về đăng ký tên miền hiện nay vẫn chưa tạo ra được sự an toàn cần thiết để ngăn chặn tình trạng tên miền vi phạm quyền đối với nhãn hiệu. Do đó, cần thiết phải có văn bản giải thích rõ hơn về hành vi “*Đăng ký tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu*” theo quy định tại điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ đồng thời phải có thêm các điều kiện liên quan tới việc bảo vệ quyền sở hữu đối với nhãn hiệu trong quá trình đăng ký tên miền.

** Cơ quan có thẩm quyền cho phép đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Cơ quan có thẩm quyền cho phép đăng ký tên miền quốc gia theo quy định của Pháp luật Việt Nam là VNNIC và không liên quan gì đến Cục Sở hữu trí tuệ. Đây là quy định phù hợp với thông lệ quốc tế chung vì tại đa số các nước trên thế giới, việc đăng ký tên miền được thực hiện bởi các cơ quan độc lập với cơ quan có thẩm quyền đăng ký nhãn hiệu. Chỉ có một điểm khác về thẩm quyền cho phép đăng ký tên miền tại Việt Nam so với

thông lệ chung của thế giới đó là trên thế giới, cơ quan có thẩm quyền thường là các doanh nghiệp tư nhân. Tuy nhiên, tại Việt Nam đó lại là một cơ quan quản lý hành chính nhà nước. Tuy nhiên, sự khác biệt này không ảnh hưởng nhiều đến việc đăng ký mà vấn đề quan trọng ở đây là sự phối hợp giữa VNNIC và Cục Sở hữu trí tuệ.

Đối với tên miền quốc tế, mặc dù VNNIC không có thẩm quyền cho phép đăng ký nhưng chủ sử dụng tên miền quốc tế sau khi đăng ký phải thông báo cho VNNIC.

Hiện nay, tên miền và nhãn hiệu thuộc sự điều chỉnh của hai văn bản luật khác nhau nên thẩm quyền cho phép đăng ký hai đối tượng này thuộc về hai cơ quan khác nhau. Tuy nhiên, do giữa tên miền và nhãn hiệu có mối quan hệ mật thiết với nhau nên hai cơ quan này cũng cần phải có sự hợp tác với nhau trong quá trình đăng ký các tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Việc không có sự hợp tác như trong giai đoạn hiện nay giữa VNNIC và Cục Sở hữu trí tuệ trong việc thẩm định các tên miền liên quan đến nhãn hiệu chính là nguyên nhân phổ biến dẫn đến tình trạng cấp phát tên miền vi phạm quyền đối với nhãn hiệu của các chủ thể khác ngày một gia tăng. Do đó, cần phải xây dựng một cơ chế phối hợp hợp lý giữa hai cơ quan này để vừa tránh tạo ra các thủ tục phiền toái trong việc cấp phát tên miền, vừa nhằm hạn chế được tình trạng tên miền được đăng ký ảnh hưởng đến quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu.

2.1.2. Quy định pháp luật về nội dung quyền đối với tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Tại khoản 1, điều 68 Luật Công nghệ thông tin đã xác định tên miền .vn là tài nguyên thông tin quốc gia cần được bảo vệ theo mục đích sử dụng, đảm bảo không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân, cụ thể:

Bảo vệ tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”

1. Tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và tên miền cấp dưới của tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” là một phần của tài nguyên thông tin quốc gia, có giá trị sử dụng như nhau và phải được quản lý, khai thác, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả [12, Điều 68].

Như vậy, Luật Công nghệ Thông tin không coi tên miền là một dạng tài sản mang tính sở hữu cá nhân mà coi đó là tài sản quốc gia. Tổ chức, cá nhân không có quyền sở hữu mà chỉ có quyền sử dụng đối với tên miền. Điều này dường như là đối lập với các quy định liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền đối với nhãn hiệu nói riêng được quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ. Luật Sở hữu trí tuệ và Bộ luật Dân sự coi nhãn hiệu là một loại tài sản đặc biệt – tài sản trí tuệ. Do đó, các tổ chức cá nhân có quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đối với các quyền này. Trong khi đó, với quan niệm tên miền là tài nguyên quốc gia, tổ chức cá nhân chỉ có quyền sử dụng, không có quyền sở hữu nên các quyền của chủ sở hữu tên miền liên quan đến nhãn hiệu là quyền không đầy đủ, cụ thể như sau:

** Quyền sử dụng đối với tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Việc sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu hiện nay được tuân theo các quy định về sử dụng tên miền nói chung. Tuy nhiên, đặt trong mối quan hệ với nhãn hiệu thì việc sử dụng tên miền lại có nhiều vấn đề cần phải bàn tới.

Trước hết là vấn đề thời hạn sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Do cũng là một dạng tên miền do đó, quyền sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu cũng bị phụ thuộc vào việc gia hạn thời hạn sử dụng tên miền. Thông thường, tổ chức, cá nhân thường nộp phí gia hạn cho tên miền theo từng năm một. Trong khi đó, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cũng có thời hạn 10 năm và có thể được tiếp tục gia hạn. Vấn đề phát sinh ở đây là khi

vì một lý do nào đó mà chủ sử dụng tên miền không tiến hành việc gia hạn sử dụng tên miền thì tên miền này có thể bị một chủ thể khác đăng ký. Tuy nhiên, rõ ràng việc đăng ký tên miền này là vi phạm quyền sở hữu nhãn hiệu đã được bảo hộ của một chủ thể khác. Do vậy, nên có quy định về các điều kiện ràng buộc đối với việc đăng ký các tên miền hết hạn để tránh tình trạng gia tăng ngày một nhiều tình trạng sử dụng tên miền để vi phạm quyền sở hữu nhãn hiệu của người khác.

Theo các quy định của pháp luật công nghệ thông tin thì sau khi được cấp, việc sử dụng tên miền nói chung không bị nhiều ràng buộc. Sau khi gắn địa chỉ tên miền đó với địa chỉ IP, chủ sử dụng tên miền có thể sử dụng tên miền trong mọi hoạt động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của mình như: quảng bá, cung cấp thông tin về sản phẩm/dịch vụ, mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tuyến... Điều này có nghĩa là việc sử dụng tên miền của tổ chức, cá nhân này có thể dẫn đến sự xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân khác. Ví dụ hiện nay, việc sử dụng website abay.vn có thể bị coi là tương tự với nhãn hiệu ebay do cả hai cũng hoạt động trong lĩnh vực mua bán hàng hóa trực tuyến. Tuy nhiên, các văn bản pháp luật về công nghệ thông tin lại không quy định bất cứ một điều kiện nào về tôn trọng quyền đối với nhãn hiệu khi sử dụng tên miền. Trong khi đó, tại điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ hành vi sử dụng tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu mà mình không có quyền sử dụng nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu thì bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh.

Để giải quyết vấn đề này thì có thể vận dụng quy định tại điều 68 Luật Công nghệ thông tin. Theo đó, việc sử dụng tên miền của tổ chức, cá nhân phải tuân theo nguyên tắc sau:

Tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng tên miền quốc gia Việt

Nam ".vn" phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác của các thông tin đăng ký và bảo đảm việc đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" **không xâm phạm các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác có trước ngày đăng ký** [12, Điều 68].

Như vậy, có thể hiểu là việc sử dụng tên miền phải không được xâm phạm các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác có trước ngày đăng ký trong đó bao gồm cả nhãn hiệu. Tuy nhiên, đáng tiếc là tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Công nghệ thông tin đều không có hướng dẫn chi tiết về vấn đề này. Do đó, thực chất, quy định này vẫn không được triển khai trên thực tế và do đó tình trạng sử dụng tên miền vi phạm nhãn hiệu vẫn thường xuyên diễn ra.

** Quyền định đoạt đối với tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Do tên miền là tài nguyên quốc gia nên trong các văn bản pháp luật có liên quan trước thời điểm 1/9/2014 đều quy định về việc tổ chức, cá nhân chỉ là đơn vị sử dụng tên miền sau khi được VNNIC cấp phép. Họ không có quyền định đoạt đối với tên miền mặc dù trong tên đó miền có chứa nhãn hiệu – là tài sản trí tuệ đã được bảo hộ của họ. Tại các văn bản quy định về tên miền trước ngày 1/9/2014 thường có quy định:

- Không cho phép các nhà đăng ký tên miền được đầu cơ tên miền “.vn” dưới mọi hình thức; không được tìm cách cản trở tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng tên miền hợp pháp mà họ mong muốn.

Như vậy, theo các quy định cũ, hành vi chuyển nhượng tên miền trong đó có cả tên miền liên quan đến nhãn hiệu là hành vi bị cấm. Điều này đã dẫn đến một mâu thuẫn là đối với các tên miền có chứa nhãn hiệu thì mặc dù chủ sở hữu đã chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu đó cho một chủ thể khác thì việc chuyển nhượng này không phép bao gồm chuyển nhượng tên miền.

Các bên trong giao dịch thường phải tìm cách lách quy định này, trong đó chủ yếu nhất là bên chuyển nhượng trả lại tên miền để bên nhận chuyển nhượng ngay lập tức đăng ký lại tên miền đó. Cách thực hiện này rất rủi ro vì nhiều khi bên nhận chuyển nhượng chỉ cần chậm chân một chút là có thể có một bên thứ ba đăng ký tên miền một cách hợp pháp theo đúng nguyên tắc *Đăng ký trước, sử dụng trước*.

Trong khi đó, trên thế giới, tên miền được coi là hàng hóa và mua bán tự do. Đấu giá, mua bán, chuyển nhượng tên miền quốc tế là biện pháp hữu hiệu để kích cầu thị trường, đẩy mạnh quá trình quảng bá, phát triển số lượng tên miền đăng ký.

Quyết định số 38/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực từ ngày 01/09/2014 cho phép đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” là bước ngoặt lớn trong tư duy về việc quản lý tên miền tại Việt Nam. Theo Quyết định này, tên miền giờ có thể coi là một dạng hàng hóa được tự do chuyển nhượng và phù hợp với việc chuyển nhượng nhãn hiệu. Các tổ chức, cá nhân đã đăng ký tên miền “.vn” nếu xét thấy việc sử dụng tên miền không được hiệu quả, phù hợp thì có thể chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền sang cho tổ chức, cá nhân khác. Các chủ thể do đăng ký chậm, chưa sử dụng được tên miền trùng với nhãn hiệu sản phẩm, dịch vụ của mình sẽ có cơ hội đàm phán, đăng ký lại được tên miền mà mình mong muốn, không phải là chuyển nhượng "chui" như trước đây. Mặt khác, quy định này đã giảm bớt các xung đột pháp lý giữa tên miền và nhãn hiệu. Theo đó, cả tên miền và nhãn hiệu được chuyển nhượng cùng nhau tạo ra một sự đồng nhất trong việc chuyển nhượng tài sản trí tuệ của các tổ chức, cá nhân.

Trước kia, trong các giao dịch tên miền, bên chuyển nhượng phải có văn bản đề nghị trả lại tên miền cho cơ quan quản lý để khi tên miền được

đưa trở lại trạng thái tự do thì bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng có cơ hội đăng ký lại tên miền theo quy trình đăng ký mới tên miền. Khi đó có khả năng tên miền sẽ được một bên thứ ba sẽ đăng ký chèn vào.

Nay các tên miền có giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng được thực hiện theo đúng quy trình, có đầy đủ hồ sơ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế liên quan sẽ được đảm bảo các quyền lợi hợp pháp và đảm bảo giao dịch thành công. Bất kỳ một bên thứ ba nào khác cũng đều không có quyền và không được đăng ký tên miền đang trong quá trình chuyển nhượng hợp pháp.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực, việc cho phép chuyển nhượng tên miền cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro trong việc bảo vệ tài sản trí tuệ cho tổ chức cá nhân. Việc tên miền được chuyển nhượng công khai có thể dẫn đến tình trạng đầu cơ tên miền gia tăng trong đó phổ biến nhất là việc đầu cơ tên miền trùng/tương tự với nhãn hiệu của người khác. Trong khi đó, cơ chế giải quyết tranh chấp tên miền vẫn có nhiều bất cập và chưa rõ ràng. Thực tế trong thời gian qua đã cho thấy, nhiều doanh nghiệp phải chấp nhận bỏ ra một mức phí cao để mua lại tên miền mang nhãn hiệu của chính mình vì thủ tục giải quyết tranh chấp quá khó khăn, đặc biệt là việc chứng minh quyền và lợi ích hợp pháp của mình đối với tên miền. Để giải quyết vấn đề này, việc nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp tên miền là rất quan trọng trong đó bao gồm hoàn thiện các quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ngoài ra, cũng xuất phát từ quan niệm coi tên miền là tài nguyên quốc gia nên tên miền hiện nay không được coi như một loại tài sản. Điều này dẫn đến việc chủ sử dụng tên miền có nhiều hạn chế về quyền đối với tên miền trong đó có việc tên miền không được coi là tài sản thừa kế. Khi người sử dụng tên miền qua đời, nếu người đó không tiến hành nộp phí gia hạn thì dù tên miền đó có chứa tài sản trí tuệ là nhãn hiệu của người đó cũng không được

coi là tài sản thừa kế. Trong khi đó, với tư cách là một tài sản trí tuệ, nhãn hiệu vẫn được coi là tài sản thừa kế và chủ sở hữu nhãn hiệu được quyền di chúc lại tài sản cho những người thừa kế, đồng thừa kế của mình. Điều này dẫn đến một bất cập trong trường hợp này là có thể có một người thứ ba đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Những người thừa kế/đồng thừa kế sẽ khó có thể có căn cứ để bảo vệ quyền lợi của mình.

2.1.3. Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Hiện nay, việc giải quyết tranh chấp tên miền đã được quy định tại Điều 76 Luật Công nghệ thông tin và điều III, IV, Thông tư số 10/2008/TT-BTTTT, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP. Tại tất cả các quy định nêu trên đều không đề cập riêng đến việc giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu mà chỉ quy định về việc giải quyết tranh chấp tên miền nói chung. Theo đó, hành vi đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu được bảo hộ của người khác nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu vốn bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ lại chưa bị coi là hành vi vi phạm theo Luật Công nghệ thông tin. Do đó, Luật Công nghệ thông tin cũng không có quy định về việc giải quyết tranh chấp cũng như các chế tài xử phạt hành chính đặc thù cho các hành vi này. Kết quả giải quyết tranh chấp tên miền theo thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định 97/2010/NĐ-CP hiện chưa được thừa nhận và hướng dẫn bởi VNNIC. Điều này đã dẫn tới việc sẽ không có cơ quan nào đứng ra giải quyết các tranh chấp tên miền dạng này hoặc có một cơ quan đứng ra nhưng quyết định giải quyết tranh chấp của cơ quan này lại không được thừa nhận và thực thi bởi cơ quan kia.

Nghị định 72/2013/NĐ-CP đã có các quy định rõ ràng hơn về xử lý

tranh chấp tên miền. Việc này đã làm hoàn thiện chính sách quản lý tên miền và việc giải quyết tranh chấp tên miền sẽ dễ dàng, triệt để hơn. Điều 16 Nghị định 72/2013/NĐ-CP đã quy định chi tiết tranh chấp về đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia .vn”, từ hình thức, căn cứ cho đến các căn cứ giải quyết tranh chấp tên miền theo yêu cầu của nguyên đơn cũng như đưa các điều kiện cụ thể để bị đơn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền. Bên cạnh đó, các điều khoản của Nghị định cũng đã quy định rõ ràng các khung pháp lý về giải quyết và xử lý tranh chấp, phân định rõ đâu là tranh chấp, đâu là vi phạm và chỉ ra việc cạnh tranh không lành mạnh là hành vi thực hiện với ý đồ xấu... Những quy định này có hiệu lực sẽ giúp cơ quan xử lý tranh chấp dễ dàng áp dụng ngay vào các trường hợp đang tranh chấp tên miền với đầy đủ các điều kiện, các căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp tên miền, kết luận vụ việc. Có thể nói, dù có nhiều vấn đề chưa được giải quyết triệt để nhưng sự ra đời của Nghị định 72/2013/NĐ-CP đánh dấu một bước tiến về mặt quan điểm giải quyết các tranh chấp về tên miền liên quan đến nhãn hiệu nói chung và các đối tượng sở hữu trí tuệ nói riêng.

** Thẩm quyền giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Tại Việt Nam hiện nay, việc giải quyết tranh chấp về đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam .vn được giải quyết theo các hình thức là: Thông qua thương lượng, hòa giải, Thông qua trọng tài, Khởi kiện tại Tòa án. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp sẽ là Tòa án, Hội đồng trọng tài.

Đối với hành vi:

Đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ của người khác hoặc chỉ dẫn địa lý mà mình không có quyền sử dụng nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc

làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng [11, Điều 130].

- là hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến sở hữu công nghiệp, do vậy, ngoài ba biện pháp thương lượng hòa giải, trọng tài và khởi kiện tại tòa án, việc giải quyết tranh chấp liên quan đến tên miền còn được xử lý theo thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp. Theo đó, thẩm quyền xử lý vi phạm thuộc về Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông.

Theo các quy định về thẩm quyền như đã phân tích ở trên thì về cơ bản, hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam đã quy định khá rõ ràng về thẩm quyền của các cơ quan có chức năng xử lý tranh chấp tên miền. Tuy nhiên, vấn đề cơ chế phối hợp trong việc xử lý vi phạm đối với các hành vi sử dụng tên miền tương tự hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của người khác lại chưa được nêu rõ. Cụ thể: hệ thống văn bản pháp luật hiện hành chưa hướng dẫn rõ cơ quan nào có thẩm quyền xác định hành vi sử dụng một tên miền có chứa nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân khác có phải là hành vi cạnh tranh không lành mạnh hay không. Hiện nay, thẩm quyền xác định một hành vi có phải là hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp hay không thuộc về Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ và Cục Quản lý Cạnh tranh. Việc phân chia thẩm quyền xử lý trong trường hợp này chỉ cho duy nhất Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông có thể gây lúng túng cho cơ quan này trong việc xác định hành vi đó có bị coi là vi phạm quyền sở hữu trí tuệ hay không. Mặt khác, các quy định hiện tại cũng chưa xác định rõ vai trò của VNNIC trong quá trình giải quyết tranh chấp. Theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BTTTT ngày 05/03/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông thì Trung tâm internet Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Thông

tin và Truyền thông, có chức năng *quản lý, giám sát, phân bổ và thúc đẩy việc sử dụng tài nguyên tên miền*. Như vậy, với cơ quan có chức năng quản lý việc sử dụng tên miền nhưng vai trò của VNNIC trong việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến tên miền, xử lý vi phạm và thu hồi các tên miền có dấu hiệu vi phạm như thế nào lại chưa được quy định rõ. Trên thực tế, Trung tâm Internet Việt Nam chỉ thực hiện việc thu hồi tên miền khi có một quyết định của các cơ quan tố tụng còn lại như Tòa án, Trọng tài... Vai trò chủ động trong việc giải quyết các tranh chấp đặc biệt là khi các bên tham gia vào tranh chấp tự thương lượng, hòa giải được với nhau hầu như chưa được ghi nhận.

Bên cạnh đó, vai trò của Cục Sở hữu trí tuệ hoặc Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ - trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc đưa ra các ý kiến chuyên môn về việc tên miền như thế nào được coi là trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu cũng chưa được đề cập đến. Với vai trò là cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, đáng lẽ đây sẽ là cơ quan có tiếng nói trong việc kết luận tên miền được đăng ký, sử dụng có vi phạm quyền đối với nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân nào không. Trong thời gian gần đây, mặc dù đã có một số vụ việc tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã sử dụng kết quả giám định của Viện Khoa học sở hữu trí tuệ nhưng để việc giải quyết tranh chấp được diễn ra một cách chính xác, khách quan thì nên luật hóa vai trò của các cơ quan này trong việc giải quyết tranh chấp.

** Căn cứ giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Theo Thông tư 10/2008/TT-BTTTT, khi giải quyết tranh chấp tên miền, các bên liên quan phải cung cấp đầy đủ thông tin và chứng cứ làm căn cứ giải quyết tranh chấp tên miền, trong đó để khởi kiện tranh chấp tên miền, nguyên đơn phải chứng minh ba điều kiện sau:

- Tên miền tranh chấp trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với tên của Người khiếu kiện; trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu

thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ mà Người khiếu kiện là người có quyền hoặc lợi ích hợp pháp;

- Người bị khiếu kiện không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền đó;

- Tên miền đã được Người bị khiếu kiện sử dụng với ý đồ xấu với Người khiếu kiện [2, mục II.1].

Thông tư cũng đã hướng dẫn tên miền được coi là sử dụng với ý đồ xấu nếu nhằm thực hiện một trong các hành vi sau:

- Cho thuê hay chuyển giao tên miền cho Người khiếu kiện là người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với tên miền đó; cho thuê hay chuyển giao cho đối thủ cạnh tranh của Người khiếu kiện vì lợi ích riêng hoặc để kiếm lời bất chính; hoặc

- Chiếm dụng, ngăn không cho người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ đăng ký tên miền tương ứng với tên, nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ đó; hoặc

- Hủy hoại danh tiếng của Người khiếu kiện, cản trở hoạt động kinh doanh của Người khiếu kiện hoặc gây sự nhầm lẫn, gây mất lòng tin cho công chúng đối với tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của Người khiếu kiện; hoặc

- Các trường hợp khác chứng minh được việc sử dụng tên miền với ý đồ xấu.

Mặt khác, Thông tư cũng quy định, Người bị khiếu kiện được coi là có quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền khi đáp ứng một trong những điều kiện sau:

- Đã sử dụng hoặc có bằng chứng rõ ràng đang chuẩn bị sử dụng tên miền hoặc tên tương ứng với tên miền đó liên quan đến việc cung cấp sản phẩm, hàng hóa hoặc dịch vụ một cách thực sự trước khi có tranh chấp; hoặc

- Được công chúng biết đến bởi tên miền đó cho dù không có quyền nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ; hoặc

- Đang sử dụng tên miền một cách hợp pháp không liên quan tới thương mại hoặc sử dụng tên miền một cách chính đáng, không vì mục đích thương mại hoặc làm cho công chúng hiểu sai hoặc nhầm lẫn, ảnh hưởng tới tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của Người khiếu kiện.

- Các bằng chứng khác chứng minh được tính hợp pháp.

Với các quy định nói trên thì có thể thấy, ở một khía cạnh nào đó, các quy định liên quan tới Luật Công nghệ thông tin cũng có thừa nhận về việc tên miền vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu của người khác là hành vi không phù hợp với các quy định pháp luật. Nếu chỉ dừng lại ở việc quy định như vậy thì việc giải quyết các tranh chấp tên miền có liên quan đến nhãn hiệu sẽ đơn giản hơn rất nhiều. Tuy nhiên, Thông tư 10/2008/TT-BTTTT lại chỉ gán tiêu chí ý đồ xấu ở các hành vi cho thuê hay chuyển giao tên miền cho Người khiếu kiện là người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với tên miền đó; cho thuê hay chuyển giao cho đối thủ cạnh tranh của Người khiếu kiện vì lợi ích riêng hoặc để kiếm lời bất chính. Tức là chỉ khi nào tên miền trùng/ tương tự với nhãn hiệu của Người khiếu kiện được Người bị khiếu kiện chuyển giao, cho thuê cho chính người đó hoặc đối thủ cạnh tranh của họ mới bị coi là vi phạm. Còn các hành vi sử dụng khác không bị coi là vi phạm. Thậm chí, Thông tư còn quy định rõ việc chuẩn bị sử dụng hoặc đã sử dụng tên miền đó với mục đích chính đáng thì không bị coi là ý đồ xấu. Điều này đã đi ngược lại với quy định của điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định của Luật Cạnh tranh vì điều 130 quy định hành vi đăng ký, sử dụng tên miền chỉ cần có mục đích nhằm chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu là đã bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh mà không

quan tâm bên vi phạm sử dụng tên miền vào mục đích nào. Mặt khác, việc chứng minh như thế nào là chuẩn bị sử dụng, như thế nào là mục đích chính đáng không có hướng dẫn rõ ràng nên có thể tạo ra sự không thống nhất trong quá trình áp dụng pháp luật. Hệ quả tất yếu của sự không thống nhất này là sự thiệt thòi của các chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ vì việc một chủ thể khác sử dụng tên miền có chứa nhãn hiệu của họ là hành vi có thể mang lại nhưng hậu quả khôn lường.

Khi Nghị định 72/2013/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực thì các căn cứ để giải quyết tranh chấp tên miền đã quan tâm hơn đến yếu tố quyền sở hữu trí tuệ. Cụ thể, Nghị định 72/2013/NĐ-CP đã coi tên miền trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ mà nguyên đơn là người có quyền hoặc lợi ích hợp pháp và việc bị đơn sử dụng tên miền để hủy hoại danh tiếng của nguyên đơn, cản trở hoạt động kinh doanh của nguyên đơn hoặc gây sự nhầm lẫn, gây mất lòng tin cho công chúng đối với tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của nguyên đơn nhằm mục đích cạnh tranh không lành mạnh là căn cứ giải quyết tranh chấp. Mặc dù vẫn còn mang tính chất chung chung và chưa có giải thích rõ ràng nhưng với các quy định này ít nhiều đã cho thấy sự công nhận của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các yếu tố sở hữu trí tuệ mà cụ thể là nhãn hiệu trong tên miền. Tuy nhiên, sự công nhận này lại không mang tính dứt khoát khi cũng trong Nghị định này lại quy định một trong các điều kiện để bị đơn được coi là có quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền đó là: (i) Được công chúng biết đến bởi tên miền đó cho dù không có quyền nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu dịch vụ; và (ii) Đang sử dụng tên miền một cách hợp pháp không liên quan tới thương mại hoặc sử dụng tên miền một cách chính đáng, không vì mục đích thương mại hoặc làm cho công chúng hiểu sai hoặc nhầm lẫn, ảnh hưởng tới tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu dịch vụ của nguyên đơn. Điều này có nghĩa là nếu

tên miền đó đã được bị đơn sử dụng một cách rộng rãi và hợp pháp thì dù bị đơn không có quyền đối với nhãn hiệu đó nhưng tên miền có chứa nhãn hiệu sẽ vẫn được công nhận. Quy định này về bản chất có thể phủ định các căn cứ để giải quyết tranh chấp tên miền như đã quy định ở trên nhưng lại mâu thuẫn với điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ. Vì dù tên miền đó đã được sử dụng rộng rãi nhưng lại trùng với nhãn hiệu đã được bảo hộ trước thì vẫn có thể bị coi là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo khoản 1, điều 129 Luật Sở hữu trí tuệ. Mặt khác, tiêu chí hợp pháp trong trường hợp này cũng khó xác định. Bản thân việc sử dụng dấu hiệu trùng/tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của người khác đã bị coi là không hợp pháp vậy thì dựa trên căn cứ nào để có thể xác định hành vi sử dụng tên miền này là hợp pháp hay không. Do vậy, cần phải có sự thống nhất giữa các văn bản này để nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết các tranh chấp về tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

** Các hình thức giải quyết tranh chấp tên miền cụ thể:*

- Giải quyết tranh chấp tên miền thông qua thương lượng, hòa giải

Thương lượng, hòa giải là một hình thức giải quyết tranh chấp tên miền được ghi nhận tại Luật Viễn thông 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo quy định, thủ tục thương lượng, hòa giải là do các bên tự thực hiện hoặc thực hiện thông qua sự giúp đỡ của một tổ chức, cá nhân do các bên nhất trí lựa chọn, hoặc giải quyết bằng hòa giải tại cơ quan trọng tài.

Điều 2 Thông tư 10/2008/TT-BTTTT quy định về giải quyết tranh chấp tên miền thông qua thương lượng, hòa giải: “2.1. Các bên có thể thực hiện việc hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng. Thủ tục hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng được thực hiện theo quy định của pháp luật.”

Theo biện pháp này, các bên sẽ tiến hành trao đổi, gặp gỡ và đàm phán cũng như thương lượng với nhau. Đây không bị coi là một thủ tục bắt buộc cho các giai đoạn tố tụng khác. Các bên có thể thực hiện việc hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng. Trường hợp các bên đạt được thỏa thuận về việc

giải quyết tranh chấp, các bên sẽ tiến hành lập biên bản hòa giải và gửi cho nhà đăng ký tên miền liên quan hoặc Trung tâm Internet Việt Nam để làm cơ sở xử lý tên miền tranh chấp.

Khi giải quyết tranh chấp tên miền thông qua thương lượng, hòa giải, các bên phải lập Biên bản hòa giải thành và biên bản này phải được gửi đến nhà đăng ký tên miền ".vn" liên quan hoặc VNNIC (Trung tâm Internet Việt Nam) để làm cơ sở xử lý tên miền tranh chấp.

- Ưu điểm của hình thức hòa giải

Tuy không phải là hình thức giải quyết tranh chấp bắt buộc theo quy định pháp luật nhưng hòa giải lại là một biện pháp được nhiều người đề cập đến vì các ưu điểm sau:

+ Sự linh hoạt về thủ tục

Hòa giải có thể được tiến hành trong nhiều môi trường khác nhau, thủ tục có thể được thỏa thuận và điều chỉnh cho thích nghi. Tính linh hoạt đem lại lợi thế là các bên được bày tỏ ý kiến xem quá trình nào thì phù hợp với họ; cho phép có những điều chỉnh khi bản chất của tranh chấp và các bên tranh chấp đòi hỏi phải vậy; tránh khả năng về việc có những yêu cầu về thủ tục kỹ thuật quá phức tạp.

+ Sự tham gia của các bên vào quá trình hòa giải

Trong hòa giải, các bên tranh chấp có thể nói chuyện, trao đổi, đàm phán và thảo luận về các giải pháp trong toàn bộ quá trình. Quá trình hòa giải tạo cơ hội cho mỗi bên bày tỏ quan điểm của mình về tranh chấp. Đây là một bước rất quan trọng trong việc giải quyết các tranh chấp của hòa giải Hòa giải đem lại cơ hội cho các bên trình bày, giải thích và các đàm phán có lợi cho cả hai bên mà điều này trước các cơ quan tố tụng chưa chắc các bên đã làm được.

+ Sự kín đáo và tính bảo mật

Sự kín đáo và tính bảo mật được thể hiện ở việc: phiên họp hòa giải được tổ chức kín, người ngoài chỉ có thể biết được trình tự thủ tục và nội

dung nếu được các bên đồng ý; không công bố công khai nội dung được trao đổi trong phiên họp; việc công bố điều khoản giải quyết là vấn đề phải được hai bên thỏa thuận.

Sự kín đáo này tạo điều kiện để có các cuộc đàm phán thẳng thắn và cởi mở và vì lợi ích của một bên hay của các bên nếu muốn tránh để các vấn đề riêng tư của họ bị công bố với các đối thủ cạnh tranh làm ăn kinh doanh, những người thân quen hoặc bạn bè.

- Nhược điểm của hình thức hòa giải: Ở Việt Nam, phần lớn các tên miền thường yêu cầu giá chuyển nhượng quá cao so với giá trị. Do đó, trên thực tế tỷ lệ các vụ tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu được giải quyết thành công thông qua con đường hòa giải không cao.

- Giải quyết tranh chấp tên miền thông qua trọng tài:

Các bên có thể thống nhất đưa ra giải quyết tranh chấp tên miền thông qua Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam đối với các vụ tranh chấp tên miền trong hoạt động thương mại theo các điều kiện quy định tại Luật Trọng tài thương mại số 54/ 2010/QH12.

Theo khoản 1, điều 5 Luật Trọng tài thì nếu tranh chấp được giải quyết thông qua trọng tài, các bên phải đạt được thỏa thuận trọng tài. Thỏa thuận trọng tài này có thể được lập trước hoặc sau khi có tranh chấp. Trên thực tế, việc giải quyết tranh chấp tên miền gần như không được thực hiện và không thể thực hiện được bằng con đường trọng tài do bởi lý do sau: Việc tranh chấp về tên miền liên quan đến nhãn hiệu hầu như là hành vi đơn phương giữa một bên có quyền sử dụng tên miền và một bên có quyền sở hữu nhãn hiệu nên gần như chắc chắn là sẽ không thể có thỏa thuận trọng tài trước khi xảy ra tranh chấp. Mặt khác, đây là tranh chấp giữa hai bên có quyền và lợi ích đối lập nhau nên chủ thể quyền đối với nhãn hiệu khó có thể đạt được thỏa thuận trọng tài với bên đã đăng ký tên miền xung đột với quyền sở hữu trí tuệ của mình để có thể đưa vụ việc ra xử lý tại các trung tâm trọng tài.

Tuy nhiên, giải quyết tranh chấp bằng trọng tài lại là một xu thế được áp dụng phổ biến hiện nay bởi tính ưu việt của phương thức này.

- Ưu điểm của hình thức trọng tài:

Thời gian giải quyết nhanh chóng, đỡ tốn kém và các bên có thể thỏa thuận giữ bí mật về quá trình giải quyết như chứng cứ, nội dung phán quyết trọng tài nhằm tránh việc công bố và các thông tin kinh doanh nhạy cảm. Tại trọng tài, các bên từ các quốc gia khác nhau với truyền thống văn hóa, pháp lý khác nhau sẽ tránh được nhiều phiền hà hơn tại tòa án. Phán quyết trọng tài có tính chất chung thẩm. Phán quyết của tòa án thường bị kháng cáo. Còn đa số các quyết định của trọng tài không bị kháng cáo mà chỉ bị tuyên vô hiệu. Phán quyết của tòa án thường rất khó đạt được sự công nhận quốc tế mà thường phải thông qua một hiệp định song phương hoặc theo các quy tắc rất nghiêm ngặt trừ một số ngoại lệ khu vực. Đối với trọng tài, quyết định trọng tài đạt được sự công nhận quốc tế thông qua một loạt các công ước quốc tế, đặc biệt là Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành quyết định trọng tài nước ngoài và Việt Nam là thành viên.

- Nhược điểm của hình thức trọng tài:

Thứ nhất, không thể tiến hành biện pháp này nếu một bên không đồng ý.

Thứ hai, không phải tranh chấp về tên miền nào cũng là tranh chấp thuộc thẩm quyền của Trọng tài thương mại. Theo Điều 2 Luật Trọng tài thương mại 2010 thì ít nhất một bên trong tranh chấp phải tham gia vào hoạt động thương mại. Trong khi đó, trên thực tế, mặc dù không phổ biến nhưng không phải trường hợp nào các bên trong tranh chấp cũng tham gia vào hoạt động thương mại. Trong trường hợp một cá nhân đăng ký tên miền để đầu cơ và một bên cá nhân đăng ký nhãn hiệu nhưng chưa tham gia vào hoạt động mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì khó có thể đạt được việc giải quyết tranh chấp qua hình thức trọng tài.

Thứ ba, theo khoản 5 Điều 4 Luật Trọng tài thương mại 2010 thì “Phán quyết trọng tài là chung thẩm”. Quyết định trọng tài có hiệu lực thi hành

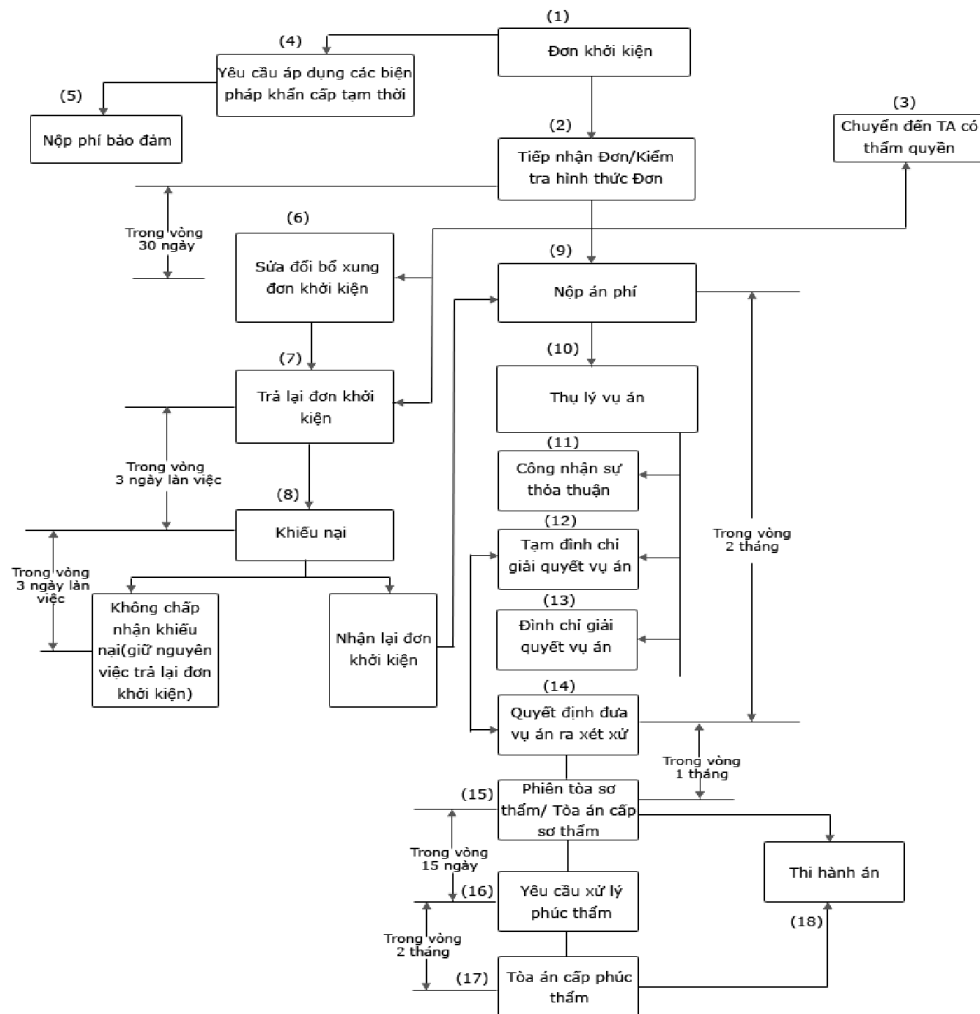
ngay, trong trường hợp cần thiết, các bên có thể “làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài” [14, Khoản 1, Điều 66]. Như vậy, các bên không có quyền khiếu nại kháng cáo đối với quyết định của trọng tài. Do đó, trong trường hợp phán quyết của trọng tài là không chính xác thì các bên khó có thể có quyền xét lại trừ trường hợp quyết định của trọng tài bị hủy theo quy định pháp luật

Thứ tư, Trung tâm Trọng tài thương mại được thành lập và hoạt động theo Điều lệ riêng và xét xử theo quy tắc tố tụng riêng của trung tâm được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật trọng tài 2010. Do vậy, sẽ là bất cập và chồng chéo, nếu như Trung tâm trọng tài thương mại lại áp dụng quy tắc tố tụng của một tổ chức khác (như tổ chức cấp phát và quản lý tên miền) để xét xử các tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

- Giải quyết tranh chấp tên miền thông qua việc khởi kiện tại Tòa án

Việc giải quyết tranh chấp tên miền tại Tòa án được thực hiện thông qua quy trình sau:

Sơ đồ 2.1: Sơ đồ quy trình giải quyết tranh chấp thông qua việc khởi kiện tại Tòa án



Theo điều 4 Thông tư 10/2008/TT-BTTTT thì “Các bên có thể yêu cầu tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự và hoạt động thương mại. Thủ tục giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự hay hoạt động thương mại tại tòa án nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật”. Như vậy, các bên tranh chấp có thể khởi kiện ra tòa án có thẩm quyền để yêu cầu xử lý tên miền tranh chấp. Thông thường, đây cũng được coi là biện pháp cuối cùng khi các biện pháp khác không thực hiện được.

Người có quyền nộp đơn khởi kiện về các vụ việc về tranh chấp tên

miền liên quan đến nhãn hiệu là các chủ thể quyền, đại diện chủ thể quyền theo quy định tại khoản 3, điều 198 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005. Đó là các Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại hoặc có khả năng bị thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh gây nên.

Sau đó, vụ việc sẽ được Tòa án giải quyết theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự theo quy trình đã nêu ở trên.

Giải quyết tranh chấp bằng tòa án tức là lựa chọn một cơ quan tài phán với thủ tục tố tụng dân sự mang tính cưỡng chế nhà nước. Phương thức tòa án đã được quy định cụ thể trong Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm khác có tính chế tài cao, do nhà nước phán xét và phạm vi áp dụng lớn, nhưng sẽ mất rất nhiều thời gian và tiền bạc cho các đương sự. Tuy nhiên, các Thẩm phán không phải ai cũng hiểu được về bản chất của tên miền nên việc thụ lý vụ việc hầu như không hiệu quả. Về mặt pháp lý, thẩm quyền của tòa án là có thể, tuy nhiên, về mặt thực tiễn là khó khăn. Vụ việc đầu tiên nguyên đơn đòi được tên miền thông qua khởi kiện là trường hợp tranh chấp tên miền Larfager.com.vn do Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thụ lý giữa nguyên đơn là Công ty LAFARGE, có trụ sở tại 61 Rue Des Belles Feuilles F – 75116 Paris, Cộng Hòa Pháp và bị đơn là bà Phạm Thị Ngọc Hân – Chủ thể đăng ký tên miền nói trên. Đây là trường hợp xử lý tranh chấp tên miền tại tòa án nổi bật cho tới thời điểm hiện nay và có thể coi là hình mẫu để các cơ quan tố tụng áp dụng để giải quyết tranh chấp về sau.

- Ưu điểm của hình thức khởi kiện:

+ Hình thức khởi kiện giúp các bên giải quyết tranh chấp triệt để và có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại.

+ Trong trường hợp phán quyết của Tòa án cấp dưới chưa chính xác hoặc phát hiện ra các sai phạm trong quá trình xét xử, các bên sẽ có cơ hội xem xét lại vụ việc thông qua các hình thức kháng cáo, kháng nghị, giám đốc

thẩm, tái thẩm.

- Nhược điểm của hình thức khởi kiện:

Giống như biện pháp trọng tài, khởi kiện dân sự thường phù hợp với các tổ chức và cá nhân nước ngoài do chi phí cao, thời gian dài vì có thể trải qua nhiều cấp xét xử. Thực tế cho thấy, ít có tiền lệ xét xử vụ việc này tại Việt Nam. Hơn nữa, nguyên tắc xét xử hai cấp, công khai và kéo dài tại tòa án không phải là phương thức phù hợp đối với tranh chấp về tên miền, trong khi yếu tố nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả lại thực sự đang là mối quan tâm lớn đối với các chủ thể kinh doanh trong thời đại hiện nay. Một thực tế là, không phải tất cả các thẩm phán đều có chuyên môn về tên miền, mạng Internet và pháp luật sở hữu trí tuệ để giải quyết tranh chấp. Đồng thời, trong nhiều trường hợp, thủ tục tại tòa án không phù hợp với các tranh chấp tên miền có yếu tố nước ngoài, đặc biệt các bên không được lựa chọn ngôn ngữ xét xử.

• Giải quyết tranh chấp tên miền bằng biện pháp hành chính

Theo điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ và điều 14.16.a Nghị định 99/2013/NĐ-CP, tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp sẽ bị phạt tiền và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là “ thu hồi tên miền chứa yếu tố vi phạm”. Theo đó, cơ quan Thanh tra Bộ Khoa học Công nghệ và cơ quan thanh tra Bộ thông tin và Truyền thông có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm này.

Ngoài ra, theo Nghị định 99/2013/NĐ-CP, hành vi:

Đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại của người khác được bảo hộ nhằm chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng [5] bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 20.000.000.

Người vi phạm buộc thay đổi thông tin tên miền hoặc trả lại tên miền (điều 14. Cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp. Theo Điều 35, Nghị định 99/2013/NĐ-CP “*Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn trình tự, thủ tục thay đổi, thu hồi tên miền vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ*” [5, Điều 35].

Hình thức xử lý vi phạm này không phải là mới nhưng thủ tục tiến hành nó chỉ được hoàn chỉnh, rõ ràng kể từ sự ra đời của nghị định 99/2013/NĐ-CP. Biện pháp hành chính nhanh chóng trở thành sự lựa chọn tốt nhất để giải quyết các tranh chấp tên miền vì nó là thích hợp, đáp ứng được các yêu cầu về thời gian, tài chính, trình độ chuyên môn:

- Thời gian để giải quyết tranh chấp chỉ từ 3 đến 4 tháng (tính từ khi bắt đầu đến khi ra quyết định hành chính). Đây là khoảng thời gian khá là nhanh so với hình thức giải quyết tranh chấp thông tòa án.

- Thứ hai, khi giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hành chính, Người khởi kiện sẽ không phải mất án phí.

- Thứ ba, tranh chấp giữa tên miền khá đặc thù và liên quan đến các kiến thức chuyên ngành kỹ thuật, thông tin, công nghệ. Và thanh tra trong các lĩnh vực thông tin, công nghệ, truyền thông, khoa học, người xem xét và quyết định, thông thường là người có kiến thức chuyên môn để nhận định, phán đoán và giải quyết vấn đề hợp lí, thấu đáo. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết, các bên có thể trao đổi với thanh tra để giải thích, chia sẻ các vấn đề.

Tuy nhiên, phương pháp này hiện nay chưa được VNNIC công nhận và thực hiện như một biện pháp để giải quyết tranh chấp tên miền. Quyết định thanh tra sau khi được ban hành không được thực hiện bởi cơ quan này. Điều này đã dẫn đến việc làm giảm tính nghiêm minh trong việc thực thi pháp luật đồng thời gây thiệt hại cho Người khiếu kiện vì quyết định hành chính đã được ban hành nhưng lại không được thực hiện. Và do đó, các ưu điểm của

giải pháp này như đã liệt kê ở trên lại không được phát huy và biện pháp này mặc dù đã được quy định nhưng lại chưa được triển khai trên thực tế.

2.2. Một số hạn chế, bất cập của pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu

2.2.1. Tên miền nói chung và tên miền liên quan đến nhãn hiệu không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ

Do đó dãy ký tự hoặc ký tự là nhãn hiệu, tên thương mại nằm trong cấu trúc tên miền nếu chỉ đăng ký bảo vệ trên mạng sẽ không được bảo vệ trên thực tế và ngược lại, nhãn hiệu, tên thương mại nếu chỉ đăng ký bảo hộ trên thực tế cũng sẽ không được bảo vệ trên mạng nếu không đăng ký chúng trong tên miền.

Theo quan điểm của VNNIC, tên miền chỉ là tên định danh địa chỉ Internet (IP) cho các máy chủ trên mạng và tên miền không được xem là đối tượng được bảo hộ theo Luật Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, quan điểm này chưa hẳn là đúng vì các lý do sau:

Trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh mạnh mẽ cùng với sự bùng nổ của thương mại điện tử, quy định này của VNNIC đã bộc lộ những hạn chế nhất định. Việc các cá nhân, tổ chức vô tình hay hữu ý sở hữu một tên miền trùng với các nhãn hiệu, tên thương mại đang được bảo hộ trên thực tế, sẽ gây nhầm lẫn cho những người tiêu dùng khi truy cập Internet. Và những lần truy cập “nhầm” địa chỉ này cũng sẽ đem lại những lợi ích nhất định cho chủ tên miền. Thứ nhất, website của họ được quảng bá đến mọi người sau mỗi lần truy cập nhầm. Thứ hai, số lượng truy cập tăng, lợi nhuận thu được từ website của họ cũng tăng lên. Thứ ba, đối với những chủ sở hữu tên miền hoạt động thương mại, kinh doanh trong cùng lĩnh vực, cùng khu vực với chủ sở hữu nhãn hiệu, tên thương mại thì sự nhầm lẫn này còn đem đến những hậu quả khó lường, khiến người tiêu dùng nhầm lẫn về nguồn gốc, xuất xứ của hàng

hóa, dịch vụ, ảnh hưởng đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại liên quan. Do đó, không thể không có sự liên quan giữa đối tượng Sở hữu trí tuệ và tên miền như quan điểm của VNNIC.

Bên cạnh đó, quan điểm này của VNNIC còn có sự mâu thuẫn đối với các quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ: Hiện tại, Luật Sở hữu trí tuệ không xếp tên miền vào đối tượng được bảo hộ. Tuy nhiên, điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ đã nghiêm cấm hành vi đăng ký - chiếm giữ - sử dụng tên miền trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại đã được bảo hộ và coi đó là hành vi cạnh tranh không lành mạnh. Hành vi cạnh tranh không lành mạnh còn thể hiện rõ khi chủ sở hữu tên miền, nhưng không có quyền lợi nào liên quan đến tên miền đăng ký. Do đó, nếu coi tên miền không phải là đối tượng sở hữu trí tuệ thì sẽ khó có được sự hợp tác giữa hai cơ quan trong việc ngăn chặn các hành vi vi phạm quyền đối với nhãn hiệu thông qua việc đăng ký, sử dụng tên miền.

Tuy nhiên, việc tên miền không được coi là đối tượng sở hữu trí tuệ thực chất cũng không phải là vấn đề quá khó để giải quyết. Vấn đề này chỉ khó giải quyết khi những người thực thi pháp luật đã áp dụng quá máy móc vấn đề này. Bởi lẽ, nếu có sự thống nhất về mặt quan điểm giữa VNNIC với các cơ quan có liên quan khác thì có hoàn toàn có thể vận dụng các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ vào việc giải quyết tranh chấp. Bởi lẽ, hành vi sử dụng nhãn hiệu đã được bảo hộ của người khác vào việc đăng ký tên miền có thể coi là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo và được xử lý theo các điều khoản dưới đây:

- Quy định tại Điều 124.5:

Hành vi sử dụng nhãn hiệu là việc thực hiện các hành vi gắn nhãn hiệu được bảo hộ lên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, phương tiện dịch vụ, giấy tờ giao dịch trong hoạt động

kinh doanh; Hoặc hành vi lưu thông, chào bán, quảng cáo để bán, tàng trữ để bán hàng hóa mang nhãn hiệu được bảo hộ [11].

- Luật Sở hữu trí tuệ quy định:

Sử dụng tên thương mại là việc thực hiện hành vi nhằm mục đích thương mại bằng cách dùng tên thương mại để xưng danh trong các hoạt động kinh doanh, thể hiện tên thương mại trong các giấy tờ giao dịch, biểu hiện, sản phẩm, hàng hóa, bao bì hàng hóa và phương tiện cung cấp dịch vụ, quảng cáo [11, Điều 124, Khoản 6].

- Luật Sở hữu trí tuệ xác định hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, tên thương mại là:

+ Sử dụng dấu hiệu trùng với nhãn hiệu được bảo hộ cho hàng hóa, dịch vụ tương tự hoặc liên quan tới hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục đăng ký kèm theo nhãn hiệu đó, nếu việc sử dụng có khả năng gây nhầm lẫn về nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ.

+ Sử dụng chỉ dẫn thương mại trùng hoặc tương tự với tên thương mại của người khác đã được sử dụng trước cho cùng loại sản phẩm, dịch vụ hoặc cho sản phẩm, dịch vụ tương tự gây nhầm lẫn về chủ thể kinh doanh, cơ sở kinh doanh hoạt động kinh doanh dưới tên thương mại đó [11, Điều 129].

Không nên máy móc đợi tên miền là đối tượng sở hữu trí tuệ, mới xét đến khía cạnh bảo hộ quyền sở hữu. Theo như các quy định trên của Luật Sở hữu trí tuệ, bất kỳ hành vi nào có sử dụng nhãn hiệu, tên thương mại (Điều 124) và việc sử dụng này bị xác định là hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, tên thương mại (Điều 129) đều là xâm phạm. Do đó, việc sử dụng tên một nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ để đăng ký tên miền là hành vi phạm pháp luật.

Mặt khác, có thể áp dụng điều 68 Luật Công nghệ thông tin vào việc

giải quyết các tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Rõ ràng việc đăng ký tên miền trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu đã được bảo hộ sớm hơn là hành vi xâm phạm các quyền và lợi ích của cá nhân khác có trước ngày đăng ký theo tinh thần của điều 68. Do đó, không nên bị động chờ tên miền là đối tượng điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ mới xét đến khía cạnh quyền sở hữu trí tuệ khi cấp phát tên miền.

Quan điểm của VNNIC về vấn đề cấp phát, quản lý tên miền “ai đăng ký trước được cấp trước” và “bình đẳng không phân biệt” dễ phát sinh tranh chấp, gây xung đột giữa quy định của bộ, ngành với quy định pháp luật Sở hữu trí tuệ. Thực tế, nguyên tắc trên chỉ là phần nhỏ trong nhiều nguyên tắc khác theo quy định của ngành cũng như quy định pháp luật khác mà lẽ ra VNNIC phải vận dụng khi giải quyết việc cấp phép hoặc giải quyết tranh chấp tên miền. Trong Quyết định số 27/2005/QĐ-BBCVT, ngày 11-8-2005 của Bộ Tư pháp - Viễn thông có nhiều nguyên tắc áp dụng cho việc đăng ký, khai thác tên miền hơn chỉ vồn vẹn hai nguyên tắc mà VNNIC viện dẫn. Đây có lẽ là nguyên do dẫn đến hệ lụy như thời gian qua.

Luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, Luật chỉ ngăn cấm hành vi chiếm giữ tên miền “*lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng*” [11, Điều 130]. Nhưng để xác định một chủ sở hữu tên miền có mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc gây thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của chủ sở hữu đối tượng công nghiệp rất khó khăn. Trong nhiều vụ tranh chấp tên miền có liên quan đến tên nhãn hiệu, tên thương mại, các tổ chức, cá nhân phải tốn rất nhiều công sức, thời gian và tiền bạc để giành được quyền lợi chính đáng của mình. Và không phải bất kỳ vụ tranh chấp nào, bên khiếu kiện cũng thành công, điển hình có các vụ ebay.com.vn; ibm.com.vn;... Do đó, cần thiết phải có sự thống nhất của hệ thống luật pháp về vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

2.2.2. Pháp luật Việt Nam chưa quy định các tiêu chí cụ thể khi xác định tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Đối với tên miền thì việc xác định cũng như xử lý các hành vi xâm phạm không phải là một việc làm dễ dàng. Hiện nay chưa có một điều luật nào quy định cụ thể những hành vi nào thì được coi là hành vi xâm phạm quyền đối với tên miền như Luật sở hữu trí tuệ đã quy định cụ thể đối với nhãn hiệu và tên thương mại. Điều 130 Luật Sở hữu trí tuệ đưa ra các tiêu chí để xác định một hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền. Tuy nhiên, các tiêu chí này vẫn còn nhiều bất cập có thể được khái quát như sau :

- Đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu được bảo hộ của người khác. Tuy nhiên, tiêu chí trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn lại chưa được quy định rõ như là các tiêu chí xem xét hai nhãn hiệu có bị coi là trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhau hay không.
- Chủ thể đăng ký, chiếm giữ hoặc sử dụng không có quyền sử dụng đối với tên miền đó. Tuy nhiên, như thế nào là không có quyền sử dụng đối với tên miền. Nếu một chủ thể đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tên miền (mặc dù tên miền đó có thể bị trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu của người khác) thì chủ thể đó có bị coi là không có quyền sử dụng đối với tên miền đó không. Xét theo các quy định về cấp phát tên miền thì chỉ cần chưa có ai đăng ký, tổ chức, cá nhân đó sẽ được cấp quyền sử dụng đối với tên miền. Tuy nhiên, việc cấp quyền này lại vi phạm quyền đối với nhãn hiệu. Do đó, tiêu chí này là không cần thiết và gây khó khăn cho các chủ sở hữu nhãn hiệu trong

giải quyết tranh chấp.

- Nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu. Vấn đề thiệt hại trong trường hợp này được xác định theo căn cứ nào. Bên bị vi phạm có cần phải chứng minh các thiệt hại trên thực tế hay không. Trong nhiều trường hợp tuy chưa có thiệt hại trên thực tế nhưng xét về hành vi thì đã có sự vi phạm đối với nhãn hiệu do sử dụng tên miền trùng với nhãn hiệu thì trong trường hợp này có bị coi là cạnh tranh không lành mạnh hay không ? Đây là vấn đề cần phải làm rõ khi quy định về việc tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu.

Ngoài việc các quy định trên chưa có văn bản hướng dẫn rõ ràng như đã phân tích tại luận văn này thì có thể nói, việc chỉ căn cứ vào điều 130 để xác định thế nào là tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu là vẫn chưa đủ. Trên thực tế, việc sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã được bảo hộ trước còn có thể bị coi là hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu theo điều 129 Luật Sở hữu trí tuệ.

Tại Thông tư 10/2008/TT-BTTTT và Nghị định 72/2013/NĐ-CP mới chỉ nêu ra điều kiện khởi kiện tranh chấp tên miền và qua đó chúng ta cũng phần nào hiểu được hành vi xâm phạm tên miền bao gồm những gì và khi muốn khởi kiện thì Người khởi kiện phải cần chứng minh những vấn đề gì. Tuy nhiên, cách xác định những hành vi ấy như thế nào được coi là vi phạm thì chưa có văn bản giải thích rõ ràng nào quy định, điều này đôi khi cũng gây khó khăn cho bên nguyên đơn trong việc chứng minh bên bị đơn đã có “ ý đồ xấu” hoặc chứng minh bên bị đơn “ không có quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền”. Đồng thời, cách xác định một tên miền có vi phạm quyền của người khác hay không lại không đồng nhất với Luật Sở hữu trí tuệ và có

xu hướng bảo vệ cho người đăng ký tên miền hơn khi coi việc một người đã chuẩn bị sử dụng tên miền hoặc đã sử dụng rộng rãi tên miền đó không bị coi là có ý đồ xấu khi đăng ký, sử dụng tên miền. Điều này đã dẫn đến sự vừa thiếu, vừa không đồng nhất giữa các văn bản khi xác định tiêu chí của một vụ tranh chấp tên miền có liên quan đến nhãn hiệu, đặc biệt là việc xác định các tiêu chí ý đồ xấu, tiêu chí xác định thế nào là tên miền trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu

2.2.3. Các quy định pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu còn chưa thống nhất với nhau

Các quy định về tên miền còn chưa tập trung mà rải rác trong rất nhiều văn bản như: Luật Công nghệ thông tin, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Cạnh tranh, Bộ luật Dân sự, Luật Trọng tài thương mại... và trong nhiều văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, các văn bản trên lại chưa có sự liên kết và thống nhất với nhau trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vấn đề tên miền liên quan đến nhãn hiệu. Luật Công nghệ thông tin, vốn được coi là luật gốc để điều chỉnh vấn đề tên miền thì lại không có quy định về các điều kiện liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ khi đăng ký tên miền. Do đó, nhiều khi việc cấp phát tên miền là chính là sự khởi đầu cho hàng loạt các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Trong khi pháp luật về sở hữu trí tuệ của công nhận sự cùng tồn tại của các nhãn hiệu giống nhau giữa các quốc gia thì hệ thống tên miền chỉ chấp nhận tính duy nhất của một tên miền cụ thể. Do đó, khả năng có nhiều chủ thể cùng xin đăng ký một tên miền ở những thời điểm khác nhau là điều rất có thể xảy ra. Về thời hạn bảo hộ, về nội dung quyền của hai đối tượng cũng có sự khác biệt với nhau khi một bên được coi là tài sản cá nhân và cá nhân có đầy đủ quyền với nó thì một bên lại chỉ coi là tài sản quốc gia và các bên chỉ có quyền sử dụng. Chính từ sự chưa thống nhất giữa hai hệ thống pháp luật này mà trong việc bảo hộ tên miền và bảo hộ nhãn

hiệu luôn có một độ chênh nhất định. Vì thế, các quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu sẽ không được thực hiện đầy đủ khi đặt trong mối tương quan với tên miền như quyền được thừa kế, tặng cho... Ngược lại, nhiều quyền của người sử dụng tên miền cũng không được thể hiện đầy đủ khi đặt trong mối quan hệ với nhãn hiệu như là việc không bị giới hạn bởi phạm vi ngành nghề, quốc gia... Do đó, việc cần phải có sự liên kết giữa các quy định về đăng ký và sử dụng tên miền với các quy định về bảo hộ nhãn hiệu là việc cực kỳ quan trọng nhằm ngăn chặn tình trạng xâm phạm ngày một gia tăng như hiện nay.

Chương 3

THỰC TIỄN ÁP DỤNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ TÊN MIỀN LIÊN QUAN ĐẾN NHÃN HIỆU

3.1. Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật Việt Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu

3.1.1. Thực tiễn đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Như chúng ta đã biết, nhãn hiệu là một tài sản lớn của doanh nghiệp và do đó, tên miền liên quan đến nhãn hiệu cũng là một tài sản lớn nhưng lại chưa được coi trọng đúng mức. Với tình trạng gia tăng các vụ tranh chấp về tên miền liên quan đến nhãn hiệu nên gần đây, việc đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã được chú trọng hơn. Hiện nay, VNNIC áp dụng duy nhất nguyên tắc *ai đăng ký trước được sử dụng trước* đối với tên miền. Tuy nhiên, nguyên tắc này đã không phản ánh được hết mối liên hệ giữa tên miền với các đối tượng sở hữu công nghiệp nói chung và nhãn hiệu nói riêng. Lẽ ra, VNNIC phải vận dụng cả các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ trong quá trình đăng ký tên miền. Đây chính là nguyên nhân của việc bùng nổ đăng ký tên miền nhằm mục đích đầu cơ hoặc chiếm giữ tên miền trong giai đoạn hiện nay.

Hiện nay, mỗi ngày có khoảng 35.000 tên miền mới ra đời. Trong đó, hơn 181.000 tên miền có đuôi là vn (.vn) đã được đăng ký. Trong đó, các tổ chức, doanh nghiệp đã đăng ký trên 124.000 tên miền. Có không ít các tên miền được đăng ký ăn theo tên của những đại gia, người nổi tiếng. Trên trang web <http://raobandomain.com>, tính đến ngày 12.3.2014, có tới 6.240 tên miền được rao bán với nhiều mức giá khác nhau, từ 1 USD tới hàng triệu USD [30]. Thậm chí tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay đã xuất hiện những “ông vua tên

miền”, “ông trùm tên miền” như ông Nguyễn Trọng Khoa. Ông “trùm tên miền” này đã sở hữu nhiều tên miền rất nổi tiếng như: quoccuongialai.com, nganhangxaydung.com, globalpetrobank.com... Các tên miền này đều có chứa nhãn hiệu của các tập đoàn, nhãn hiệu nổi tiếng tại Việt Nam hiện nay.

Các tên miền nói trên được đăng ký với chủ đích không chế chủ sở hữu nhãn hiệu để bán lại kiếm lời hoặc gây cản trở cho việc kinh doanh của chủ sở hữu nhãn hiệu. Thậm chí, một số tên miền nổi tiếng như vincomretail.com, vietnampublicbank.com, quoccuongialai.com... đã bị mang đi bán dạo ngoài đường với các lý do như: “cần tiền cưới vợ”, “cần tiền trả nợ” ... Nếu việc đầu cơ tên miền thường mang nặng tính cơ hội, trao đổi thì việc chiếm dụng tên miền lại gây ra nhiều tranh chấp, xung đột. Chỉ cần chậm chân một chút là doanh nghiệp có thể để tên miền có chứa nhãn hiệu của mình rơi vào tay chủ thể khác.

Hiện nay, tại Việt Nam còn xuất hiện tình trạng đăng ký tên miền quốc gia thông qua các tài khoản tín dụng Credit Card “chùa” (tức là các tài khoản bị ăn cắp mã số qua mạng, được sử dụng để thanh toán các giao dịch trực tuyến). Nguyên nhân của tình trạng này là do hiện nay, Việt Nam đã ủy quyền cho một nhà đăng ký tên miền của Mỹ là Công ty HiTek đưa tên miền quốc gia ra thế giới. Do đó, bất kỳ tổ chức, cá nhân nào muốn đăng ký tên miền quốc gia đều có quyền đăng ký trực tuyến thông qua HiTek. Điều này đã dẫn đến tình trạng rất nhiều đối tượng sử dụng các thẻ tín dụng được ăn cắp trên mạng để đăng ký tên miền quốc gia của Việt Nam thông qua website này. Do không phải là tiền của mình nên các đối tượng này có thể thoải mái đăng ký tên miền của các tổ chức, doanh nghiệp nhằm tiếp tục trục lợi mà không phải lo lắng đến chi phí đăng ký, chi phí gia hạn. Các đối tượng này thường nhắm tới các nhãn hiệu nổi tiếng tại Việt Nam hoặc nhãn hiệu của các tập đoàn đa quốc gia nhưng chưa được đăng ký tên miền tại Việt Nam và các nhãn hiệu

của các dịch vụ mua bán trực tuyến nổi tiếng thế giới như amazon, ebay... Ví dụ, có thể nói, đi kèm với việc gia tăng số lượng tên miền sẽ là các hệ lụy tiêu cực đòi hỏi hệ thống pháp luật phải có sự thay đổi và điều chỉnh tương ứng.

3.1.2. Thực tiễn sử dụng, định đoạt tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Đi cùng với tình trạng hàng giả hàng nhái xuất hiện ngày càng nhiều là việc xuất hiện các website giả mạo. Các đối thủ cạnh tranh thường lựa chọn các tên miền trùng hoặc tương tự với tên nhãn hiệu nổi tiếng nhằm đánh lừa người tiêu dùng và thu hút khách hàng về phía mình. Điển hình là vụ tranh chấp tên miền lgtron.com. Bị đơn cũng là một công ty hoạt động trong lĩnh vực mở khóa mã các thiết bị điện tử LG. Biết LG là một nhãn hiệu nổi tiếng và bị đơn đã lợi dụng điều này để phục vụ mục đích kinh doanh của mình. Bằng cách sử dụng tên miền có tranh chấp, bị đơn đã cố tình tìm cách để thu hút người dùng Internet vào trang web tranh chấp và cố tình phá vỡ danh tiếng của nhãn hiệu LG bằng cách cung cấp dịch vụ sửa chữa điện thoại LG và dịch vụ mở khóa mã điện thoại di động LG. Do đó, Tập đoàn LG đã phải tiến hành các thủ tục cần thiết nhằm giành lại tên miền này.

Hiện nay, việc sử dụng, định đoạt tên miền tại Việt Nam thường gặp phải các vấn đề sau:

- Đối thủ cạnh tranh sử dụng các tên miền có chứa yếu tố trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của doanh nghiệp để quấy rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Việc để các đối thủ cạnh tranh này đăng ký được tên miền có chứa nhãn hiệu có thể bắt nguồn từ 2 nguyên nhân: (1) hoặc là do doanh nghiệp quên hoặc chưa có ý thức về việc đăng ký tên miền đó hoặc (2) do doanh nghiệp quên không gia hạn tên miền. Có thể lấy ví dụ về việc quên không gia hạn tên miền như trường hợp của Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA.

Ngày 02/03/2010, Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA đã gửi công văn đến VNNIC khiếu nại về việc hai tên miền fitopharma.com.vn và fito.com.vn đã bị đăng ký bởi một chủ thể khác. Lý do là hai tên miền này đã được Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA đăng ký sử dụng tên miền nói trên từ ngày 09/06/2005. Đến tháng 06/2009, tên miền đến hạn duy trì nhưng Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA đã quên không đóng phí duy trì nên tên miền đã bị thu hồi. Tính đến thời điểm hiện tại, tên miền fitopharma.com.vn vẫn trong tình trạng chưa được cấp còn tên miền fito.com.vn thì đang đứng tên ông Nguyễn Thành Trung chứ không phải là Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA.

Các đối thủ cạnh tranh này vẫn sử dụng tên miền trên thực tế nhưng việc sử dụng này có thể nhằm mục đích giả mạo về sản phẩm, dịch vụ; mục đích quấy rối kinh doanh hoặc đơn giản là sự nhầm lẫn ngẫu nhiên (mặc dù xác suất xảy ra tình trạng này là thấp hơn cả). Có nhiều trường hợp, doanh nghiệp đã bị các đối thủ cạnh tranh sử dụng các biện pháp kỹ thuật để cướp tên miền, thay đổi giao diện hoặc khi gỡ tên miền của doanh nghiệp ra thì lại được chuyển sang một website khác, đặc biệt là các doanh nghiệp thuê máy chủ tại nước ngoài. Có thể lấy ví dụ như trường hợp của chodientu.com bị cướp tên miền và đưa lên các thông tin bôi nhọ cá nhân hay mới đây nhất là Công ty Inet bị cáo buộc cướp tên miền seo.edu.vn của khách hàng.

Các rắc rối trong việc sử dụng tên miền nói trên đều là xuất phát từ chỗ tên miền đã đăng ký, nhưng không được sử dụng để định danh cho địa chỉ IP của Webserver hay mailserver. Nó giống như một ngôi nhà không có người ở, không ai quan tâm chăm sóc nên có người lạ đột nhập, sử dụng mà người chủ vẫn không hay biết.

Để tránh tình trạng nhiều tên miền hiện nay còn đăng ký để giữ chỗ mà không hoạt động thực tế, các chủ thể sau khi đăng ký cần xây dựng và đưa tên miền vào hoạt động ngay trên mạng cho website hay mailserver. Trong

trường hợp đăng ký nhiều tên miền, chủ thể sử dụng nên liên kết tất cả các tên miền đó về website đang hoạt động trên mạng và thường xuyên kiểm tra trạng thái hoạt động tên miền của mình.

- Đối thủ cạnh tranh sử dụng các tên miền có chứa yếu tố trùng hoặc gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của doanh nghiệp để bán lại cho doanh nghiệp kiếm lời. Đây là tình trạng diễn ra khá phổ biến trong thời gian qua. Có thể kể đến các trường hợp điển hình như trường hợp của “*trùm tên miền*” Nguyễn Trọng Khoa như đã nêu ở trên hoặc trường hợp tên miền ebay.com.vn bị Công ty TNHH Mộc Mỹ đăng ký trước. Trải qua 3 lần thay đổi luật sư và rất nhiều thời gian theo đuổi vụ việc nhưng tính đến thời điểm hiện nay, Ebay Inc có trụ sở tại số 2145 Hamilton Avenue San Jose Hoa Kỳ vẫn chưa dành được quyền sử dụng tên miền này. Tên miền ebay.com.vn hiện tại lại thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH Viễn thông quốc tế FPT.

Ngoài ra, không ít tổ chức, cá nhân còn sử dụng website vào các mục đích trái với thuần phong mỹ tục, chống phá nhà nước, ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự xã hội. Các website này thời gian qua đã bị thu hồi tên miền, người quản lý web thì bị cơ quan công an bắt giữ như mocxi.com, haivl.com....

Liên quan đến việc chuyển nhượng tên miền, thì kể từ thời điểm 01/09/2014, khi Quyết định 38/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền có hiệu lực, hoạt động mua bán tên miền diễn ra rất sôi nổi. Đây cũng là cơ hội cho các doanh nghiệp chưa kịp đăng ký tên miền liên quan đến nhãn hiệu của mình có cơ hội mua lại. Hiện nay, xuất hiện rất nhiều các website mua bán tên miền trực tuyến như: santenmien.net, nganhangtenmien.com... Khi truy cập vào các trang này, số lượng tên miền được rao bán thường xuyên ở con số xấp xỉ 1000 tin cho thấy sự tấp nập của thị trường này.

Nhìn chung, với việc các quy định pháp luật về tên miền đặc biệt là tên

miền liên quan đến nhãn hiệu ngày một thông thoáng hơn thì việc đăng ký, sử dụng, khai thác các tính năng của tên miền liên quan đến nhãn hiệu trong thời gian vừa ngày càng sôi động và biểu hiện đa dạng. Mặc dù còn rất nhiều bất cập liên quan đến quá trình đăng ký, sử dụng và khai thác các đối tượng này nhưng nhìn chung có thể coi đây là một xu thế tất yếu của nền kinh tế số. Nhiệm vụ của các nhà quản lý, các nhà làm luật là phải làm sao phát huy được các thế mạnh của tên miền và quản lý tốt các vấn đề hạn chế để tên miền đặc biệt là tên miền liên quan đến nhãn hiệu trở thành một công cụ đắc lực hỗ trợ hoạt động kinh doanh cho doanh nghiệp.

3.1.3. Thực tiễn giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu

Hiện nay, tình trạng tranh chấp tên miền diễn ra ngày càng phổ biến tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung. Có thể nói, tình trạng đăng ký và sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu là một biểu hiện cơ bản nhất của tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, thực tiễn giải quyết tranh chấp tên miền tại Việt Nam hiện nay còn có nhiều vấn đề hạn chế, cụ thể như sau:

** Giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu thông qua thương lượng, hòa giải chưa đạt hiệu quả*

Tại điều 76 Luật công nghệ thông tin 2006; Điều 16 Nghị định 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet; Thông tư 10/2008/TT-BTTTT đã quy định cụ thể về các hình thức giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” là: thông qua thương lượng, hòa giải; thông qua trọng tài; khởi kiện tại tòa án. Tuy vậy, việc thương lượng hòa giải trong quá trình giải quyết tranh chấp tên miền thường không đạt được kết quả như mong muốn và không thể giải quyết được tranh chấp bởi khi đã có ý sử dụng tên miền với “ý đồ xấu” và xảy ra tranh

chấp thì khó có bên nào có thể nhường bước. Còn việc kiện tụng để đòi lại tên miền là một quá trình lâu dài, phức tạp và mệt mỏi. Các doanh nghiệp phải hoặc là tự đứng ra khiếu kiện hoặc thuê một cơ quan quản lý tên miền hoặc một văn phòng luật sư đứng ra thương lượng chuyển giao lại tên miền của mình. Nhưng cả hai cách này đều rất tốn kém và mất thời gian mà cơ hội chiến thắng không phải lúc nào cũng là 100%.

Nguyên nhân phổ biến nhất dẫn đến việc giải quyết tranh chấp tên miền bằng giải pháp thương lượng không thành là do trong quá trình đàm phán, bên đang chiếm giữ tên miền thường có xu hướng đưa ra một mức giá rất cao. Mức giá này thường không trên các chi phí hợp lý mà họ đã đầu tư cho tên miền mà thường được căn cứ vào mức độ nổi tiếng của bên mua. Do đó, các cuộc đàm phán thường không đạt được kết quả như mong muốn. Hiện nay, các quy định pháp luật có liên quan không có quy định về giá chuyển nhượng tên miền. Điều này phù hợp với quy tắc của Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, việc không quy định giá chuyển nhượng tên miền trong trường hợp một bên có vi phạm quyền đối với nhãn hiệu của bên còn lại đã làm cho các bên khó đạt đến sự thỏa thuận khi lựa chọn giải quyết tranh chấp theo cách này. Có thể kể đến các vụ việc tranh chấp về tên miền liên quan đến nhãn hiệu đã thực hiện việc thương lượng, hòa giải nhưng không thành công như: vụ việc tranh chấp tên miền Lafarge.com.vn, ebay.com.vn... Với các vụ việc này, nguyên đơn đều thể hiện mong muốn đàm phán nhưng các đàm phán đều không đi đến kết quả cuối cùng.

** Chưa có các biện pháp nhằm hỗ trợ Người khiếu kiện*

Hiện nay, xuất phát từ quan điểm không công nhận biện pháp hành chính khi giải quyết tranh chấp tên miền, các quy định pháp luật có liên quan đã chưa có biện pháp thích hợp nhằm bảo vệ quyền lợi và hỗ trợ của người khiếu kiện. Không có văn bản nào quy định về việc áp dụng các biện pháp

khẩn cấp tạm thời khi giải quyết tranh chấp như: cấm chuyển nhượng, cấm sử dụng tên miền tạm thời.... Với tình trạng thời gian giải quyết tranh chấp kéo dài như hiện nay thì việc vẫn tiếp tục để Người bị khiếu kiện tiếp tục sử dụng tên miền sẽ gây thiệt hại rất lớn cho Người khiếu kiện. Khi xét thấy việc chiếm dụng tên miền của bất kỳ chủ thể nào có xâm phạm đến lợi ích của chủ nhân hiệu, thì VNNIC có thể ngăn chặn bằng cách tạm thời hủy bỏ tên miền khi có tranh chấp, khiếu nại. Đây là cách thức mà một số cơ quan mà điểm hình là Sở Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai. Khi có tranh chấp liên quan đến Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tạm đóng mã số doanh nghiệp và không cho tiến hành các hoạt động có liên quan như chuyển nhượng vốn góp, đổi tên... Tuy nhiên, theo quan điểm của VNNIC, tên miền chỉ là tên định danh địa chỉ Internet (IP) cho các máy chủ trên mạng và tên miền không được xem là đối tượng được bảo hộ theo Luật sở hữu trí tuệ. Do đó, khi chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì VNNIC sẽ chỉ thực hiện việc nguyên hiện trạng, không được phép trả lại, thu hồi, chuyển đổi Nhà đăng ký tên miền ".vn" hay chuyển đổi tổ chức, cá nhân mới đối với tên miền có tranh chấp (Theo Quy định tại mục 2.2 Thông tư 10/2008/TT-BTTTT)

Trong các biện pháp giải quyết tranh chấp về tên miền, các quy định hiện hành cũng không quy định nhiều về vai trò hỗ trợ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặc biệt là trong việc thẩm định xem hành vi sử dụng tên miền đó có bị coi là vi phạm các quy định pháp luật hay không. Người khiếu kiện bên việc phải tự đi thu thập các chứng cứ nhằm chứng minh Người bị khiếu kiện có mục đích xấu nhưng lại không có căn cứ nhằm xác định hành vi đó được coi là vi phạm quyền của mình hay không.

Sau khi đã có biên bản hòa giải thành hoặc bản án/ quyết định của trọng tài, Người khiếu kiện cũng không nhận được sự hỗ trợ thích hợp từ phía cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo quy định tại Thông tư 10/2008/TT-

BTTTT thì Trường hợp biên bản hòa giải thành; quyết định đã có hiệu lực của trọng tài; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nêu rõ tên miền tranh chấp bị thu hồi cho phép Người khiếu kiện đăng ký sử dụng thì Người khiếu kiện được ưu tiên đăng ký trong vòng mười (10) ngày liên tục kể từ khi có hiệu lực pháp luật. Hết thời hạn này tên miền sẽ được cho đăng ký tự do. Điều đó có nghĩa là nếu vì bất kỳ một lý do gì đó mà người khiếu kiện chưa kịp đăng ký tên miền thì tên miền này có thể được cấp cho một chủ thể khác và một cuộc tranh chấp lại bắt đầu.

** Giải quyết tranh chấp tên miền tại VNNIC chưa hiệu quả*

Giải quyết tranh chấp tên miền bằng con đường hành chính được thực hiện thông qua VNNIC. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là VNNIC, cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký sử dụng Internet lại kiêm là cơ quan giải quyết tranh chấp nên rất dễ xảy ra tình trạng vừa đá bóng, vừa thổi còi. Theo khuyến cáo của INCANN, cơ quan quản lý tên miền có thể ủy nhiệm cho một tổ chức cung cấp dịch vụ giải quyết tranh chấp tên miền có đủ năng lực về mặt chuyên môn là một giải pháp phù hợp cho Việt Nam hiện nay. Vì, một thực tế cho thấy, phần lớn các tranh chấp về tên miền liên quan trực tiếp đến quyền sở hữu trí tuệ, các căn cứ để nguyên đơn khiếu kiện bị đơn thường xuất phát từ những hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bị đơn đối với nhãn hiệu của nguyên đơn. Do đó, cần có những tổ chức chuyên ngành như các cơ quan, hay văn phòng luật sư, công ty luật chuyên về sở hữu trí tuệ có đủ khả năng cung cấp dịch vụ giải quyết tranh chấp tên miền theo sự ủy nhiệm của VNNIC để đứng ra giải quyết các tranh chấp tên miền phát sinh, trên cơ sở chính sách giải quyết tranh chấp tên miền của VNNIC và quy tắc giải quyết tranh chấp tên miền do họ tự xây dựng trên cơ sở chính sách giải quyết tranh chấp tên miền của VNNIC.

3.2. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật Việt

Nam về tên miền liên quan đến nhãn hiệu

3.2.1. Yêu cầu chung với các kiến nghị

Đối với việc đăng ký tên miền, cần phải nhận thức rõ về tầm quan trọng của mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu. Cần phải thừa nhận rằng, việc sử dụng nhãn hiệu và các chỉ dẫn thương mại khác làm một yếu tố cấu thành tên miền là một xu thế tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Do đó, phải nghiêm túc nhìn nhận vấn đề này khi xây dựng các văn bản pháp luật về đăng ký tên miền. Việc để cho Luật Công nghệ thông tin hay Luật Sở hữu trí tuệ điều chỉnh về vấn đề này không quan trọng bằng việc mối liên hệ giữa tên miền và nhãn hiệu sẽ được xử lý như thế nào, làm sao để việc đăng ký tên miền không phải là một nền tảng hợp pháp cho các hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu về sau.

Đối với việc chuyển nhượng tên miền thì quan điểm cho phép tự do chuyển nhượng tên miền là hoàn toàn đúng đắn. Tuy nhiên, để tránh việc chuyển nhượng là hợp pháp hóa cho các hành vi đầu cơ tên miền, chiếm đoạt tên miền thì cần xây dựng thêm các tiêu chí cho việc chuyển nhượng. Cụ thể: các đối tượng nào sẽ được chuyển nhượng, việc chuyển nhượng cần đáp ứng các điều kiện nào.

Trương tự với việc chuyển nhượng tên miền, việc sử dụng tên miền cũng cần có các tiêu chí cụ thể liên quan đến phạm vi lãnh thổ và phạm vi lĩnh vực hoạt động của chủ sử dụng tên miền. Phải làm sao để các quy định này không hạn chế việc sử dụng tên miền của các tổ chức, cá nhân, tránh làm lãng phí tài nguyên quốc gia đồng thời tránh được tình trạng xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu.

Đối với việc giải quyết các tranh chấp tên miền thì do đây là các tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu là một loại tranh chấp đặc thù và phổ biến. Các tranh chấp này mang tính chất đặc thù vì nó vừa mang các đặc điểm

của tranh chấp tên miền lại vừa mang các đặc điểm của tranh chấp sở hữu trí tuệ. Nó mang tính chất phổ biến vì tần suất xuất hiện ngày càng nhiều và chiếm đa số trong các tranh chấp tên miền hiện nay. Do đó, không thể gán cho việc giải quyết các tranh chấp này chỉ theo Luật Sở hữu trí tuệ hoặc Luật Công nghệ thông tin. Với đặc thù về tranh chấp tên miền, về chính sách quản lý tên miền .vn và hệ thống pháp luật của ta thì việc ban hành chính sách riêng của Việt Nam là hợp lý và mang tính khả thi nhất. Bởi tranh chấp lúc này không đơn thuần là tranh chấp giữa các đương sự với nhau, mà còn có vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về tên miền như là người có quyền và nghĩa vụ liên quan và đương nhiên cơ quan nhà nước này chỉ thực hiện theo pháp luật Việt Nam và thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Việt Nam. Do đó, cần phải xây dựng một cơ chế giải quyết tranh chấp đặc thù cho đối tượng này.

Việc ban hành các quy định pháp luật về tên miền liên quan đến nhãn hiệu cần đáp ứng được những yêu cầu sau:

- Đảm bảo rằng, tranh chấp tên miền có thể giải quyết bằng các hình thức mà pháp luật Việt Nam cho phép. Có nghĩa là, có thể giải quyết bằng con đường tòa án, con đường trọng tài thương mại, khiếu nại, tố cáo. Nếu là tranh chấp mang tính dân sự thì có thể giải quyết qua tòa án hoặc trọng tài. Nếu tranh chấp phát sinh từ quan hệ hành chính thì phải giải quyết qua con đường khiếu nại, tố cáo.

Như vậy, để có căn cứ cho việc thu lý giải quyết tranh chấp tên miền .vn thì chính sách này phải đưa ra được tiêu chí làm căn cứ để giải quyết một tranh chấp tên miền .vn theo hướng:

+ Tên miền tranh chấp trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu hoặc tên thương mại hoặc tên mà bên nguyên có quyền hoặc lợi ích;

+ Chủ thể đang sử dụng tên miền không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp liên quan tới tên miền hoặc một phần của tên miền tranh chấp;

+ Người nắm giữ tên miền đã sử dụng tên miền đó vào mục đích không chính đáng, Và mục đích không chính đáng ở đây cũng phải được xác định rõ theo các hướng sau:

- Đăng ký tên miền .vn với mục đích bán, cho thuê, chuyển giao lại cho bên khởi kiện hoặc bị trục lợi;

- Người đang sử dụng tên miền đăng ký, sử dụng tên miền nhằm ngăn cản bên khởi kiện sử dụng quyền sở hữu trí tuệ;

- Người đang sử dụng tên miền có hành vi phá hoại uy tín, cản trở hoạt động kinh doanh bình thường của bên khởi kiện;

- Gây ra sự nhầm lẫn cho cộng đồng bằng chỉ dẫn của tên miền.

- Đảm bảo rằng, các bên trong tranh chấp có thể tự do thỏa thuận lựa chọn hoặc ấn định trong phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài vì những ưu điểm phù hợp với tranh chấp tên miền. Ở đây không phải là trọng tài thương mại mà giải quyết theo mô hình trọng tài và không nhất thiết phải có thỏa thuận theo pháp luật về trọng tài thương mại vì, các bên trong tranh chấp tên miền chỉ biết nhau khi tranh chấp xảy ra, trước đó họ không hề biết nhau nên không thể thỏa thuận trước được. Còn sau khi phát sinh tranh chấp thì việc thỏa thuận với nhau về trọng tài là hoàn toàn không thể. Do vậy, cần có một cơ chế giải quyết riêng theo phương thức trọng tài. Do vậy cần phải ban hành một văn bản quy định cụ thể, chi tiết hơn về giải quyết tranh chấp theo phương thức này.

- Đảm bảo rằng, phán quyết của trọng tài hay hội đồng giải quyết được cơ quan quản lý nhà nước về tên miền .vn thực thi vì, theo pháp luật hiện hành phán quyết của trọng tài thương mại chỉ có giá trị thi hành với các bên, không có giá trị với bên thứ ba, đặc biệt là cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo rằng, chính sách giải quyết tranh chấp tên miền có thể áp dụng đối với các tranh chấp mà các bên là người nước ngoài (không cư trú tại

Việt Nam) hoặc ở nước ngoài. Như vậy, nên công nhận UDRP đối với các tranh chấp loại này nhằm tạo điều kiện cho các bên thực thi quyền tự bảo vệ mình. Tuy nhiên, đó chỉ là công nhận về mặt thủ tục còn việc áp dụng luật nội dung (luật thực định) phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về tên miền .vn. Phán quyết phải được công nhận và thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.

- Đảm bảo rằng, thủ tục hòa giải sẽ được áp dụng trong suốt quá trình giải quyết tranh chấp. Đây là một trong những biện pháp giải quyết thuận lợi cho các bên.

- Đảm bảo rằng, trong những trường hợp các bên không thể thống nhất được phương án giải quyết tranh chấp thì phải có một chủ thể chỉ định được nơi giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài hoặc một mô hình tương tự nào như mô hình của Trung Quốc.

- Đảm bảo rằng, cơ quan giải quyết tranh chấp tên miền Internet Việt Nam không thể là cơ quan quản lý nhà nước về tên miền, tránh được tính khép kín và thiếu khách quan trong quá trình xử lý.

Và trên hết, cần phải có một văn bản riêng hướng dẫn về tất cả các vấn đề về đến tên miền liên quan đến nhãn hiệu trong đó quy định về vai trò, chức năng của các bộ, ngành có liên quan một cách cụ thể, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan này một cách hiệu quả.

3.2.2. Các kiến nghị cụ thể

** Quy định tên miền là đối tượng của Luật sở hữu trí tuệ và chịu sự điều chỉnh của Luật sở hữu trí tuệ*

Hiện nay, tên miền chưa được công nhận là một đối tượng được Luật sở hữu trí tuệ bảo hộ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, tên miền có mối quan hệ mật thiết trong việc xây dựng và phát triển nhãn hiệu, tên thương mại của doanh nghiệp. Việc bảo hộ nhãn hiệu, tên thương mại cũng như các đối tượng

khác của sở hữu trí tuệ bao giờ cũng phải song song với việc bảo hộ tên miền để đảm bảo một cách tốt nhất các quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp. Do đó tác giả cho rằng pháp luật sở hữu trí tuệ nên đưa tên miền vào là một đối tượng của sở hữu trí tuệ và bảo hộ nó một cách bình đẳng, đồng bộ với các đối tượng khác của sở hữu trí tuệ nói chung và với nhãn hiệu, tên thương mại nói riêng. Cụ thể, việc cấp phát tên miền quốc gia .vn vẫn tuân theo nguyên tắc “*bình đẳng, không phân biệt*”, “*Tổ chức cá nhân đăng ký trước có quyền sử dụng trước*” nhưng cần bổ sung thêm quy định “*Không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu đang được bảo hộ hoặc nhãn hiệu nổi tiếng tại Việt Nam*”. Tương tự gây nhầm lẫn trong trường hợp này bao gồm cả việc dùng từ viết không dấu, viết tắt, phát âm tương tự, tương tự về cấu trúc, dịch nghĩa. Có thể cân nhắc xem xét thêm lĩnh vực kinh doanh của tên miền dự định đăng ký và quy định người đăng ký chỉ được sử dụng tên miền trong các lĩnh vực được đăng ký. Điều này có thể dẫn đến hệ quả, các tổ chức, cá nhân nếu không có quyền và lợi ích hợp pháp đối với nhãn hiệu đang được sở hữu bởi chủ thể khác sẽ không có quyền được sử dụng ký tự gây nhầm lẫn với đối tượng sở hữu công nghiệp này trong cấu trúc tên miền mà mình đã đăng ký. Chỉ khi quy định như vậy, tên miền có liên quan đến nhãn hiệu mới được cấp phát đúng chủ sở hữu, tránh tình trạng vi phạm tràn lan như hiện nay.

Đồng thời, pháp luật cần có những hình thức xử lý vi phạm tên miền cứng rắn hơn nữa, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm để ngăn chặn tình trạng vi phạm bùng nổ như hiện nay.

** Đối mới các quy định về đăng ký tên miền phù hợp với Luật Sở hữu trí tuệ*

Thứ nhất, hệ thống cơ sở dữ liệu về đăng ký tên miền. vn cần phải được liên kết với hệ thống cơ sở dữ liệu về sở hữu trí tuệ. Đây là một trong những

biện pháp để cơ quan có thẩm quyền tra cứu, giúp cho quyết định cấp phát được minh bạch hơn. Và cũng là biện pháp phòng ngừa xung đột giữa tên miền với quyền sở hữu trí tuệ. Đặc biệt lưu ý tới đối tượng sở hữu trí tuệ là nhãn hiệu nổi tiếng. Do nhãn hiệu nổi tiếng là đối tượng được bảo hộ không thông qua việc nộp đơn đăng ký nên trong trường hợp Trung tâm Internet thấy có nghi ngờ về việc tên miền xin đăng ký trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu nổi tiếng cần có ý kiến tham vấn của Cục Sở hữu trí tuệ.

Thứ hai, giống như các tài sản trí tuệ khác, nên xác định quyền sử dụng tên miền phải được chuyển giao, thừa kế. Có nghĩa rằng, khi một doanh nghiệp sáp nhập vào một doanh nghiệp khác hay chuyển đổi thì tên miền mà họ đang sử dụng phải được chuyển giao cho doanh nghiệp mới đó. Hay một tên miền đang được sử dụng bởi một người mà người đó mất đi thì quyền sử dụng tên miền đó phải được ưu tiên cho người thừa kế. Đây cũng là một trong những chính sách làm cho tên miền.vn có giá trị. Cũng như bảo vệ doanh nghiệp không bị mất cắp một tài sản là thương hiệu Internet.

Thứ ba, thực hiện công khai và minh bạch nguyên tắc đăng ký trước cấp trước trên cơ sở phù hợp với các quy định của Luật sở hữu trí tuệ. Không như các đối tượng sở hữu trí tuệ, một nhãn hiệu hay tên thương mại vẫn có thể trùng nhau nếu khác lĩnh vực hoạt động, có nghĩa rằng, có thể có nhiều tên thương mại hay nhãn hiệu giống nhau được cấp văn bằng bảo hộ. Nhưng tên miền thì khác, không thể có hai tên miền trùng nhau. Trong trường hợp này, đối tượng nào đăng ký trước thì đương nhiên được cấp trước. Bên cạnh đó, hồ sơ đăng ký cần phải quy rõ trách nhiệm của chủ thể đăng ký về những thông tin đã cung cấp cho cơ quan quản lý tên miền. Đây là căn cứ để xử lý trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Thứ tư, phải gắn trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về tên miền với việc cấp phát tên miền sao cho việc cấp phát không vi phạm các quy định

của pháp luật liên quan, tránh trường hợp chỉ vì thu được nhiều phí, lệ phí mà cơ quan này bỏ qua các trường hợp có khả năng vi phạm. Hạn chế tranh chấp tên miền tốt nhất tốt nhất phải từ cơ quan cấp phát ấ tên miền .vn là đối tượng quản lý hành chính. Thực tiễn chứng minh rằng, số lượng tên miền được cấp phát nhiều hơn số lượng tên miền được sử dụng, đây là hiện tượng của hành vi đầu cơ nhằm trục lợi.

Thứ năm, khi đánh giá tính duy nhất của tên miền đặc biệt là tên miền liên quan đến nhãn hiệu, chỉ nên đánh giá phần tên riêng trong cấu trúc mà không nên đánh giá phần mở rộng. Cần có quy định tên riêng trong cấu trúc tên miền không được trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với các chủ thể khác.

** Làm rõ các tiêu chí chứng minh hành vi cạnh tranh không lành mạnh đối với hành vi đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

Yếu tố quan trọng đầu tiên quyết định hiệu quả cũng như tính khả thi của hệ thống thực thi giải quyết các tranh chấp liên quan đến tên miền ở Việt Nam hiện nay là việc chấn chỉnh và củng cố công tác lập pháp. Nghị định 99/2013/NĐ-CP đã đạt được một bước đột phá đáng kể trong việc ghi nhận các biện pháp chế tài áp dụng cho những hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh do việc đăng ký và sử dụng tên miền như đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền trùng với hoặc tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ của người khác hoặc chỉ dẫn địa lý mà mình không có quyền sử dụng nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng. Tuy nhiên, quy định này chỉ có thể phát huy tác dụng trên thực tế nếu các hành vi cụ thể được xác định một cách rõ ràng. Do đó, nên có quy định rằng tên miền bị coi là có yếu tố cạnh tranh

không lành mạnh nếu có chứa yếu tố trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ và được chiếm giữ với ý đồ xấu hoặc sử dụng để chào hàng, quảng cáo, bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu được bảo hộ.

Hành vi xâm phạm liên quan đến việc đăng ký, sử dụng tên miền có thể được cụ thể hóa thành các nhóm cơ bản:

- Hành vi sử dụng tên miền có chứa phần chữ trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại hoặc chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ và được sử dụng để quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, chào hàng, bán hàng hóa, dịch vụ trùng, tương tự hoặc có liên quan trên trang thông tin điện tử mà địa chỉ tên miền đó dẫn tới; gây nhầm lẫn và làm thiệt hại đến uy tín hoặc vật chất đối với chủ sở hữu nhãn hiệu, tên thương mại hoặc chỉ dẫn địa lý đó;

- Hành vi đăng ký chiếm giữ quyền sử dụng tên miền có chứa phần chữ trùng với nhãn hiệu, tên thương mại hoặc chỉ dẫn địa lý có uy tín, danh tiếng tại Việt Nam nhưng tên miền đó chưa đưa vào sử dụng cho hoạt động cụ thể trong một thời gian nhất định và có căn cứ chứng minh tổ chức, cá nhân chỉ đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng tên miền nhằm bán lại để kiếm lời hoặc cản trở chủ sở hữu nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ đó đăng ký tên miền.

Việc chứng minh hành vi chiếm dụng tên miền trên Internet sẽ được thực hiện dựa trên các tiêu chí:

- Thứ nhất, xác định sự trùng lặp hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn giữa tên miền của bị đơn và nhãn hiệu của nguyên đơn. Khi xem xét tiêu chí này chúng ta chỉ có thể tập trung vào những phần đặc trưng và chính yếu nhất của đối tượng sở hữu trí tuệ và so sánh với thành tố tương ứng trong tên miền. Ngoài ra, khi xem xét yếu tố tương tự thì việc chứng minh cũng được xác định ở mức độ trực tiếp hơn so với nguyên tắc chứng minh tương tự trong

pháp luật về nhãn hiệu. Sự nhầm lẫn được tính đến ở đây phải là nhầm lẫn thực tế chứ không tồn tại ở dạng nguy cơ nhầm lẫn

- Thứ hai, quyền của nguyên đơn được xác lập đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ bị xâm hại bởi bị đơn là hợp pháp. Tùy thuộc từng đối tượng sở hữu trí tuệ khác nhau mà nguyên tắc xác lập quyền là khác nhau. Đối với nhãn hiệu, quyền hợp pháp của chủ sở hữu nhãn hiệu có thể được xác lập thông qua việc đăng ký hoặc thông qua quá trình sử dụng (đối với nhãn hiệu nổi tiếng)....

- Thứ ba, bị đơn không có bất kỳ quyền và lợi ích hợp pháp nào phát sinh liên quan đến đối tượng sở hữu trí tuệ bị xâm hại bởi tên miền

- Thứ tư, hành vi đăng ký và sử dụng tên miền của bị đơn gây nhầm lẫn và làm thiệt hại đến uy tín hoặc thiệt hại vật chất đối với chủ sở hữu các đối tượng sở hữu trí tuệ tương ứng.

- Thứ năm, hành vi đăng ký và sử dụng tên miền của bị đơn được thực hiện với dụng ý xấu, tức là nhằm bán lại để kiếm lời hoặc cản trở chủ sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ đăng ký tên miền.

Do Luật Công nghệ thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành chỉ thừa nhận ba thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền là thương lượng hòa giải, thủ tục trọng tài và thủ tục tố tụng tài Tòa án nên đối với yêu cầu xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh đối với tên miền có liên quan đến nhãn hiệu theo thủ tục hành chính cần có quy định nhằm hướng dẫn cụ thể các chủ thể lựa chọn thủ tục trong việc thực thi quyền. Các văn bản hướng dẫn này cần phải làm rõ được các tình huống, điều kiện nào có thể áp dụng biện pháp hành chính trong trường hợp này.

** Các kiến nghị về giải quyết tranh chấp tên miền liên quan đến nhãn hiệu*

- Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp

Do thẩm quyền giải quyết tranh chấp về Sở hữu trí tuệ đang tập trung

vào nhiều cơ quan khác nhau nên cần có các văn bản quy định rõ về thẩm quyền giải quyết tranh chấp của từng cơ quan và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan này để tránh trường hợp một vụ việc có thể bị thụ lý hai lần hoặc sẽ không có cơ quan nào thụ lý.

Như đã đề cập ở trên, cần có một hệ thống dữ liệu quốc gia về tên miền. Tuy nhiên, dữ liệu này không chỉ chứa đựng các thông tin về tên miền mà cả các thông tin về giải quyết tranh chấp tên miền. Khi một cơ quan muốn thụ lý một vụ việc, cơ quan này cần kiểm tra về việc giải quyết tranh chấp tên miền này trên dữ liệu quốc gia và phải từ chối thụ lý nếu vụ việc này đã được một cơ quan khác thụ lý hoặc đã ra quyết định giải quyết.

Sau khi đã có Quyết định/bản án về việc giải quyết tranh chấp, các cơ quan có liên quan cần phối hợp và thống nhất về việc thi hành quyết định, bản án. Ngay khi nhận được Quyết định/bản án, VNNIC cần có trách nhiệm thực thi cho dù vụ tranh chấp này được thực hiện theo hình thức nào trong số 4 hình thức giải quyết tranh chấp được pháp luật quy định.

Đối với các hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền, có thể xem xét vận dụng cơ chế phối hợp giải quyết tranh chấp như sau:

+ Cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm có thể là Thanh tra Bộ Khoa học Công nghệ hoặc Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông. Tuy nhiên, cơ quan thụ lý cần có sự tham vấn một tổ chức giám định về sở hữu trí tuệ như Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ để xác định hành vi đó có được coi là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hay không.

+ Sau khi có kết quả giám định, nếu có vi phạm cần thông báo cho các bên liên quan về việc vi phạm và yêu cầu phối hợp giải quyết.

+ Sau khi nhận được Quyết định, VNNIC cần tiến hành các biện pháp nhằm giải quyết tranh chấp theo đúng phạm vi của mình.

Các Bộ có liên quan nên cân nhắc việc ban hành một thông tư liên

tịch quy định rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

- Về phán quyết của các cơ quan giải quyết tranh chấp

Nội dung quan trọng nhất trong giải quyết tranh chấp tên miền đó là, kết quả giải quyết như thế nào, có nghĩa là phán quyết của cơ quan có thẩm quyền giải quyết sẽ được thực thi ra sao. Đây là một trong những căn cứ để các bên có cơ sở khởi kiện và để cơ quan quản lý tên miền thực thi các phán quyết đảm bảo minh bạch, hợp lý và bình đẳng.

Với đặc thù của tranh chấp tên miền thì phán quyết của cơ quan có thẩm quyền cần chứa đựng những hệ quả sau:

- Thu hồi quyền sử dụng tên miền: Đây là chế tài được áp dụng cho trường hợp đăng ký và sử dụng tên miền vào mục đích không chính đáng. Và bên bị đương nhiên không được quyền sử dụng lại tên miền này nữa.

- Thu hồi và chuyển quyền sử dụng: đây là chế tài được áp dụng trong trường hợp chủ thể đang sử dụng tên miền tranh chấp trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu hoặc tên thương mại hoặc tên mà bên nguyên có quyền hoặc lợi ích hoặc chủ thể đang sử dụng tên miền không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp liên quan tới tên miền hoặc một phần của tên miền tranh chấp. Trường hợp này bên nguyên phải là người có quyền đăng ký sử dụng khi chứng minh được với cơ quan giải quyết và có kiến nghị quyền sử dụng tên miền đó.

- Giữ nguyên hiện trạng: trong trường hợp này, cơ quan quản lý tên miền không thực hiện bất cứ hành động nào để thay đổi hiện trạng tên miền, có nghĩa là, phán quyết của cơ quan giải quyết tranh chấp đề nghị giữ nguyên hiện trạng vì bên kiện không có đủ cơ sở đề nghị thu hồi hay chuyển quyền sử dụng tên miền.

- Hình thức khác: Bồi thường thiệt hại là một hình thức mà pháp luật Việt Nam đã quy định khi bên nguyên yêu cầu. Và nghĩa vụ chứng minh những thiệt hại đó do bên khởi kiện chứng minh trước cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết tranh chấp, nhằm ngăn chặn thiệt hại cho bên có quyền và lợi ích chính đáng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể ra phán quyết về việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời với điều kiện bên có yêu cầu phải có các biện pháp đảm bảo cho yêu cầu đó.

** Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ tham gia giải quyết tranh chấp*

Cùng với việc bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy định của pháp luật liên quan đến tên miền, bộ máy các cơ quan thực thi pháp luật có liên quan đến tên miền nói chung và giải quyết tranh chấp về tên miền nói riêng cũng cần được đầu tư hoàn thiện đúng mức. Về mặt lý luận, tên miền là một đối tượng khá đặc thù. Mặc dù bản thân tên miền không phải là một đối tượng độc lập được bảo hộ đầy đủ như các đối tượng sở hữu trí tuệ khác, nhưng việc sử dụng tên miền trên thực tế lại có phạm vi ảnh hưởng rất rộng lớn, tác động đến nhiều đối tượng khác nhau. Do vậy, khi thiết lập và vận hành bộ máy quản lý và thực thi pháp luật liên quan đến tên miền, các cơ quan chức năng cần tính đến khả năng và điều kiện phối hợp, hợp tác một cách chặt chẽ với nhau, từ các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng quản lý chung đến các cơ quan quản lý chuyên ngành. Đặc biệt, do đặc thù về yếu tố kỹ thuật của các tranh chấp tên miền, cho nên trong quá trình xử lý các tranh chấp về tên miền trên thực tế không thể không tham khảo đến các ý kiến tham vấn của Trung tâm Internet Việt Nam, Cục sở hữu trí tuệ, Cục quản lý cạnh tranh... Đây chính là nguồn bổ sung quan trọng cho các cơ quan tài phán trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Ngoài ra, để giảm tải cho hệ thống các cơ quan thực thi cũng như đảm

bảo một cách hiệu quả quyền lợi chính đáng của các chủ thể, Nhà nước cũng cần có cơ chế khuyến khích và tạo điều kiện để các chủ thể tranh chấp có thể tự thỏa thuận để giải quyết các tranh chấp phát sinh trước khi đưa chúng ra trước cơ quan có thẩm quyền.

Do đặc tính kỹ thuật của tên miền và các tranh chấp tên miền, đòi hỏi những người tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp có kiến thức về tên miền và pháp luật liên quan, đặc biệt là pháp luật về sở hữu trí tuệ. Thực tế phản ánh là họ chỉ là các nhà luật gia chứ chưa phải là các chuyên gia trong lĩnh vực Internet. Chính vì vậy, khi chính sách giải quyết tranh chấp được ban hành, cần phải chuẩn bị sẵn cho đội ngũ này những kiến thức liên quan, đặc biệt là các thẩm phán.

Nếu như tranh chấp được giải quyết theo mô hình trọng tài thì vấn đề này sẽ trở nên đơn giản hơn, vì khi đó có thể lựa chọn được các chuyên gia đáp ứng được các yêu cầu trên.

Các nhà cung cấp tên miền, ngoài nhiệm vụ quản lý quá trình đăng ký và sở hữu các tên miền .vn, cũng không thể quá khắt khe trong quy trình cấp phát tên miền cho các chủ thể muốn đăng ký, và càng nhiều người đăng ký thì cơ quan cấp phát càng hoạt động hiệu quả, có doanh thu cao. Tuy nhiên, rõ ràng là các đơn vị cấp phát tên miền .vn như VNNIC cần có những biện pháp quản lý sát sao hơn để giảm thiểu tình trạng đầu cơ tên miền tại Việt Nam, dẫn tới những xung đột tranh chấp. Việc đăng ký ồ ạt các tên miền .vn có thương hiệu bằng tài khoản chùa là một thực trạng đáng lo ngại, cần có biện pháp ngăn chặn hiệu quả.

** Nâng cao nhận thức của công chúng cũng như các doanh nghiệp trong việc bảo hộ tên miền*

Đối với doanh nghiệp, cần phải chủ động đăng ký bảo hộ tên miền. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu

công nghiệp. Nguyên tắc cơ bản của các quy trình đăng ký tên miền là “ai đăng ký trước, được cấp trước”. Do đó, ý thức của các doanh nghiệp về tên miền song song bảo vệ thương hiệu của mình tại các thị trường chính yếu là cực kỳ quan trọng. Cần nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, tổ chức trong việc đánh giá vai trò quan trọng của các tên miền gắn liền với thương hiệu của mình để có những biện pháp bảo hộ phù hợp.

Doanh nghiệp cần xây dựng chiến lược dài hạn để đăng ký và bảo vệ tên miền. Sai lầm mà nhiều doanh nghiệp mắc phải là thiếu một tầm nhìn dài hạn nên đã “chậm chân” trong việc đăng ký tên miền. Chi phí đăng ký, duy trì tên miền tương đối nhỏ so với việc bỏ thời gian, công sức, tiền bạc để thương lượng mua lại tên miền thuộc chủ sở hữu khác hoặc việc tiến hành các thủ tục pháp lý liên quan để lấy lại tên miền để bảo vệ thương hiệu. Khi đăng ký sở hữu tên miền quốc gia, doanh nghiệp Việt Nam cần xem xét đăng ký luôn các tên miền quốc tế thông dụng như .net, .info, .org, .com... nhằm tránh tranh chấp sau này, Đây là chính sách “bao vây tên miền” được sử dụng bởi hầu hết các tập đoàn lớn trên thế giới nhằm bảo vệ thương hiệu toàn cầu của mình.

Do không hiểu về các quy định của pháp luật, một số doanh nghiệp đã cố tình đăng ký tên miền gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu nổi tiếng và bị chủ sở hữu kiện. Mặt khác, khi ở vị trí bên vi phạm, các doanh nghiệp lại lúng túng trong việc vận dụng các quy định pháp luật để bảo vệ lợi ích của mình. Do đó, việc chủ động tìm hiểu pháp luật về sở hữu trí tuệ, tên miền và tranh chấp tên miền là một yêu cầu cấp bách đối với các doanh nghiệp. Trong khi tranh chấp tên miền là một loại tranh chấp đặc thù và cơ chế giải quyết tranh chấp này có nhiều nét riêng biệt, doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn nếu không có những kiến thức nền tảng về vấn đề này.

KẾT LUẬN

Trong thời gian qua, Việt Nam đã có một số bước tiến đáng kể trong hoạt động lập pháp liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin. Tuy nhiên, những nỗ lực đó chưa đáp ứng đúng mức nhu cầu thực tiễn đặt ra khi các tranh chấp từ hoặc liên quan đến tên miền phát sinh ngày càng phổ biến với mức độ và tính chất phức tạp ngày càng tăng. Do vậy bên cạnh nhiều giải pháp khác nhau, Chính phủ và các cơ quan chức năng cần ban hành một văn bản quy định cụ thể, chi tiết hơn để tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tên miền nói riêng cũng như pháp luật về sở hữu trí tuệ nói chung ở Việt Nam, hướng đến mục tiêu xây dựng và phát triển một nền kinh tế tri thức vững mạnh và hiệu quả.

Tên miền hiện nay tuy chưa phải là đối tượng được Luật sở hữu trí tuệ điều chỉnh, nhưng chúng ta cũng không thể phủ nhận vai trò hỗ trợ của nó đối với nhãn hiệu trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp bởi thông qua tên miền mà thương hiệu của doanh nghiệp mới được phát triển, khuếch trương và lan rộng trên toàn thế giới.

Việc nghiên cứu các khía cạnh pháp lý về tên miền cũng như tranh chấp tên miền sẽ giúp các nhà quản lý, các cơ quan chức năng có một cái nhìn toàn diện về tranh chấp tên miền, từ đó có thể đưa ra được chính sách, giải pháp nhằm hạn chế và giải quyết được các tranh chấp tên miền, đặc biệt là tranh chấp tên miền .vn trong tương lai. Luận văn đã tập trung giải quyết những vấn đề mang tính định hướng để tên miền Việt Nam .vn có một cơ chế giải quyết tranh chấp phù hợp với đặc tính của tên miền và phù hợp với tình hình thực tiễn của Việt Nam.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (2008), *Thông tư 10/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 của Bộ thông tin và truyền thông quy định về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia “.vn”*.
2. Bộ Thông tin và Truyền thông (2008), *Thông tư số 09/2008/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet*, Hà Nội.
3. Bộ Thông tin và Truyền thông (2008). *Thông tư số 19/2014/TT-BTTTT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet*, Hà Nội.
4. Chính phủ (2013), *Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng*, Hà Nội.
5. Chính phủ (2013), *Nghị định 99/2013/NĐ-C ngày 29 tháng 08 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Sở hữu công nghiệp*, Hà Nội.
6. Lê Thu Hà, Đào Kim Anh (2013), “Chính sách giải quyết tranh chấp tên miền thống nhất và những vấn đề đặt ra với doanh nghiệp Việt Nam”, *Tạp chí nghiên cứu lập pháp*, (15), Hà Nội.
7. Cầm Thùy Linh (2011), *Bảo hộ nhãn hiệu, tên thương mại, tên miền theo pháp luật hiện hành*, Khóa luận tốt nghiệp, trường Đại học Luật Hà Nội.
8. Lê Xuân Lộc (2006), “Thực thi quyền sở hữu trí tuệ - hy vọng mới từ luật sở hữu trí tuệ”, *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (8), Hà Nội.
9. Quốc hội (1995), *Bộ luật dân sự*, Hà Nội.
10. Quốc hội (2005), *Bộ luật Dân sự*, Hà Nội.
11. Quốc hội (2005), *Luật Sở hữu trí tuệ*, Hà Nội.

12. Quốc hội (2006), *Luật Công nghệ thông tin*, Hà Nội.
13. Quốc hội (2009), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ*, Hà Nội.
14. Quốc hội (2010), *Luật Trọng tài Thương mại*, Hà Nội.
15. Phan Ngọc Tâm (2012), “So sánh chính sách giải quyết tranh chấp tên miền của một số quốc gia ASEAN và kinh nghiệm cho Việt Nam”, *Tạp chí khoa học pháp lý*, (2).
16. Nguyễn Hoàn Thành (2004), *Giải quyết tranh chấp tên miền .vn của Việt Nam*, vnnicmeeting2004.vnnic.vn/.../Hoi%20thao%20phat%20trien%20tai%20.
17. Nguyễn Việt Thịnh (2007), *Giải quyết tranh chấp tên miền Internet Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật – Đại học quốc gia, Hà Nội.
18. Phạm Văn Toàn (2013), *Xử lý tên miền vi phạm luật sở hữu trí tuệ. Thực tiễn pháp luật và đề xuất hoàn thiện*, Trang tin điện tử <http://thanhtra.most.gov.vn>.
19. Trường đại học Luật Hà Nội (2002), *Giáo trình Luật Dân sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

Trang Web

20. http://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%AAn_mi%E1%BB%81n.
21. <http://www.wipo.int/amc/en/center/faq/domains.html#1>.
22. http://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%AAn_mi%E1%BB%81n_c%E1%BA%A5p_cao_nh%E1%BA%A5t.
23. <http://www.vnnic.vn/tenmien/thongke>.
24. <http://www.vnnic.vn/tenmien/chinhhsach/quy-tr%C3%ACnh-%C4%91%C4%83ng-k%C3%BD-t%C3%AAn-mi%E1%BB%81n-vn>.
25. <http://www.vnnic.vn/tranhchaptentmien/hotro/kh%C3%A1i-ni%E1%BB%87m-v%E1%BB%81-tranh-ch%E1%BA%A5p-t%C3%AAn-mi%E1%BB%81n?lang=vi>.

26. <http://www.icann.org/udrp/udrp-policy-24oct99.htm>.
27. <http://www.vnnic.vn/tranhchaptienmien/policy/quy-%C4%91%E1%BB%8Bnh-v%E1%BB%81-gi%E1%BA%A3i-quy%E1%BA%BFt-tranh-ch%E1%BA%A5p-t%C3%AAAn-mi%E1%BB%81n-qu%E1%BB%91c-gia-vi%E1%BB%87t-nam-vn>.
28. <http://www.wipo.int/trademarks/en/>.
29. <http://www.icann.org/en/help/dndr/udrp/providers>.
30. <https://www.tenten.vn/News/printNews/4>.
31. <https://www.icann.org/resources/pages/udrp-2012-02-25-en>.
32. <http://www.masterbrand.com.vn/xu-ly-hanh-vi-xam-pham-quyen-Sở hữu trí tuệ-bang-bien-phap-dan-su.html>.
33. <http://www.thietkeweb.com/hoi-dap-thiet-ke-web/ten-mien-domain/cac-dac-diem-ve-ten-mien-25>.
34. <http://plo.vn/tap-chi-phap-luat/mot-an-le-dep-cho-tai-san-tri-tue-133678.html>.